

Valéry Giscard d'Estaing

Một thoáng qua đường

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

Nguồn: <http://vnthuquan.net/>

Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

MUC LUC

LỜI NÓI ĐẦU

Lời người dịch

- 1 -

- 2 -

- 3 -

- 4 -

- 5 -

- 6 -

- 7 -

- 8 -

- 9 -

- 10 -

- 11 -

- 12 -

- 13 -

- 14 -

- 15 -

- 16 -

- 17 -

- 18 -

- 19 -

- 20 -

- 21 -

- 22 -

- 23 -

- 24 -

- 25 -

- 26 -

- 27 -

- 28 -

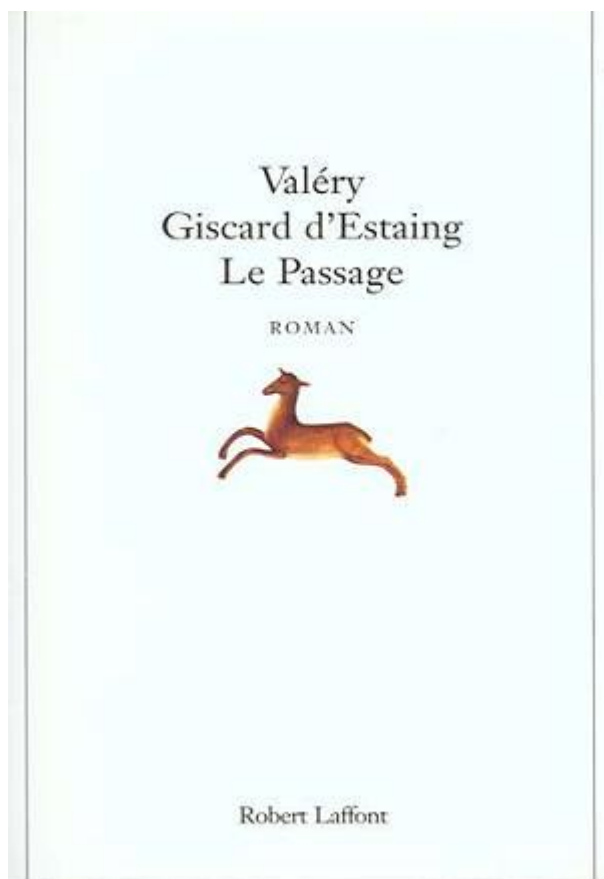
Valéry Giscard d'Estaing

Một thoáng qua đường

Dịch giả: THÁI THU LAN

LỜI NÓI ĐẦU

Nguyên tác tiếng Pháp: Le Passage)



“Tôi sắp kể với các bạn một câu chuyện đẹp về Tình Yêu và Cái Chết”. Đó là những lời mở đầu “Truyện về Tristan và Iseult”, một trong những “tiểu thuyết điển nhã” [1] đầu tiên ở cuối thế kỷ XII; và Tình Yêu và Cõi Chết, chính là hai đề tài chủ yếu, đặt nền móng cho thể văn tiểu thuyết Châu Âu.

Những đề tài khác và những mối tương quan đối lập khác rồi sẽ còn được bổ xung thêm vào cái nền tảng cơ bản này qua các mối quan hệ giữa xã hội và cá nhân, giữa tuổi trẻ và tuổi già, giữa tiền tài và quyền lực, giữa đam mê và lý trí..., để trở thành những động lực chủ yếu của sự phát triển tiểu thuyết ở phương Tây.

Người ta lại nhận thấy các sức mạnh hợp thành này của tâm hồn và cách xử sự của con người trong “Một thoáng qua đường” của Valéry Giscard d'Estaing, mới được bà Thái Thu Lan, Tiến sĩ Văn học của Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh dịch sang tiếng Việt. Trong tác phẩm này, đó là sự đối

lập và hấp dẫn lẫn nhau giữa người đi săn già và con hươu cái non, giữa truyền thống và hiện đại...

Giúp độc giả của mình thâm nhập vào một nền văn hóa khác cách xa nhiều ngàn cây số, như trong trường hợp với “*Một thoáng qua đường*”, đó chính là vai trò chủ yếu gần như là huyền diệu của dịch giả.

Đây là một cuộc đánh đố táo bạo: thực vậy, vì một phát hiện như thế có thể làm rung động người đọc Việt Nam hiện nay hay không? Nó có “ngoại lai” quá không? Có quá xa cách về thể giới quan và các giá trị truyền thống của người đọc, để mong có thể tạo được niềm hứng thú, lôi cuốn họ vào câu chuyện tình tuyệt vời này, diễn ra bên bờ sông Loire, trong lạc viên của nước Pháp?

Riêng tôi, tôi tin tưởng là có thể được: đúng thế, bởi lẽ những cách ứng xử, tình cảm và những quan hệ được tạo dựng trong “*Một thoáng qua đường*” đều thuộc các “chuẩn mức phổ biến” về văn hóa. Mà tất cả các nền văn hóa lớn, trong đó có nền văn hóa Việt Nam, phần lớn đều cùng dựa trên một sự phân tích như nhau về cách ứng xử của con người.

Tình yêu đam mê trong ý nghĩa tương phản với Tình yêu lý trí cuất hiện rõ nét trong tiểu thuyết, và cả trên báo chí, sân khấu và trong dân ca Việt Nam. “Tình yêu vĩnh viễn” thường đi đôi với “Tình yêu không hạnh phúc”...

Khuôn khổ Khổng giáo phải chống cự vất vả trước sức lan tràn của Chủ nghĩa cá nhân... Ghen tuông là một tình cảm phổ biến mà người ta thường đọc thấy trong các mục tin vặt đăng trên tất cả các nhật báo thế giới: “Nàng giết chàng vì tình”, “Anh chàng tạt axít cô nàng vì cô muốn bỏ anh ta”...

Được người dịch dẫn dắt, vậy là độc giả Việt nam sắp có thể bước vào một thế giới mới. Một điều thú vị khác là người đọc sẽ phát hiện được tác giả của “*Một thoáng qua đường*”, nhà chính trị có tên tuổi toàn cầu, đã từng là Tổng thống của một trong những cường quốc lớn nhất thế giới; có thể qua trung gian nhân vật, mà trở thành một luật sư công chứng tinh lễ yêu điên cuồng một sinh viên trẻ.

Đó là sự huyền diệu của ánh văn, sự huyền diệu của bản dịch. Một lần nữa xin cảm ơn bà Thái Thu Lan đã tạo thuận lợi cho những độc giả không nói tiếng Pháp có thể “*qua đường*” bước vào một thế giới vừa rất xa xôi, vừa rất gần gũi và rất thân quen.

Jean Charroing

Nguyên Tùy viên Văn hóa Tổng Lãnh sự Pháp

Tại thành phố Hồ Chí Minh.

(Thái Thu Lan *dịch*)

Valéry Giscard d'Estaing

Một thoáng qua đường

Dịch giả: THÁI THU LAN

Lời người dịch

MỘT THOÁNG QUA ĐƯỜNG

Một thông điệp tình yêu



Valéry Giscard d'Estaing là Tổng thống nước Cộng hòa Pháp từ 1974 đến 1981. Ông là tác giả các tập sách:

- Nền Cộng hòa Pháp (1976)
- Hai người Pháp trên ba (1981)
- Quyền lực và đời sống (1984)

Khác hẳn các trước tác chính trị xã hội nói trên, *Một thoáng qua đường* (Le passage) xuất bản năm 1994, tạo được dư luận đầy thiện cảm đối với tác giả. Bởi lẽ, hiếm thấy một chính khách của một cường quốc lại là tác giả một truyện tình hấp dẫn như thế. Đó là câu chuyện về một đam mê bất ngờ và da diết, một mối tình khó cắt nghĩa, tế nhị và đau đớn được thể hiện bằng ngòi bút của một tài năng tiểu thuyết với giọng văn đầm thắm và trẻ trung, đáng ngạc nhiên ở một vị cựu Tổng thống.

Một thoáng qua đường là một tiểu thuyết về tình yêu, có thể nói là không giống với một tác phẩm khác viết về cái đề tài muôn thuở này.

Câu chuyện thật là giản dị, bắt đầu từ một cuộc gặp gỡ ngẫu nhiên trong một chuyến đi săn của luật

sur Charles, với Natalie – một cô gái đẹp, đón xe bên đường.

Cú sét tình yêu giống như một định mệnh, làm cho vị luật sư trẻ choáng váng ngay từ lần đầu trông thấy cô gái có *“mái tóc vàng óng, dáng dấp thanh tú, cử động mềm mại và nhanh nhẹn. Đôi mắt xanh biếc mênh mông trên khuôn mặt hai mươi tuổi sáng tươi rực rỡ...”*

Rồi sau lần sơ kiến ấy, anh gặp Natalie trong một hoàn cảnh kỳ dị: cô bị thương ở mắt và đang ở trong một tình thế gần như tuyệt vọng, cần được giúp đỡ. Anh đưa cô về nhà mình; và từ đấy bắt đầu cuộc sống bên nhau của hai con người không quen biết, thậm chí hoàn toàn không biết gì về nhau. Bên cạnh Charles, Natalie vẫn giữ một đời sống riêng xa lạ và có phần bí hiểm đối với anh. Có đôi lần cô đến với anh: – Với anh, đó là Hạnh phúc và Tình yêu; nhưng Natalie nói là cô không yêu anh và đang chờ tin của người yêu ở xa. Đằng sau cô là một cuộc đời khép kín mà anh không muốn tìm hiểu, vì biết là không thể nào với tới được. Chỉ một lần sau chuyến cùng dạo chơi ngoài trời, hai người cùng nhắc tới buổi ban đầu gặp gỡ: Charles nói:

– Cái buổi ban đầu rất quan trọng. Mọi sự từ đó mà ra.

– Buổi ban đầu có thể đánh lừa – Natalie cãi – Ai đó gọi cho ta một cảm tưởng tốt đẹp. ta bị lôi cuốn và rất nhanh sẽ khám phá ra là bị lạm dụng hoàn toàn.

– Cô nói về các cuộc gặp thường tình. Còn tôi nói về những cuộc gặp gỡ đặc biệt, như của chúng ta chẳng hạn. Mọi việc diễn ra rồi tiếp nối do được ảnh hưởng từ khoảnh khắc ấy. Cuộc đời có những giây phút đặc biệt dữ dội mà hậu quả còn in hằn lâu dài. Với tôi, hạnh phúc hay bất hạnh là do cái phút ban đầu ấy quyết định...

Natalie tỏ ra xúc động và trở nên suy tưởng, như đã hiểu được một khía cạnh sâu kín trong tâm hồn đa cảm của anh. Nhưng tất cả chỉ có thế.

Rồi một ngày kia, Natalie cho Charles biết là nàng sẽ ra đi mãi mãi. Cô nói là cô cũng yêu anh, hứa sẽ gọi điện cho anh. Nhưng anh trả lời gay gắt là không thể tin được. Quả nhiên, từ đó nàng bật tắt.

Cú sốc làm Charles đau đớn, phiền muộn. Anh trở lại sống đơn chiếc trong căn nhà vắng vẻ, mang trong lòng kỷ niệm da diết về người con gái đã gặp và pháp phòng chờ đợi một điều gì đó, như chờ đợi bóng dáng một con hươu tuyệt đẹp hiện ra bên lối đi về của nẻo đường rừng...

Qua các trang tiểu thuyết, người đọc gặp rất ít sự việc và hành động. Không có gì được trần thuật rõ

ràng trong cách miêu tả các nhân vật do họ gần như không có lai lịch rõ ràng. Tuy nhiên tính cách nhân vật hiện lên khá rõ, nhưng không phải là nhờ vào các tình tiết và khả năng thể hiện của người viết, mà chủ yếu là nhờ vào ngôn ngữ và văn phong của tác phẩm. Những tính cách và số phận được miêu tả ở đây như một tâm trạng, một thực thể tâm linh lôi cuốn người đọc, vì cái màu sắc hư ảo vừa lãng mạn vừa huyền bí của nó. Thế giới của tác phẩm không phải là một hiện thực được miêu tả trên bề nổi mà ở cái bề sâu của tâm thức con người. Người đọc bị lôi cuốn không phải vì những gì có thể hình dung bằng trí tưởng tượng mà vì những khắc khoải có thể cảm nhận bằng chính tâm hồn mình. Điều đọng lại cuối cùng trong người đọc không phải chỉ là một câu chuyện Tình yêu theo nghĩa thông thường mà là một Thông điệp Tình yêu, Tình thương người tha thiết với sự tôn sùng cái Đẹp và cái Thiện.

Đó là điều mà mỗi chúng ta đều luôn luôn khao khát trong cuộc đời.

Dịch giả **THÁI THU LAN**

Mùa thu năm 1998

Chú thích:

[1] Tiều thuyết điển nhã: *Thuộc nền văn học trang nhã, xuất hiện ở các vương triều miền Nam nước Pháp trong thế kỷ XI, XII: có nội dung ca ngợi Tình yêu và các chiến công nghĩa hiệp (lời người dịch).*

Valéry Giscard d'Estaing

Một thoáng qua đường

Dịch giả: THÁI THU LAN

- 1 -

Ngày hôm ấy, người ta cảm thấy có một luồng không khí tươi mát, như một dấu hiệu đầu tiên là mùa hè sắp chấm dứt; song bầu trời vẫn còn xanh trong tĩnh lặng và biếng nhác, đè nặng lên các ngọn cây và mái nhà, không một làn gió thổi.

Tôi cho xe chạy, cửa kính để mở, cánh tay đặt trên thành cửa xe.

Lúc ra đi, tôi đã bỏ vào thùng xe chiếc vali đầy những áo quần đi săn và đồ dùng ban đêm của tôi, cùng chiếc túi đựng đôi ủng cao su.

Như mọi lần, khẩu súng, chiếc ống nhòm và hộp đạn được xếp trên ghế dài ở đằng sau xe.

Nhân một đoạn đường thẳng trong rừng, tôi vòng tay ra sau mà không quay lại, mắt không rời đường đi. Muốn chắc là đám đồ nghề không bị xô dịch, các ngón tay tôi chạm vào lớp gỗ véc ni của chiếc báng súng. Những thói quen này quả là góp phần thích thú đặc biệt trong việc đi săn hươu.

Lúc này đi săn là hơi sớm, vì tiếng hươu kêu còn chưa bắt đầu. Phải chờ hai tuần nữa mới tới đúng kỳ động dục.

Đó là lúc những con hươu to tập hợp đám hươu cái của chúng, được tuyển chọn để vào mùa, và chúng đến ở trong một góc rừng hoặc trong khu rừng thưa, để giao hợp liên tiếp cho đến khi kiệt sức. Giữa hai cuộc làm tình, chúng lo liệu cho bầy hươu cái ở cách xa bọn đực non đang rình rập tìm kiếm cơ hội. Chúng mãi miệt mài đi đi lại lại như thế đến nỗi người ta có thể hướng theo tiếng rên rỉ động tình của chúng mà áp tới gần vài chục bước.

Cũng như hàng năm. Michel gọi tôi ở văn phòng luật sư. Đó là cú điện thoại không bất ngờ, nhưng khi tiếp nhận bao giờ cũng là thú vị.

– Cậu làm gì tuần này thế? – anh hỏi tôi – Cậu có nghĩ là được một buổi tối rảnh để đi săn hươu không?

Tôi cảm thấy cái vẻ giễu cợt trong giọng anh ta. Anh ta hoàn toàn biết rõ là tôi chẳng bao giờ bị bận bịu nhiều trong công việc công chứng ở vùng đồng quê Beauce. Không bao giờ anh ta hiểu được tại sao tôi lại chôn vùi mình ở cái làng quê này, sau khi chúng tôi đã cùng học chung tại khoa Luật ở thành phố Tours.

Về phía mình, Michel đã vào làm ở Công ty Lục lộ của ông thân sinh ở Orléans. Bốn năm sau, ông cụ anh mất, và anh đã nắm quyền điều hành công ty.

Tôi không chắc là anh có đặt vào đó một nghị lực đặc biệt nào không, bởi lẽ mỗi khi có cơ hội, anh rời ngay khỏi nhiệm sở để trở lại chốn rừng mà anh đã được thừa kế ở miền Nam Sologne.

Đó là một khu rừng sỏi và tùng dương tuyệt đẹp, có những đầm nước rải rác, nơi mà mùa hè anh đi săn vịt trời. Khu rừng đó cũng là nơi ẩn náu của những con thú lớn thường bị các cuộc săn bắt quanh đó quấy nhiễu. Để hấp dẫn chúng, anh sắp xếp chu đáo các máng ăn đầy ngô và cỏ khô ở những khoảng rừng thưa.

Michel nói tiếp trong điện thoại:

– Thế ngày thứ tư có tiện cho cậu không? Cậu có thể đến từ thứ ba. Chúng mình sẽ ra quân buổi tối và một cuộc khác sẽ vào sáng thứ tư.

Dĩ nhiên tôi không do dự về ý kiến đáp lại trong câu trả lời của tôi, nhưng còn có những quy tắc xã giao phải tôn trọng.

Cô thư ký của tôi, Odile Frain, mà tôi gọi là bà cô vì lý do tuổi tác và cái tính chi ly cứng nhắc của cô, nghe cuộc đàm thoại của tôi. Hai phòng làm việc của chúng tôi thông nhau bởi một cửa tò vò để ngỏ. Đó là di tích kiến trúc còn sót lại của ngôi nhà trưởng giả – nơi tôi đặt văn phòng luật sư ở Saint Thuret, gần Vendôme. Hai gian phòng này chắc được dùng làm phòng khách và phòng ăn của những người ở trước đây. Từ dạo đó chúng tôi cùng làm việc cùng soạn thảo các chứng thư ở đây, những chứng thư được cô Odile đánh trên một chiếc máy chữ cổ xưa.

Các khách hàng chờ đợi đến lượt được tiếp ở gian phòng ngoài, họ ngồi trên những chiếc ghế bọc nhung, mua ở một cuộc bán đấu giá. Phía trên là phần ở, được chia trên hai tầng lầu. Đó là nơi chúng tôi đã sống với Florence trước khi cô bỏ đi một cách đột ngột và dữ dội vào mùa thu trước, bởi quá buồn chán vì cái văn phòng luật sư và tôi mà rằng còn vì cuộc sống chung của cô ấy với tôi.

Không có gì giúp cho tôi biết được là cô Odile có chú ý đến cuộc nói chuyện của chúng tôi hay không, ngoại trừ kinh nghiệm mà tôi đã có về cái tính tò mò của cô, sự run rẩy kín đáo mà tôi trong thấy qua những sợi tóc muối tiêu trên đầu của cô đang cúi xuống bàn viết, như một làn hơi thổi vào bộ lông của một con chim; nó biểu lộ sự quan tâm của cô.

Tôi nhớ mơ hồ là đã nhận làm một việc vào sáng thứ tư, hình như là sự tái ký giấy tờ thuê mướn trang trại La Rouvelinière. Thói quen của các tá điền là đến ký hợp đồng trước mặt tôi, ở nhà ông chủ trại, nam tước Versoix.

Tôi hỏi cô Odile. Cô ngẩng đầu lên. Sự nhanh nhạy chớp nhoáng qua câu trả lời của cô xác nhận những nghi ngờ của tôi.

– Sáng thứ tư ông phải thực hiện việc ký kết hợp đồng thuê mướn lại trang trại La Rouvelinière. – cô nói với tôi. – Và không nên có điều gì khó khăn để phải hoãn hai mươi bốn giờ việc ký kết này. Họ đã chờ chực hai tháng rồi.

Tôi nhận thấy sự không thành thật trong lời lưu ý rất xác đáng ấy của cô thư ký, nhưng điều này lại giải tỏa cho cái lương tâm nghề nghiệp vốn kém cỏi của tôi.

– Đồng ý là thứ ba và thứ tư, mình có thể rảnh được, – Tôi nói với Michel.

Cách nói này của tôi dường như mạnh bạo, mặc dầu chỉ để mô tả một cố gắng đơn giản như thế.

Nhưng điều đó không ngăn cản tôi nói tiếp:

– Cậu muốn mình đến mấy giờ?

– Như thường lệ ấy. – Michel trả lời. – Tốt nhất là năm giờ. Như thế chúng mình sẽ có thì giờ uống một ly. Nhưng không nên đi muộn quá, vì ngày bắt đầu ngắn rồi đấy.

– Minh sẽ ở đó lúc năm giờ. Cảm ơn cậu đã nghĩ đến việc mời mình. Gặp lại cậu mình sẽ vui đấy. Và vì thế mà hôm nay, chiều thứ ba, tôi chạy xe về hướng La Ferté Jancourt. Tôi bắt đầu đi theo con đường từ Vendôme đến Blois, vượt qua sông Loire trên cầu mới, rồi đi vào khu rừng Russy.

Lúc này đường đi uốn khúc quanh co trong rừng cây lớn, phía dưới có những súc gỗ mới xẻ được xếp đồng đều đặn thành hàng.

Tôi lái xe đi không nhanh lắm. để không làm trôi qua quá nhanh cái lễ hội hàng năm này, tận hưởng niềm hạnh phúc không va vấp điều gì ngang trái, không xâm phạm, không chiếm hữu, không tà tâm, niềm hạnh phúc yên tĩnh đi vào rừng lúc đẹp trời, trong cảnh hoành tráng chọc trời của những thân cây đại thụ và những tán lá hãy còn xanh tươi mà đi tìm bóng dáng của một con hươu.

Con đường trở ra từ khu rừng Russy, và đi vào cánh đồng Blois. Ở cuối một con đường dài thẳng tắp, tôi thấy những ngôi nhà hợp thành lối đi vào làng Gué de Chambord.

Valéry Giscard d'Estaing

Một thoáng qua đường

Dịch giả: THÁI THU LAN

- 2 -

Nàng đứng kia, ở một bên đường. Không chú ý mà từ xa tôi đã nhận ra bóng dáng của nàng như một vệt sáng ở lối đi vào làng.

Bây giờ khi đến gần, tôi thấy đó là một thiếu phụ hoặc một thiếu nữ, đang lấy tay làm hiệu xin đi quá giang.

Nàng mặc đồ thể thao, quần và áo blu-dông đều màu trắng, đi giày tennis. Vì nàng quay đầu về hướng khác nên tôi không thể phát hiện được khuôn mặt nàng, mà chỉ trông thấy một mớ tóc vàng, dày rậm cuộn xoắn rối bù.

Cú sốc mà tôi đã nhận, trúng thẳng vào tim, cú sốc mà đến bây giờ vào lúc đang viết đây, tôi còn cảm thấy cũng mãnh liệt như thế, là do hình dáng và bộ điệu của nàng. Một dáng vẻ mềm mại lạ thường, uyển chuyển lạ thường, cứ như đứng thật thẳng ở một bên đường mà thông thả lùi bước trên

các gót chân.

Vì nàng chờ những chiếc xe hơi đến ngược chiều với xe của tôi để đi về Blois, nên lúc này tôi ở ngang tầm nàng, cách nàng vài thước, và từ bên kia đường, tôi có thể nhìn nàng qua khung kính xe để mở.

Nàng đứng đợi trước một rào sắt đóng lại ở góc một khu vườn nhỏ, một hàng rào màu xám đã tróc sơn, đặt trên một bệ bằng xi măng. Rào sắt này ở giữa hai bức tường thấp, bên trên có gắn các chông bằng kim loại.

Một chiếc xe hơi đi đến, giữa nàng và tôi. Cô gái làm dấu hiệu với người lái, rồi quay đầu nhìn theo chiếc xe. Thấy nó không dừng, cô lại quay mặt lại. Lúc cô chuyển động, mắt chúng tôi giao nhau. Tôi viết “mắt chúng tôi” dù rằng chúng không gặp nhau, nhưng tôi, tôi đã trông thấy mắt nàng. Đôi mắt màu xanh thắm trong một khuôn mặt sáng, sáng mà không nhợt nhạt, và đối với tôi thật là rục rỡ.

Vừa quay mình lùi lại, nàng va phải tấm rào sắt.

Trong khoảng vài giây cùng diễn ra lúc chiếc xe của tôi chạy qua, tôi thấy nàng gần tôi quá, thấy như có thể cảm nhận tất cả về nàng, thân hình nàng, cử động chân tay của nàng, và đoán được tuổi nàng, khoảng ngoài hai mươi.

Và, tôi trầm trồ ngắm nhìn cả dáng vẻ mềm mại như vũ nữ ba lê đã giúp nàng khi va vào cánh cửa, quay được ngay về chỗ đứng cũ ở bên vệ đường, mà không lộ vẻ bối rối để vẫy gọi xe.

Xe tôi vượt qua nàng. Tường các nhà xây gần nhau đến mức phần nhô ra sát đường đi, chẳng để lại chút ít không gian cho lề đường. Tôi chẳng còn trông thấy được bóng dáng cô gái nữa. Tôi cảm thấy thất vọng và thấy mình ngốc nghếch. Ngốc nghếch vì đã không dừng xe lại, đã không quay lại, để nghị được chờ nàng đến nơi nàng muốn đến.

Thế rồi trong óc tôi thói biện luận bắt đầu cựa quậy với các lý lẽ và tính lô gích của nó, mà kết quả duy nhất chỉ là làm tôi đắm chìm hơn trong niềm hối tiếc là đã không dừng xe lại. Với nàng, ý định của tôi có thể là đáng ngờ vực, và thịnh tình của tôi lại có vẻ gì ám muội. Nàng có thể từ chối lên xe. Tôi giải bày và biện bạch thế nào về nguyên do đã quay xe lại?

Tuy nhiên, tôi tự bảo, nếu bây giờ tôi quay xe lại theo hướng kia, thì những lý lẽ ấy tự chúng sẽ bị sụp đổ! Chắc nàng không để ý đến chiếc xe của tôi. Nàng nhìn về hướng Blois.

Tôi đi chậm lại. Từ đây con đường giao nhau ở phố chính của ngôi làng. Nó đi qua một quãng đường nhỏ, ở bên cạnh có một nhà thờ, những căn nhà trệt và một hàng cây bồ đề. Tôi không thể nào quay xe ở đây được nữa.

Tôi lặp đi lặp lại cái lý lẽ: vậy ý nghĩa của việc bắt cóc nguy tạo này là gì? Khi tôi để nàng xuống lối vào Blois, có thể nàng sẽ cảm ơn tôi đã giúp nàng; tôi chỉ còn việc đi tiếp và qua lại nơi này, với trái tim nặng trĩu và buồn nản vì đã mất nàng. Michel sẽ trách tôi đến chậm:

– Lại vẫn cái tật ấy thôi. – anh ta sẽ nói với tôi.

Con đường tiếp tục hẹp lại. Tôi di chuyển chậm chậm. Quẹo trái, tôi vượt qua quảng trường Tòa Thị chính. Ở nơi này, tôi có thể quay lại dễ dàng, nhưng tôi quyết định không làm động tác đó.

Bỗng nhiên, tôi cảm thấy bức tức vì sự do dự, vì những điều cân nhắc vớ vẩn của mình. Tôi xót xa khi chợt nhận ra là nếu không quay lại ngay thì chẳng bao giờ còn trông thấy nàng được nữa.

Thế là, giống như có một đợt sóng lật đổ những con đê mỏng manh của sự thận trọng, tôi bị chìm ngập trong cái cảm giác mà tôi còn lưu giữ trong lòng về sự hiện diện của nàng, cái ấn tượng kỳ lạ còn lưu lại trong giác quan của tôi về dáng đi của nàng mà tôi cảm nhận được sức mạnh, vẻ uyển chuyển và sự linh hoạt của mỗi cử chỉ. Trong nháy mắt tôi hành động điên rồ. Tôi phải quyết định ngay lập tức. Tôi dừng lại và nhận ra là mình đã đến đầu làng bên kia, ở trước bức pa-nô ghi lối ra của tên làng Gué de Chambord, có gạch một đường chéo màu đỏ.

Tôi sắp sửa quay xe lại. Động tác này không thể nhanh được, vì con đường vẫn còn chật hẹp. Nó mở đầu một vòng lượn giữa các lùm cây, khoảng vài chục thước trước mặt tôi.

Và đây, ngược chiều với những chiếc xe hơi, xuất hiện một đoàn bốn chiếc xe con, những chiếc sau chạy chậm chậm theo chiếc thứ nhất. Chúng chạy về hướng Blois và sắp sửa đi qua làng. Một trong các xe này, đương nhiên, cuối cùng sẽ phải dừng lại ở lối ra, và sẽ đón cô gái lên xe.

Tràn ngập trong lòng tôi lúc này là một cảm giác chán nản thất vọng vì đã quá do dự, quá chờ đợi.

Đáng lẽ tôi phải quyết định ngay tức khắc, đó là cách duy nhất tạo cơ may cho mọi sự thay vì cứ luẩn quẩn trong những lý lẽ quanh co là những điều nguy tạo để che dấu cái tính do dự của mình.

Tôi cho xe chạy và lần này dứt khoát lái về hướng La Ferté Jancourt. Tôi sẽ đến đúng giờ và Michel sẽ có thể khen ngợi tính chính xác của tôi!

Tôi cáu giận mình vì tính do dự mà bị tổn thương.

Tim tôi nặng trĩu.

Tôi không ngừng tư tưởng dáng đi nhẹ nhõm của người con gái ấy, và khuôn mặt nàng mà tôi thấy quay lại về phía tôi, đã giao thoa với tôi, với ánh hào quang chiếu rọi vào mọi cảm giác của tôi.

Bây giờ, đối với tôi, cuộc gặp gỡ này quả là thân thiết, thật đáng mong đợi, thật như có thể thấy trước nữa, nên thật là điên rồ khi tôi đã tỏ ra bất lực không tạo được cơ may cho cuộc gặp gỡ ấy!

Valéry Giscard d'Estaing

Một thoáng qua đường

Dịch giả: THÁI THU LAN

Cuộc đi săn của chúng tôi chỉ thành công một nửa. Chúng tôi đã nâng cốc theo lệ thường trước khi ra đi. Đó là làm một chai sâm banh để khai trương, và có ý định kết thúc vào lúc trở về. Chai rượu được đem ra từ tủ lạnh, có hơi nước bao quanh, rỏ từng giọt li ti xuống nhãn hiệu màu đen và vàng.

Michel đã sẵn sàng cho cuộc đi săn. Anh ta ăn mặc đặc biệt chải chuốt. Tôi đã chú ý là anh cất giữ trên một kệ cả một bộ sưu tập hoàn chỉnh các mẫu quần áo đẹp nhất.

Hôm nay, anh chọn một chiếc quần nhung có đường khâu kép bằng da, và một áo khoác kiểu nước Áo màu xám. Tôi có cảm tưởng hãnh diện là được đi săn cùng hoàng đế François Joseph !

Michel dáng người to cao, có bộ tóc đen tém ra đằng sau. Vì tôi có tầm vóc trung bình, tóc nâu nhạt và gọn quăn nên khi từ tầm cao anh ta nhìn tôi, tôi thấy mình nhỏ nhoi và xấu xí. Song cái cảm tưởng này bị xóa sạch ngay khi chúng tôi cùng đi trong rừng, vì sức dẻo dai của tôi lại gấp bội anh ta.

Chúng tôi leo lên một chiếc Renault nhỏ, sắp đặt theo cách riêng để đi săn. Hai bên hông xe trở cửa để có thể quan sát và khi cuộn mui xe lại, ta có thể đứng thẳng người trên khoảng sau.

Michel hơn hờ hạnh phúc. Thời tiết nhẹ nhàng. Những áng mây xốp như bông vải bắt đầu trôi tán loạn trên nền trời làm cho màu xanh dương trở nên sẫm hơn. Tôi cảm thấy tim mình nặng trĩu, ảm ức và còn xao xuyến.

– Ta sẽ đi một vòng, để thử tìm vết các con thú. – Michel bảo tôi. – Gặp trường hợp thấy cái gì đó thì cậu cầm súng ngay nhé.

Nghe anh nói, nhưng tôi nhất quyết không bắn chác gì hết. Tôi căm ghét cái ý tưởng giết một con vật đáng được miễn trừ vì nó còn non quá. Mùa săn mới bắt đầu, nên ta không thể định đoạt ngay đâu là những con thú cần được loại trừ. Chúng luôn luôn di chuyển trong rừng, và cành lá làm cho việc quan sát trở nên khó khăn.

Tôi biết Michel mong giữ được con hươu lớn nhất cho anh ta, điều đó là bình thường, nhưng anh còn chưa xác định được nó. Tuy vậy tôi vẫn mang khẩu súng lên xe, để chiếu lệ, và tôi quàng dây ông nhòm quanh cổ.

Michel quay chìa khóa khởi động và chúng tôi ra đi.

Chiếc xe từ từ lăn bánh dọc các lối đi. Năm nay vì hiếm mưa cho nên các vệt bánh xe chỉ thấy lờ mờ. Tất cả đều yên tĩnh chỉ trừ, đôi lúc có tiếng gãy khô khốc của một cành cây nhỏ dưới lớp cao su các vỏ xe.

Từ lâu tôi đã biết cái mẹo của Michel. Đó là đi theo một lộ trình phức tạp để tôi không trong thấy những máng ăn đầy ngô, nhưng vẫn áp lại gần ở tầm vừa đủ, vì quanh các máng ấy là nơi quần tụ của những con thú. Tôi giả tảng ngây ngô. Cậu ta tưởng là lừa được tôi chăng? Tuy nhiên, đó là một điều luật đã thỏa thuận giữa chúng tôi, mà cả hai chúng tôi đều tôn trọng.

Chỉ ít con thú xuất hiện trong rừng. Một con hươu cái và hươu con, đang bận gặm cỏ, bỗng hốt hải ngẩng đầu lên vì nghe có tiếng động, liền phóng đi nhẹ nhàng, chân như lướt trên mặt đất.

Sao mình lại để mắt thì giờ ở đây? Tôi chợt tự hỏi – Tôi vẫn còn cảm thấy quay quắt trong lòng, dường như có một sự kiện lớn lao đang giáng vào đầu tôi, một sự kiện làm cho cuộc rong chơi quá dài này trở nên vô vị.

Quay lại phía Michel, tôi đề nghị:

- Dừng lại đây và đi bộ được không? Minh tin là ta sẽ có nhiều cơ may hơn, sẽ thấy được cái gì đấy.
- Nếu cậu muốn. – anh trả lời tôi.

Chúng tôi xuống xe và người này sau người kia, chúng tôi nhẹ nhàng bước tới. Lúc này các cành cây gãy rãng rác dưới ủng chúng tôi. Chúng tôi cẩn thận tránh né chúng. Mặt đất được phủ một tấm thảm lá thông làm cho nó đàn hồi và êm.

Bóng tối bắt đầu trở nên dày đặc hơn, khi chúng tôi càng đi dọc cánh rừng thông với những hàng cây đều đặn và ken chặt. Ở ngang tầm cao của mình, chúng tôi chỉ thấy rõ những thân cây, trên đó chìa ra những cành khô. Ở phía trên, các cành cây đan vào nhau, chặn nguồn sáng, và tạo một cảm giác gần như trong cảnh ban đêm. Chúng tôi khó mà đưa được tầm mắt quá vài hàng cây.

Vào lúc ấy đột nhiên Michel đứng im, như một con chó khựng lại để vò mũi. Tôi bắt chước anh ta mà chẳng trông thấy gì, vì mắt tôi không tinh bằng mắt anh. Giơ cánh tay lên từ từ, anh ra hiệu cho tôi để khỏi làm khiếp sợ con vật mà có lẽ anh mới xác định được.

Nhìn về phía anh chỉ cho tôi, đến lượt mình, bỗng nhiên tôi khám phá ra: một chàng hươu, một con hươu có vẻ đồ sộ, đang nhìn chúng tôi. Nó đứng không xa, chỉ cách chúng tôi chừng hơn hai mươi thước bị một thân cây che khuất thân sau. Bóng tối trong rừng làm cho nó như đen đi. Không cử động, nó cũng chẳng cựa quậy mấy may, và cứ thế hòa lẫn vào cây cối xung quanh, như tin chắc là sự bất động của nó đủ để nguy trang và chở che cho nó. Nó quan sát chúng tôi chòng chọc.

Cả chúng tôi cũng vậy, không động đậy, và chịu găm mình ở cái tư thế trước đó, một cánh tay đưa ra trước, hai chân ở tư thế bước đi, như các nạn nhân trong cuộc phún xuất ở Pompéi, bị vùi trong tro núi lửa.

Chúng tôi cụp mắt xuống để tránh bắt gặp tia mắt nhìn của con hươu, bởi lẽ những con thú lớn thường nhạy cảm vô cùng trước động thái của các con người và dòng điện của tia mắt.

Michel từ từ đưa bàn tay chạm vào báng súng của tôi. Anh ta khích lệ tôi bắn.

Con hươu này quả là đồ sộ. Tưởng chừng như nó cao hơn cả chúng tôi. Đó là màn đêm làm phóng đại kích thước nó. Nó đứng nghiêng. Tôi có thể phân biệt đường lõm ở lưng nó, bờ vai, các chân dài mà móng bị khuất trong đám rêu; cái cổ vạm vỡ, dấu hiệu của những con hươu già, cái cổ lốt phớt lông sẫm màu, trong khi mắt nó tìm kiếm chúng tôi. Đầu ngẩng thật thẳng, rất cao. Tôi trong thấy từ đám lông rậm rạp xù xì ở trán, chỗ các sừng nhú lên một cách cân đối những nhánh gạc đầu tiên. Ngoài ra, do thiếu ánh sáng, thật khó mà nhìn rõ được đôi sừng ấy.

Bàn tay Michel bòn chòn trên báng súng của tôi. Tín hiệu của anh thật ý nghĩa. – Nếu cậu không bắn ngay, con hươu đang nhìn chúng ta sắp trốn mất đấy.

Nhưng tôi sẽ không bắn nó. Tôi thích theo dõi cuộc đối đầu lặng lẽ với con vật đồ sộ, bất động kia, đang quan sát chúng tôi và bắt đầu sợ hãi.

Một cành cây gãy dưới chân tôi. Michel có lý: con hươu hết mức kiên nhẫn. Nó quay đầu sang bên kia về phía bóng tối các thân cây, và lùi dần, lúc đầu từng bước một, sau phóng nước kiệu, vừa hát đôi gạc ra sau để khỏi vướng vào cây.

Thế là chúng tôi có thể lắng tai dõi theo bước chân nó chạy khá lâu trong rừng qua tiếng động khi nó

lách qua các bụi cây, rồi tiếng nó dẫm lên những cành khô.

Michel vẫn im lặng suốt chặng đường về, có lẽ vì anh giận tôi. Khi chúng tôi trở về ăn tối, anh hỏi tôi:

– Tại sao cậu lại không bán? Đó là một cơ hội đặc biệt đấy. Chắc là ta chẳng còn thấy con hươu ấy nữa đâu.

– Minh hy vọng là cậu sẽ thấy lại nó. – tôi nói.

Nó phải tìm một chôn kê đêm, với đàn hươu cái và khi nó đã yên chỗ rồi, cậu sẽ thấy nó lại thôi. Minh không thể ngắm kỹ nó vì thiếu ánh sáng. Nó đẹp quá, không bắn hú họa được.

– Cậu làm thế nào tùy ý thôi. – Michel trả lời. – Chúng mình sẽ tìm nó khi cậu trở lại đây vào dịp kê đêm, nhưng tớ e rằng đây là một cơ hội đã mất toi.

Tôi không ưa cách nói năng này và tôi cũng chẳng muốn nói nữa. Tôi mong ngày hôm ấy kết thúc thật nhanh để được giải thoát. Nuốt cho xong món tránh miệng, một tảng bánh phết mút mặn, tôi xin phép Michel đi ngủ.

– Cứ đi đi. – anh ta nói. – chắc những chuyện rắc rối ấy làm cậu mệt lắm, và ngày mai phải đi từ năm giờ. Minh hy vọng là chúng ta sẽ may mắn hơn. Nhưng mình cứ nghĩ là cậu đã sai lầm vì không bán đấy.

Sai lầm nhất là tôi không dừng lại ở lối vào Gué de Chambord, sai lầm là đã không quay lại...

Cái giường thật tuyệt vời như mọi thứ Michel chọn lựa, con người có một cảm nhận sắc sảo về tiện nghi. Tấm chăn bằng len, chắc chắn là do một người thợ dệt địa phương làm ra, nó nhẹ nhõm biết bao, còn khăn trải giường bằng vải mịn, sờ vào thì trơn lì và mát mẻ.

Tôi để kim đồng hồ báo thức chỉ bốn giờ ba lăm. Mỗi phút ngủ cho lại sức có tầm quan trọng của nó! Nhưng tôi lại sợ tắt đèn, sợ bị chìm ngập trong bóng tối, mà tôi đoán là sẽ đầy ắp những thất vọng và dằn vặt.

Khi đầu tôi đặt trên chiếc gối, thì một lễ hội bắt đầu. Không còn bóng đêm mà là ánh sáng; một con đường trước mặt tôi, thẳng tắp, và trên đường một hình dáng đang đi đến gần, với một thân hình thanh tú của vũ nữ. Vẻ tươi vui toát lên từ các cử động của đôi cánh tay và trong dáng đi của nàng. Tóc nàng dày rậm, vàng óng. Thoạt tiên, tôi không thể nào thấy được khuôn mặt nàng, cho đến khi nàng quay từ từ và dừng lại nhìn tôi, với đôi mắt to lạng lẽ dưới vàng trán, và đôi môi sắp hé mở, sẵn sàng nói chuyện với tôi.

Tôi kéo mền trùm lên đầu. Không gì được phá rối cuộc lễ hội.

Valéry Giscard d'Estaing

Một thoáng qua đường

Dịch giả: THÁI THU LAN

- 4 -

Sáng sớm hôm sau, cuộc dã ngoại của chúng tôi thật là đáng chán. Chúng tôi chẳng quan sát được gì, nếu không chỉ là vài tiếng chạy nhảy từ xa trong các lùm cây, chắc của lũ mang bị báo động có hơi người.

Lệ thường tôi chia tay Michel đúng vào lúc trở về sau cuộc đi buổi sáng, quãng chín giờ, để khỏi đến văn phòng làm việc quá trễ.

Lần này tôi hỏi anh xem có thể ở lại ăn trưa được không.

– Mình chẳng có việc gì quan trọng phải làm sáng nay, – tôi nói. – Mình muốn đi một vòng quanh các đầm hồ.

– Cứ đi đi, – anh ta trả lời. – Ta sẽ gặp lại vào buổi ăn trưa. Và cậu sẽ đi ngay sau đó.

Sự thật là tôi muốn qua lại Gué de Chambord đúng vào giờ hôm qua. Một cơ may, một cơ may trên một vạn lần, là thiếu phụ thường xuyên thực hiện lộ trình đi Blois và nàng lại xin xe đi quá giang.

Khi đến gần làng, tôi hãm tốc độ xe, thầm nghĩ là sẽ tăng thêm cơ may được gặp nàng.

Chạy xe ngược chiều, tạo cho tôi cái cảm giác kỳ lạ và khó chịu. Và tôi cảm thấy tim đau nhói như khi ở trên tàu hỏa, vì rủi ro mà phải ngồi ngược với hướng tàu chạy. Tôi lần lượt nhận ra ngôi nhà hình hộp của tòa thị chính, lần này ở bên phải của tôi, sau đó là quảng trường nhỏ của nhà thờ và các cây tiori.

Nhà thờ nằm giữa quảng trường. Có vẻ giản dị, nó được xây dựng theo kiến trúc trang nhã có lẽ của La Mã. Đúng ra là đặt ở giữa tòa nhà, thì tháp chuông lại dựa vào bức tường bên. Một áp phích được treo trên cửa sổ để chỉ giờ các buổi lễ.

Đường phố tiếp tục kéo dài. Khi đến đây tôi đã không chú ý nó lên dốc kha khá, vì thế đến chỗ bắt đầu lượn vòng, nó mở ra như một vệt xé lên bầu trời. Tôi đi chậm hơn, gần như lảo đảo từng bước.

Và tôi thấy lại cảnh trí hôm qua, cái cửa rào sắt, hai bức tường thấp ở hai bên cùng khu vườn nhỏ ở phía sau.

Tôi chẳng cần nhìn lâu; không có ai hết. Tôi trông thấy trước tôi, ở đằng xa, một đốm thẫm của chiếc xe hơi đang lăn bánh hướng về Blois và những ngôi nhà lô nhô trên vùng thôn dã. Trước khi vào rừng, con đường như thu hẹp lại.

Không có ai hết.

Tôi do dự muốn dừng lại để hiểu rõ nơi này hơn, nhưng đã không dám. Có thể một ngày kia tôi sẽ dừng lại nơi đây để nhìn rõ ngọn ngành, sờ vào cánh cửa sắt và hít thở các hương vị. Nhưng bây giờ hãy còn sớm quá, gần quá, và day dứt quá.

Khi về đến văn phòng, tôi đi thẳng vào phòng làm việc. Tôi gật đầu chào cô Odile và hỏi:

– Cô lấy hẹn cho tôi ngày mai chưa?

– Thưa luật sư, rồi ạ, vào lúc mười giờ. Tại nhà ông Versoix.

Tôi ngồi trong ghế bành rất lâu, chẳng trông thấy gì, chẳng nghe thấy gì. Tôi cứ để thời gian trôi qua mãi cho đến tận giờ lên lầu về phòng riêng. Bà Berthier, người lo việc nội trợ đã dọn bữa ăn trưa cho tôi trên bàn trong phòng ăn, với một tờ giấy ghi lại bằng bút chì những chỉ dẫn về các món ăn cần hâm lại.

Tôi chẳng muốn gì hết. Để nguyên quần áo, tôi nằm duỗi trên giường lớn có các thanh chắn bằng gỗ đào hoa tâm khép lại ở mỗi đầu, và một thứ bậc thang hẹp chạy dọc chiều dài khung nệm. Chân giường tôi cao hơn giường ngủ ở nhà Michel, nhưng tiện nghi thì xấp xỉ.

Có lẽ tôi sắp thấy lại cuộc lễ hội tối hôm qua chẳng?

Không, tôi chờ đợi mãi mà chẳng thấy gì ngoài cái cảm giác tức bực về những do dự, đại dột của mình, và nổi bực bội trước một cơ hội mất đi; nổi bực bội này cứ trở lại dồn dập đến nỗi tôi có thể nhảy ra khỏi giường, nếu điều này có thể có lợi ích gì, và phóng chạy điên cuồng trên con đường. Ngoài kia gió thổi làm rung các cửa chớp. Gió cũng lên cơn sốt.

Tôi không ngủ được.

Valéry Giscard d'Estaing

Một thoáng qua đường

Dịch giả: THÁI THU LAN

- 5 -

Như đã giao ước với Michel, tôi trở lại vào cũ hươu kêu đêm.

Ngày giờ của cũ hươu kêu đêm không chính xác, mỗi năm chệch đi vài ngày, tùy thuộc thời tiết nóng hay lạnh, khô hay mưa.

Michel đã gọi điện cho tôi xác định cuộc hẹn gặp:

– Đang giữa vụ kêu đêm. Lũ hươu gào suốt đêm. Cậu phải đến nhanh đi. Nếu có thể, thì chiều mai luôn.

– Đúng lúc đấy, – tôi nói. – Minh đang rảnh, ngày mai sẽ đến. Thế cậu có gặp lại con hươu đại

không?

– Mình không thể tìm thấy nó. Nhưng có nhiều hươu kêu ở đầm nước lấm. Có một con có giọng rất khỏe cứ nấc lên như một con hươu già. Chiều nay mình sẽ gắng đi tìm vết nó.

Tôi chẳng có công tích gì mà nhận lời mời này.

Mỗi năm tôi gạch trên cuốn lịch bảy ngày từ 25 tháng chín đến 2 tháng mười và tôi viết theo đường chéo: “Đại hội công chứng tỉnh”. Cô Odile không bình luận gì với tôi, nhưng đến mùa xuân, khi có tấm thiệp triệu tập của Đại hội tỉnh, cô hãnh diện đặt nó lên bàn làm việc của tôi.

Tôi cảm thấy thanh thản trở lại. Tất nhiên, tôi vẫn giữ một điều cắn rứt trong tim, nhưng sự hiện diện kề cận của nó trở nên kín đáo hơn. Trong niềm vui lại được ra đi ngày mai, tôi mang máng cảm thấy còn có ý muốn trở lại Gué de Chambord với niềm hy vọng ngông cuồng là sẽ có điều kỳ diệu xảy ra ở đó.

Cả buổi tối, tôi bận rộn đi từ phòng này sang phòng kia, soạn sửa đồ đạc. Bà Berthier chăm sóc nhà cửa rất cẩn thận. Các sàn ván bốc mùi xi, và người ta còn có thể thấy được nhãn hiệu các hàng hóa tốt của Florence – những tấm vải lót hoa trong các ô kéo tủ ngăn, và một mớ xà phòng cùng nước thơm ở trong phòng tắm.

Tôi có thói quen xếp quần áo đi sẵn vào một tủ tường riêng để chắc chắn là không quên gì lúc ra đi.

Trên kệ tôi xếp các sơ mi và áo pull bằng len, trên kệ khác là những đôi găng, mũ cát két và ống nhòm, phía dưới để tất và giày. Ở giá treo kế bên là áo khoác đi sẵn và quần treo ở các móc.

Như thế, chỉ cần liếc qua là tôi thấy tất cả và có thể chọn lựa: những quần áo nhẹ thì hơn, vì trời không rét, và những sơ mi sẫm màu để không tạo vết quá sáng báo động thú vật vào lúc tảng sáng hoặc lúc chiều tà.

Sáng hôm sau, tôi buộc phải ghé văn phòng lấy lệ, chỉ ngồi mơ mộng trong ghế bành mà chẳng động tới các giấy tờ bày ra trước mắt.

Ngay sau bữa trưa, xếp dụng cụ lên xe, và bao giờ cũng thế, tôi đặt khẩu súng trên chiếc ghế dài ở đằng sau. Tôi báo cho bà Berthier là hôm sau mới về và dặn bà dọn sẵn bữa tối trên bàn cho tôi.

Trong khi đi qua đi lại trong nhà như thế, tôi có cảm giác đang đeo một chiếc đồng hồ nội tâm xếp đặt chương trình di chuyển của tôi làm sao để đến Gué de Chambord chính xác vào giờ ấy, đúng vào phút ấy như lần trước. Với ý nghĩ này tôi cảm thấy một niềm vui rạo rục mà chẳng dám hình dung ra điều gì chính xác.

Tôi lên đường. Thời tiết vẫn tuyệt vời. Thật kỳ lạ khi ta nhận ra là chỉ có hai tuần lễ trong tháng chín mà ánh sáng và màu sắc thay đổi xiết bao.

Chúng trở nên nhạt hơn, sắc nét hơn, như thể con mắt sắc sảo tiếp nhận được những nét tinh vi hơn, những đường nét đã được tăng phần sắc sảo tạo nên một vùng tao nhã, và đẹp hơn là cái miền quê phơi mình trong chói chang của nắng mùa hè.

Chì còn vài trăm thước nữa, thì xe tôi ra khỏi khu rừng Russy. Vừa đúng giờ, hay đúng hơn thiếu năm phút nữa, so với lần trước tôi đi qua Gué de Chambord. Lát nữa khi đi vào con đường thẳng này, tôi sẽ biết được câu trả lời.

Tôi hạ kính xe xuống, để được cảm thấy hòa mình hơn vào cảnh vật, và được thấm đượm không khí còn ẩm ướt. Từ Blois, một chiếc xe hơi chạy sau xe tôi. Tôi để nó vượt lên, để được tự do tư thế, khỏi bị che lấp tầm nhìn, khỏi bị đe dọa không thấy nàng trước mặt.

Và bỗng nhiên, đây này, con đường thẳng, những ngôi nhà đằng xa có mái lợp đá đen. Khoảng cách còn rất xa, tôi chưa thể phân biệt các chi tiết và chắc chắn về sự có mặt hay vắng mặt của một bóng người. Càng đến gần, tôi càng nhìn chăm chú.

Không một ai.

Nỗi thất vọng như một làn sóng mà tôi chưa hình dung được sức mạnh, trào lên làm tôi chao đảo. Sự mong đợi của tôi là phi lý và tôi đã tránh lý giải điều đó cho mình một cách rõ ràng. Những cơ may của một trùng hợp mới là không hề có. Dẫu vậy cái ý thức tàn nhẫn về nỗi trống trải đang mở ra trước mặt, gây cho tôi một nỗi chán chường vô hạn. Tôi chẳng còn thích thú điều gì, chẳng muốn thờ, mà cũng chẳng muốn tiếp tục lái xe.

Tôi hãm tốc độ thêm nữa. Biết đâu những giây phút kéo dài thêm này chẳng tạo cho cô gái một cơ hội xuất hiện? Tôi lần lượt vượt qua tám rào sắt, tiếp đến là chiều cao các ngôi nhà.

Tôi đi qua quảng trường nhà thờ, mà chẳng quay đầu lại, để phòng trường hợp khó tin là nàng có thể bước ra từ một ô cửa nào đó và bắt gặp tôi như một kẻ tò mò, một tên rình rập có ý tưởng mờ ám.

Khi qua quảng trường tòa thị chính thì quyết định của tôi đã xong. Sự chọn lựa của tôi không thay đổi: tôi sẽ không bỏ mất cơ hội khác thường cho dù phải chờ đợi nửa giờ, dù rằng cơ may bắt gặp nàng là mong manh. Và tôi quay xe trở lại.

Khi trở lại lối vào Gué de Chambord, tôi tìm một chỗ thuận tiện để đỗ xe bên đường: đó là lối vào một con đường đi có đá sỏi. Tôi ngồi đó và chờ đợi.

Tôi ấn định cho mình một giới hạn: nửa giờ đồng hồ. Hơn thế, sự chậm trễ của tôi sẽ làm Michel nổi giận. Dù thế nào chẳng nữa, nếu cô gái này có công việc thường xuyên ở Blois, nàng không thể chờ hơn nửa giờ mới đi.

Vài chiếc xe hơi rời khỏi ngôi làng. Mang biển số Loir và Cher, do phụ nữ lái. Chắc họ đi đón con sau buổi học. Sự xuất hiện bất ngờ của một người bộ hành làm tôi phải chồm lên. Ông ta vác một chiếc cào. Đi dọc bức tường nhỏ, ông ta dừng trước cửa sắt rồi mất hút giữa các hàng cây ăn quả.

Rồi chẳng có gì nữa. Nửa giờ đã trôi qua. Tôi cho mình năm phút trì hoãn nữa, không thêm một phút. Không khí kỳ lạ, rất yên tĩnh, không một tiếng động, không cả đến một tiếng chó sủa, hay một tiếng cửa đập. Chỉ có vài con gà mái đang cào đất và xù lông ra phơi trong một sân rào kín.

Kim đồng hồ mặt đen của tôi – màu đen để tránh có ánh phản quang làm cho các con thú chú ý – đã

đi qua hạn định năm phút. Muốn chắc chắn, tôi chờ chiếc kim vượt hẳn cái phút tiếp đó. Vẫn không có ai. Tôi mở khóa khởi động.

Suốt chặng đường tiếp theo, tôi đạt được điều là không nghĩ gì hết. Tôi chăm chú ngắm phong cảnh, như thể có có quan hệ trọng yếu với tôi: những hàng rào xen gọn gần Dhuizon, những khu đầm đầu tiên, những cánh rừng thông và sồi già nối tiếp. Qua La Ferté Jancourt, tôi trông thấy tám biển chỉ lối vào, có chữ đen trên nền trắng, chỉ dẫn đường vào trang viên.

Michel đứng trước nhà đợi tôi. Lần này anh mặc chiếc áo khoác bằng len màu pha sọc, vì đất khô nên không đi ủng mà mang giày cao đế. Tôi chờ đợi một tràng trách móc. Nhưng, không hề!

– Nhanh lên cậu, – anh nói với tôi bằng giọng thân tình vui vẻ. – Nhanh đi! Phải đến đó ngay lập tức. Mình tin là đã tìm được cho cậu một con hươu rồi đây.

– Tha lỗi nhé, mình bị chậm trễ trên đường đi.

Valéry Giscard d'Estaing

Một thoáng qua đường

Dịch giả: THÁI THU LAN

- 6 -

Michel cắt nghĩa cho tôi cái mẹo của anh chiều hôm ấy. Anh đã ghi dấu một con hươu ở gần khu đầm mới.

– Nó không đặc biệt, – anh nói. – Đó là một con hươu mười nhánh sừng. Nhưng các sừng của nó rất dày, rất đều và không khép quá. Chắc chắn là một con hươu già. Mình nghĩ là cậu sẽ thích nó. Nó kêu ở gần đầm lầy, ngay trước chòi canh. Nó sẽ ra trước khi đêm xuống. Chỉ cần đến đấy mà chờ nó thôi.

Một đám nước mưa tung tóe trên đầu chúng tôi và tản ra thành từng luồng mỏng.

Chúng tôi trèo lên chòi canh và đến ngồi trên tấm ván bắc ngang mà tôi đã lau bằng chiếc khăn tay, rồi ngồi ở chỗ bên phải, để lúc bóp cò cánh tay khỏi bị vướng. Tôi đã chuẩn bị khẩu súng kỹ càng, nạp ba viên đạn vào trong ổ, lên cò súng, và kiểm tra then chốt an toàn.

Cũng với chiếc khăn tay đã vấy bẩn gỗ mục và nước mưa, tôi cố lau sạch ống kính ngắm. Cuối cùng cũng tìm được một góc khăn khô ráo, tôi đã chùi được mặt kính sáng loáng.

Để kiểm tra lại, tôi nhìn vào giữa ống kính và thấy ở trong vòng tròn hình ảnh rõ nét và rất sinh động của các cây lau và thân cây phong màu trắng ở bên kia đầm. Chồng lên hình ảnh này là hai đường chỉ đen giao nhau ở giữa lòng kính, để chỉ chỗ chính xác phải đặt viên đạn vào.

Khí hậu đã trở lạnh. Tôi xốc cổ áo khoác lên, mùi gỗ mục phả lên từ đất và vương vào các cành kim trúc che chắn chòi canh.

Chúng tôi ngồi im lặng. Thiên nhiên đầy ắp hoạt động nho nhỏ. Những con vịt xoay mình trên mặt nước, rồi bất ngờ lao đầu xuống. Những con cu cườm vỗ cánh trên cây và vừa bay vút đi vừa để vọng lại tiếng kêu báo động hãi hùng của chúng trên một quãng đường dài.

Michel vỗ vai tôi, và thì thầm:

– Xem kia. Có một con hươu trong đám cỏ.

Tôi gương ống nhòm. Đúng, bên phải chúng tôi, đúng là có một con hươu đang nằm ngủ. Đầu nó quay ra đằng sau. Tôi thấy loáng thoáng hình dáng nó duỗi dài giữa đám lau sậy và rõ ràng hơn, cái gạc dựng lên, phía trên đám cỏ, như các cành cây mùa đông. Đó là một chàng hươu tơ.

Cho đến lúc này chúng tôi chưa nghe tiếng kêu, chỉ vài tiếng ở tận đằng xa, có thể trong các lãnh địa láng giềng.

Và bỗng nhiên trước mặt chúng tôi bật lên một tiếng kêu khản đục, lúc đầu khô khốc như một tiếng kèn. Nó dội lên cho đến khi đạt tới một âm thanh đồng vọng, rồi giảm xuống thành tiếng nấc và chấm dứt trong tiếng rên rỉ. Thình thoảng để biểu đạt sự đe dọa, tiếng gọi này lại được nối bằng một tràng tiếng nấc. Đó là một con hươu đang kêu.

Tiếng vang chấn động đến mức tưởng chừng như con vật đang ở gần chúng tôi, nhưng kinh nghiệm đã cho chúng tôi biết nó còn ở xa, cách hàng trăm thước, và nó đang đi từ từ trong rừng, vừa nhai lá.

Bị kéo ra khỏi giấc ngủ, chú hươu non bật dậy. Đứng thẳng trên chân, nó quay về phía chúng tôi và nhìn về phía tiếng động.

Chúng tôi chờ thêm một lúc. Nhưng hình dáng sáng rõ thấp thoáng ở mép rừng, nơi chúng đứng im,

rồi lại nhảy chồm ra. Đó là những hươu cái với các hươu con bắt đầu đi ra. Con hươu trở nên đa nghi hơn. Chắc hẳn nó đang canh chừng vùng quanh đó, hít ngửi mùi lạ trước khi lộ mặt.

Chú hươu tơ luôn nhìn về một hướng. nó nhóm vài bước, đến gần lũ hươu cái, và dừng lại. Lúc này tiếng kêu rất gần. Những tiếng gọi kế tiếp, tha thiết hơn và dài hơn, Michel và tôi, chúng tôi đang dò xét.

Con hươu đại từ từ ra khỏi rừng. Đầu ngẩng cao, nó đảo mắt nhận ra cái đầm lầy, bãi cỏ xanh tươi và bầy hươu cái của nó.

Tôi cho rằng không gì sánh được với vẻ đường bệ của một con hươu đực từ rừng đi ra. Vắt vẻo trên đôi ủng gót cao, đầu đội tóc giả, Louis XIV còn mờ nhạt bên dáng bộ tự tin, oai phong và thanh thản của nó. Qua ống nhòm, chúng tôi dõi theo nó.

Nó phóng nhanh đến vây đồn đám hươu cái lại, để ngăn chúng khỏi bị cám dỗ của chàng hươu tơ. Rồi nó dừng lại kêu, kêu rất lâu, trong không gian mênh mông, như cất lên một bài ca chinh phục. Gạc hắt sau lưng, miệng há to đến tận họng, cái họng – nơi trào ra tiếng kêu của tình yêu và đe dọa, vang dội trên mặt nước và vọng đi mỗi lúc một xa hơn, rồi cuối cùng tắt lịm.

Con hươu đại này không xuất hiện ở nơi chúng tôi chờ đợi mà xa hơn, bên phải chúng tôi, chắc hẳn vì sự có mặt của chú hươu tơ đã quấy rầy nó, và nó muốn xua lũ hươu cái ra xa.

Tại khoảng cách mà nó đang đứng, hơn ba trăm thước, nó ở ngoài tầm bắn của chúng tôi. Một phát súng khó làm nó bị thương, và chúng tôi sẽ khó khăn lắm mới tìm được nó giữa đám hỗn độn của khu rừng, nhất là khi màn đêm bắt đầu buông xuống.

– Đúng nó rồi, – Michel thì thầm. – Cậu thấy nó đẹp không, và thật đáng giá. Ta chờ nó đến gần và trở về chỗ cũ của nó.

Quả nhiên, nó đẹp thật. Một con mười nhánh sừng, ngực nở, mông xệ – dấu hiệu tuổi tác – vào lúc này đang cất tiếng kêu khản đục, vừa hăm he lao mình từng đợt về phía chú hươu tơ.

Sự chờ đợi của chúng tôi là vô ích. Chú hươu tơ không rời chỗ của nó, còn ông già hươu phóng về phía mỗi con cái đang tản ra để đưa ả vào khuôn phép.

Bây giờ mặt trời đã xuống rất thấp. Ánh nắng xuyên qua các ngọc cây làm chúng tản ra thành những chùm bụi bay như đi qua một lăng kính. Trong mười lăm phút nữa, sẽ không đủ ánh sáng mà bắn.

– Nay cậu có muốn thử bắn nó không? – Michel hỏi tôi. – Chỉ mười phút nữa là muộn quá đấy.

Tôi không ưa những phát súng tầm xa, chỉ một sơ xảy, một hơi thở không đúng lúc, một chút lơ tay trên cò súng là đủ để bắn trượt hoặc chỉ làm con thú bị thương. Rồi sau đó ta cảm thấy như mình mắc tội.

– Không đâu! Nó ở xa quá. Thật quá may rủi!

– Ta mặc nó thôi. – Michel nói tiếp. – Ngày mai chúng ta trở lại. Ta sẽ đi thẳng qua khu rừng và, nếu yên gió, chúng ta phải tìm được nó ở chốn cũ.

Xuống khỏi chòi canh, vừa đi xa ra, chúng tôi vừa cẩn thận tránh gây tiếng động quấy rầy lũ hươu.

Khi chúng tôi trở về và ngoái lại về phía đầm lầy và bãi cỏ, chúng tôi có cảm tưởng đang ở trong một rạp hát tối tăm, do ở đây bị cây cối bao quanh và dưới tán cây ánh sáng mặt trời không rọi xuống được nữa nên từ nơi này nhìn ra xa, một sân không sáng trưng những hươu cái và hươu đực chậm rãi đi qua bên nhau vừa đi vừa nhả nha gặm cỏ, dường như chỉ còn việc là chúng tôi đi khỏi nơi này để tạo được yên ổn và thanh bình cho thiên nhiên.

Valéry Giscard d'Estaing

Một thoáng qua đường

Dịch giả: THÁI THU LAN

- 7 -

Bữa ăn tối diễn ra vui vẻ, như một bữa ăn đi săn giữa hai người bạn, luôn luôn hoan hỉ chuyện trò, ít nhiều tinh nghịch và lặp lại không thôi những lời bông đùa dễ dãi.

Thú đi săn thường để lại cho ta vô số giai thoại và kỷ niệm. người ta khoan khoái kể lại kỷ niệm của mình và sốt ruột nghe chuyện người khác kể ra, mà cái kết thúc đã được biết trước, rất dễ đoán ra. Ngôi nhà của Michel dễ chịu, tuy không chật hẹp. Đó là một trang trại cũ, một lâu, thường thấy ở vùng Sologne [1] xây bằng gạch và những cây đà lộ thiên và đã được sửa chữa kỹ lưỡng. Tôi thấy các mối gạch dường như trát xi măng nhiều hơn vữa cát. Một điều quan trọng, không nghi ngờ gì, là với kỹ thuật của công ty lục lộ !

Michel trang trí ngôi nhà theo kiểu vững chãi và ám cúng, dường như anh muốn tạo nó thành sào huyệt của một con gấu đồng thời lại có cái thị hiệu của thành Sybaris [2] xa xưa.

Các chiến phẩm về hươu và mang treo kề nhau trên cùng tường, các bức tranh đi săn đuổi, không thể thiếu được, với nhiều màu sắc, trong đó các kỵ sĩ phục trang màu đỏ ngời trên mình ngựa, đầu cúi

thấp xuống, đang nhảy qua rào. Trên sàn nhà màu đất, Michel trải các thảm và da thú.

Người vợ trẻ của anh, Anne Maria, không có vai trò bao nhiêu trong công việc bày biện này. Cô ta chỉ đến Sologne vào các dịp nghỉ học với hai con, cũng tóc vàng như mẹ của chúng, người vẫn giữ cội nguồn Bắc Âu với hình dáng thanh mảnh và màu da sáng của người Viking [3].

Nhan sắc Anne Maria làm Michel tự hào, nhưng điều bất hạnh là cô cảm thấy như cô vẫn thường hồn nhiên nhắc lại trong các bữa tiệc buổi tối ở Orléans và Paris, “mối ghê sợ đối với việc đi săn”. Vì vậy vào mùa từ tháng chín đến tháng giêng, Michel thận trọng giữ cô ta ở cách xa La Ferté Jancourt.

Trong bữa tối, chúng tôi dùng bộ đồ ăn vùng Gien, trang trí các hình vẽ lợn lòi, và chúng tôi uống rượu Bourgogne trong những ly pha lê nhiều màu. Một cảm giác khoan khoái tự nhiên xâm nhập chúng tôi.

– Sáng mai, nhất định chúng ta sẽ tìm được con hươu đó, – Michel khẳng định. – Chẳng có lý do gì mà nó bỏ đi nơi khác. Để chắc chắn đến gần được mà không khuấy động nó, chúng ta sẽ đi xuyên rừng. Vì trời còn tối, chúng ta sẽ chẳng trông thấy gì mấy, nhưng mình biết khá rõ các con đường ngách. Dựa vào tiếng kêu của nó mà chúng mình sẽ định hướng đi.

Tôi trở về phòng riêng. Michel đã đem từ Nam Tư về một tấm da gấu, mà anh đã cho dựng lên cái đầu và các móng vuốt, rồi đem bày ở chỗ chân giường. Tôi đẩy tấm da gấu xuống gầm giường, vì đã từng bị va vào các móng chân trong khi đứng dậy ở trong bóng tối. Rồi tôi luồn vào, trườn mình trong các tấm khăn trải giường bằng sợi vải dịu mát.

Hình ảnh người con gái ở Gué de Chambord tối nay trở nên vừa xa xôi hơn, vừa tươi sáng hơn. Nó không còn đe dọa tôi nữa. Tôi hầu như quên đi nỗi thất vọng ban trưa.

Và tôi có cái ảo tưởng êm ả là trong khi tôi ngủ nàng sẽ đi qua phòng tôi, sẽ dừng lại đó mà quan sát giấc ngủ của tôi.

Chú thích:

[1] Sologne: miền cát và đất sét ở phía nam Paris, trong khúc lượn của sông Loire.

[2] Sybaris: Thành phố nước Ý cổ, bị phá năm 510 trước Jésus Christ, nổi tiếng vì cư dân nhu nhược.

[3] Viking: bọn cướp Thụy Na Đa (Scandinave) xâm chiếm Âu châu từ thế kỷ IX đến thế kỷ XII. Còn gọi là người Noarmand.

Valéry Giscard d'Estaing

Một thoáng qua đường

Dịch giả: THÁI THU LAN

Chuông báo thức có lẽ đã reo rất lâu vì tôi có cảm tưởng đã phải nhượng bộ một sức trì kéo lâu lắm trước khi có thể mở mắt ra được. Ngoài kia, đêm tối còn dày đặc.

Tôi gặp Michel ở nhà bếp, nơi có mùi bánh nướng tỏa ra thơm lừng. Tôi tìm lọ mứt cam giữa các lọ mứt. Cà phê được giữ nóng trong bình thủy. Tôi uống một tách lớn bề mặt đen đặc và còn bốc hơi với cảm giác phạm điều thiếu thận trọng do cà phê đè nặng bao tử vào lúc sáng tinh mơ này.

Chúng tôi đi ửng vào. Tôi chọn cái áo khoác bằng len xứ Alsace màu xanh lá cây. Đó là màu chìm nhất khi trời còn tối. Michel mở cửa và chúng tôi bước qua ngưỡng cửa. Sỏi ở sân nghiêng rào rào dưới ửng chúng tôi và tôi thấy lại cảm giác tuyệt diệu mà tôi không còn biết đến nữa từ cuộc du lịch cùng Florence đến Kenya (*) năm trước – cái cảm giác được giao tiếp với ban đêm trong buổi đi săn tảng sáng.

Bóng đêm ập thẳng vào mặt mình như hơi thở của chân trời, dày đặc và ảm áp.

Người ta còn chưa phân biệt được gì ngoài những bóng mờ ảo. Làn hơi mà người ta nhận được trên mặt, trên ngực, trên tay, còn đầy ắp những sự kiện của ban đêm, những chặng đường của những con thú đi qua, những tiếng thờ hỏn hỏn và những tiếng meo meo của chúng, vẳng hơi nước đục mờ từ các vũng nước mà chúng đến uống trước khi trời sáng, và các mùi, các hương thơm được tích tụ từ những chuyển động mạnh mẽ trong đêm của động vật và thực vật. Và tôi thả mình say đắm.

Chúng tôi trèo lên chiếc Renault, tắt đèn hết và ra đi.

Tôi trong thấy từ xa ánh phản quang của đầm nước mà chúng tôi sắp đi vòng qua. Dừng lại ở một lối đi, mỗi chúng tôi chú ý đóng cửa xe phía mình không gây ra tiếng động. Tôi lên cò súng, đóng chốt an toàn đúng chỗ, rồi chúng tôi đi sâu vào trong lùm cây.

Đêm còn dày đặc. Đầu ngọn các cành cây có lúc vượt nhẹ, có lúc quất vào mặt chúng tôi. Những rễ cây nhô cao làm cho bước đi thêm khó nhọc.

Tiếng kêu động đục lại cất lên với một âm điệu trầm hơn, mệt mỏi vì sự thái quá trong đêm. Nhiều hươu kêu kế tiếp nhau và trả lời nhau từ lùm cây này sang lùm cây khác. Dường như tiếng kêu của chúng còn từ xa vang vọng đến.

Rất gần chúng tôi, một cuộc phóng chạy phát ra trong tiếng gãy đổ của cây khô: chắc hẳn một con lợn lòi quấy mình trong hang bùn của nó. Ánh sáng nhợt nhạt bắt đầu len lõi giữa các ngọn cây.

Chúng tôi lặng lẽ đi về phía đầm. Bỗng nhiên một tiếng kêu phát ra, vang động, làm chúng tôi giật mình: một tiếng kêu cách chúng tôi có vài chục bước. Chính nó! Con hươu ở đúng trước mặt chúng tôi! Chúng tôi trông thấy một vùng sáng rõ hơn, chắc là của khoảng rừng thưa mà nó đang đứng.

– Cậu thấy nó không? – Michel khẽ hỏi tôi.

– Không! – Tôi nói.

Vài giây sau:

- Có, nó đang ở góc bên phải.

– Có mà đến gần nó, – Michel thì thầm với tôi, – và khi nào có thể thì bắn nó ngay đi!

Hình như hướng gió thuận lợi cho tôi. Con hươu không thể ngửi thấy hơi hướng của tôi. Tôi tiến lên hết sức chậm rãi, vừa tìm một chỗ không bị vướng trước khi đặt chân vào. Tôi thấy con hươu rõ hơn. Nó có vẻ bứt rứt chạy ngược chạy xuôi, chắc là để nhắc nhở đám hươu cái. Nó dừng lại kêu thật lâu, tiếng kêu khàn đục, hai hàm mở to.

Tiếng kêu của con vật kéo dài, thân hình bất động, cho tới khi hơi thở cạn kiệt, như tiếng thở hắt.

Các cành thấp của một cây sồi chắn ngang không cho tôi trông thấy phía trên sừng nó. Bộ lông của nó như thẫm hơn ở buổi chiều hôm qua, chắc hẳn là do thiếu ánh sáng.

Qua ống ngắm khẩu súng, tôi bắt đầu có thể xác định cái cổ của nó rồi đến vai nó, và ở giữa bờ vai, thấp hơn một chút phía sau là vị trí trái tim. Cẳng chân nó động đậy, chắc hẳn nó sắp bỏ đi.

Tôi ấn tay vào cò súng.

Tiếng súng xé toang khu rừng. vì trời còn chưa sáng hẳn, tôi thấy một tia lửa màu cam ở đầu nòng súng. Tôi nghe một tiếng âm như tiếng đám trên da thuộc, và một tiếng đổ. Rồi không có gì nữa. Khu rừng thưa bây giờ trống vắng. Tim tôi nặng trĩu. Tôi hy vọng đã bắn nó chết hẳn.

Sau lưng tôi là một cuộc chạy vội vã náo động, kéo theo là các cành cây gãy. Đó là Michel chạy đến, rất hồ hởi:

– Cậu bắn trúng nó rồi chứ? – Anh hỏi tôi.

– Ừ, chắc thế. Mình thấy nó rõ lắm.

Tôi tách các cây non ra và băng qua bia rừng. Khu rừng thưa rộng hơn tôi tưởng. Con hươu nằm dài trên cỏ, nghiêng về bên phải.

Tôi đến gần nó, cũng như mỗi lần khác, cổ họng nghẹn ngào, bực bội về việc mới làm.

Con hươu nằm bất động. Tôi sờ tay vào bộ lông ướt át, cuộn thành từng túm do mồ hôi toát ra. Tôi ngửi thấy mùi hôi súc vật và hoang dã của nó. Một mùi xạ hương. Và tôi nhìn đầu nó, vì nó đang nằm, lưỡi lè ra một bên, giữa hai hàm răng. Một cái lưỡi dày, màu hồng, thẫm hại, thè lè trên cỏ.

Chính vì thấy cái lưỡi nhẽo nhọt và vô tri này, mà tôi ghê tởm hành động của mình. Tôi dựng khẩu súng vào một thân cây, để cử động tự do hơn khi quan sát các nhánh gạc con hươu.

Và bỗng nhiên tôi kêu lên, vừa gọi Michel:

– Không phải nó!

– Cậu điên à? Cậu nói cái gì thế? – Michel nói với tôi, khi anh ta vừa vào đến khu rừng thưa.

– Không phải là con hươu chúng ta thấy chiều hôm qua. Đó là con khác. Đó là con đại!

Michel đến gần tôi. Chúng tôi đứng kề bên nhau cùng nhìn hình dáng con hươu, sóng sượt trên mặt

đất ẩm ướt sương đêm, rồi đến bộ gạc – những chiếc gạc đồ sộ, đều đặn mà các nhánh được sắp xếp cân đối một cách hoàn hảo.

– Cậu thấy rõ không phải là con hươu mười sừng chiều qua đây chứ, – tôi nói với Michel. – Đó là con khác, con hươu mà chúng mình thấy cách đây nửa tháng ấy. Ất hẳn nghe tiếng kêu của con mười sừng, nó áp đến để đuổi con này đi và chiếm lấy lũ hươu cái.

– Đáng lẽ cậu có thể thấy thế trước khi bắn chứ? – Michel đáp lời tôi, bực mình vì cụt hứng mất hy vọng kiếm được bộ chiến lợi phẩm.

Tôi nghĩ thầm là chính anh ta đã dẫn tôi đến chốn này và thúc đẩy tôi bắn. Nhưng biện bạch làm gì?

– Cũng như cậu thôi, mình nghe nó kêu, – tôi đành trả lời. – Chỉ có mình nó ở trong rừng thưa. Mình bị vướng cành cây nên không quan sát được gạc của nó.

– Dù sao, cậu có thể chờ chứ. – Michel nhấn mạnh.

Đúng là đáng lẽ tôi phải chờ, không phải năm phút, không phải một giờ mà: vĩnh viễn.

Tôi chiêm ngưỡng con hươu có cái đầu đường bệ và cái lỗ nhỏ đỏ lỏm trong bờ vai. Tôi không dám lấy ngón tay vạch đám lông – quanh cái lỗ ấy để kiểm tra chỗ viên đạn xuyên vào, hơn nữa tôi bắt đầu thấy sợ sự tiếp xúc với nơi mà tôi cảm thấy sự sống đang rút ra khỏi thể xác để nhường cho một chất đang hoen quánh đi và đã bắt đầu bị đông cứng lại.

Chúng tôi phải tìm một xe tải nhỏ để chở nó đi. Michel đi ra trước tiên. Tôi cố tình ở lại sau, và đưa mắt vĩnh biệt con hươu.

Một cẳng chân con vật bị co giật, trước khi cứng đờ. Vùng cỏ diêm lấm tấm những cọng cỏ màu tím nhạt.

Trên nền đất, bây giờ, con hươu không chỉ bất động: nó vắng mặt, dập nát, như đã mất dạng. Chỉ còn bộ gạc đồ sộ, đâm thẳng lên để nhắc nhở rằng nó đã từng là ông vua hoang dã và trùm lãng du ở khu rừng này.

Phải, đúng nó là con hươu đại. Nó đã chờ đợi, tìm kiếm chúng tôi theo cách của nó, và đã tìm thấy.

Chú thích:

(*) Kenya : *Một nước cộng hòa châu Phi xích đạo.*

Valéry Giscard d'Estaing

Một thoáng qua đường

Dịch giả: THÁI THU LAN

Trở về nhà, trong khi chúng tôi dùng bữa điểm tâm thứ hai, Michel biểu lộ thẳng thừng sự bức tức của anh. Yvonne, vợ người gác sẵn, lo việc nội trợ, làm cho chúng tôi món trứng lập là. Tôi nghe tiếng bơ xèo xèo trên chảo. Lần này thì không còn chuyện uống cà phê mà là rượu vang đỏ.

Sự tức giận của Michel được đo bằng thái độ nín lặng khác thường của anh ta, vì anh luôn luôn có đầy ắp truyện kể và lời bình luận. Tôi thử xoa dịu anh ta:

– Này cậu có nhìn được tuổi nó không?

– Không rõ lắm. Theo hàm răng nó, nó phải chín hay mười tuổi. Nhưng mình không có thì giờ xem kỹ. – Anh trả lời.

Rồi anh ta im lặng cau có, vừa nhét đầy miệng một lát dày bánh mì miền quê phết đầy bơ.

Một con hươu chín hay mười tuổi, sống trong rừng, một con hươu nhai vỏ cây và các cành cây, là gần đến tuổi giới hạn, rằng nó đâu còn ở tình trạng nhai nuôi nó được nữa. Thế là lòng tôi nhẹ nhõm, nghĩa là nó không còn non tơ gì.

Nếu Michel xù lông thì tôi chẳng còn lý do gì phải trả nợ anh ta.

– Mình sẽ gọi món chiến lợi phẩm đến chỗ Barbary, – anh nói, – và mình sẽ bảo ông ta dựng nó cho cậu.

Cơn cao hứng tỏ ra rộng rãi như thế, vốn ít thấy ở Michel, khẳng định thêm điều đoán định của tôi về nỗi bức tức của anh ta. Anh ta tư tưởng giành con hươu ấy cho mình. Anh ta nghĩ là có thể tìm lại được nó và thậm chí tôi bán nó như thể đó là cả một tính toán khôn ngoan của tôi. Và bây giờ, anh lại tặng nó cho tôi với một nhiệt tình ráo riết đến thế, như là muốn tống khứ nó đi.

– Không đâu! Tốt hơn là cậu cứ giữ ở nhà cậu. Đó là một trong những con hươu đẹp nhất mà người ta bắt được trên lãnh địa của cậu. Mình thích thấy nó ở đây hơn.

Thế rồi đến lượt tôi phần nợ. Michel bắt đầu quấy rầy tôi về câu chuyện hươu nai mà đáng lẽ tôi phải tránh! Tôi cảm thấy nỗi thất vọng triền miên, không thể tránh khỏi của việc săn bắn các thú lớn; trong các cuộc săn ấy không bao giờ người ta bắt gặp được con vật vừa ý, con mồi muốn tìm kiếm, không bao giờ đúng cái khoảnh khắc người ta muốn tìm thấy nó, vì cứ luôn luôn là một con thú khác mà người ta ngẫu nhiên gặp được, và thường là bắn trật...

Tôi rời ghế ngồi và cảm ơn Michel. Anh ta tiễn tôi ra đến tận cửa.

Khi trời sáng hẳn, cảnh tượng đã chuyển đổi. Từ đây trước mắt chúng tôi là một làng quê thanh bình, rộng rãi; nơi những chiếc xe hơi được đỗ lại trong sân và những con đường vẽ lên những đường cong dài cát vàng giữa các đồng cỏ.

Do chúng tôi dậy sớm, tôi cảm thấy đầu óc trống rỗng như bị choáng váng đau đớn.

Tôi không thể nào tưởng tượng đây là cái khoảng vũ trụ chỉ cách đây vài giờ đã chứa đựng một khu rừng tối tăm và rậm rạp kia, cái khu rừng thưa nhá nhem, nơi đó có cái hình thù của con hươu đại nằm sóng sượt!

– Mùa đông này cậu có muốn trở lại vào dịp săn hươu cái không? – Mi chel đề nghị, vừa giơ tay cho tôi.

– Có, cảm ơn. Mình sẽ trở lại. – Tôi trả lời.

Valéry Giscard d'Estaing

Một thoáng qua đường

Dịch giả: THÁI THU LAN

- 10 -

Nói thật ra, tôi chưa phải vội trở về. Đó là do thái độ khó chịu của anh ta làm tôi phải chuồn sớm.

Vì mong cuộc đi săn có thể kéo dài, trong trường hợp có việc bất ngờ xảy ra, nên tôi đã báo cho văn phòng luật sư là tôi chỉ trở về vào buổi chiều mà có thể ngay cả vào cuối ngày, đừng chờ vô ích.

Do đó tôi đã quyết định dừng lại ăn trưa tại một nhà hàng, trước mặt nhà thờ, ở Dhuizon, mà tôi đã lưu ý. Các trẻ em đang chơi trên quảng trường, chúng nhảy từ tấm đá lát đường này sang tấm kia. Người ta nghe tiếng gót giày của chúng nện trên đá. Ngoài ra không một hoạt động nào khác làm xao xuyến cái làng quê đang im lặng tựa sa mạc dưới ánh nắng trưa.

Trong nhà hàng, hai cái bàn đã có khách. Không quen ai, tôi đến ngồi gần cửa sổ.

Tất nhiên những chuyện trao đổi là xoay quanh việc săn bắn. Một người đàn ông to béo, có bộ mặt rục rịch đó, đôi má xệ núng nính trên cổ áo sơ mi nhung màu hạt dẻ, kể lại cho hai anh bạn bướng bỉnh, chăm chú nghe chiến công vừa qua của anh ta trong cuộc săn heo rừng do chính quyền tổ chức và đê mê nhện cho câu chuyện bằng cách lấy tay vỗ vào cái đĩa đặt tách cà phê, làm một tia nước đen loang ra trên tấm khăn trải bàn giả da kẻ ô.

Tôi rời nhà hàng trước ba giờ một chút, sau khi kéo dài bữa ăn.

Tôi lái xe chậm chậm, không tự thú là dùng thủ đoạn này không ngoài mục đích chuẩn bị việc đi qua Gué de Chambord vào giờ thuận tiện nhất. và tôi cảm thấy sung sướng là cuối cùng đã đạt tới một

tâm trạng thư thái, đằng sau đó tôi biết rõ là còn có một niềm hy vọng không nói nên lời. Chiếc xe hơi đi qua ngôi làng thứ nhất, rồi một ngôi làng khác. Xe cộ lưu thông không nhiều lắm vào giữa tuần lễ. Tôi bắt gặp một chiếc xe tải màu trắng, chở chiếc thang kim loại móc vào một bên, kiểu thang của người thợ thủ công đến xưởng làm việc, rồi tôi trông thấy bảng yết thị lối vào Gué de Chambord. Tôi bực dọc hiểu rằng vì thấy nó mà thần kinh tôi loạn xạ, còn vẽ bình tĩnh chỉ là che đậy bên ngoài mà thôi.

Đây là tòa thị chính, hình như đóng cửa, quảng trường nhà thờ, rồi chỗ vòng được phố, theo hướng về Blois.

Và, đột nhiên tôi cảm thấy máu trào từng đợt dữ dội trong cổ tôi. Tôi không còn ý thức về các cử động của bản thân nữa. Tôi dừng xe lại, hơi thở đứt quãng, như một con thú hoảng hốt. Trên bờ tường thấp, ai đó đang ngồi, đầu gục xuống phía trước.

Qua đám tóc vàng, tôi nhận ra cô gái.

Nàng mặc áo bludông bằng vải bông màu trắng, cũng cái áo hôm trước, nhưng lần này là váy màu xám. Nàng ngồi bất động, thờ ơ với mọi thứ xung quanh.

Nghe tiếng động từ xe tôi dừng lại, nàng từ từ ngẩng đầu và tôi kinh hoàng phát hiện mặt nàng loang lổ máu.

Một mảng đỏ lớn ướt át chạy từ thái dương và kéo dài xuống với những giọt máu trên cổ. Phía mặt bên kia, một vết rách toạc da ra, và trên đôi môi méo mó sưng vù, tôi trong thấy một vết bầm, đen sẫm.

Bây giờ nàng nhìn tôi, đôi mắt chăm chú.

Valéry Giscard d'Estaing

Một thoáng qua đường

Dịch giả: THÁI THU LAN

Tôi trông thấy tất cả cái cảnh đó trong một đám sương mù. Mở cửa xe, tôi đi vòng qua xe và đến trước nàng:

– Tôi có thể giúp cô không? – Tôi hỏi nàng.

– Tôi không muốn ở lại đây nữa. Anh có thể đem tôi đi được không? – Nàng hỏi tôi.

Xóc cánh tay nàng lên, tôi giúp nàng đứng dậy. Tôi cảm nhận được da thịt nàng qua làn vải bông của chiếc áo bludông. Tôi đã không làm về tầm vóc nàng: nàng cao, mắt nàng ở ngang tầm mắt tôi.

Thế giới của đời sống hàng ngày, những cảm giác thông thường, đã hoàn toàn sụp đổ.

Tim tôi đập mạnh như một cái máy đang bị dồn nén. Tôi có cảm tưởng nó làm ồn quá khiến ở ngoài phải nghe thấy được. Cảnh vật ngưng đọng lại, các ngôi nhà giống những mô hình bé nhỏ được dựng lên một cách ngẫu nhiên. Một màn chắn làm dịu các âm thanh và làm cho đường nét mọi vật trở nên xao động và mờ ảo như người ta thấy chúng ở dưới đáy nước.

Tôi giúp nàng ngồi vào xe. Nàng dùng tay kéo váy áo sát đầu gối để tôi có thể đóng cửa xe. Bắp chân trần, không tất; nàng đi hài da.

Không thấy nàng có túi xách, có vali, tôi bèn hỏi:

– Cô không mang theo gì ư?

– Không, tôi chẳng có gì. Nhưng mà anh có thể đi nhanh được không? Tôi không muốn ở lại đây.

Bây giờ nàng úp hai tay lên đầu gối và ở đó chúng nổi bật trên nền váy. Tay nàng xanh xao và cũng lấm láp máu và đất. Chắc nàng đã cố chùi mặt để ngăn máu chảy, rồi đã tì tay lên bức tường thấp nên các ngón tay dính cát lẫn bụi.

Tôi mở máy xe, mà không nhìn nàng.

– Cô có muốn tôi chở cô đến bệnh viện Blois không? – Tôi nói.

– Không! Tôi chẳng có gì phải làm ở bệnh viện.

Tôi sửng sốt ngạc nhiên. Giọng nói của nàng, tôi nói rõ là giọng nói của nàng, mà bình thường thì, đáng ra không bao giờ phải nghe trong đời mình, bây giờ vang ngay bên tai tôi. Giọng nói đó bình tĩnh, rất ung dung, đúng hơn là có ít phần khích, hình như thế, theo ý tôi.

Tôi lại nói:

– Nhưng cô vừa bị tai nạn!

– Tôi không bị tai nạn. Tôi đã đánh nhau.

Tôi hiểu nguyên do cái giọng run rẩy của nàng. Qua dấu vết trên khuôn mặt nàng, là xét đoán được cuộc ẩu đả ắt phải là dữ dội.

Tôi quay về phía nàng, một mắt liếc nhìn trên đường. Máu loang trên má nàng hãy còn tươi, Vì vết

rách nằm dưới bên kia, nên tôi không thể nhìn thấy được.

– Cô cần được chăm sóc, – tôi nói. – Tôi thấy cô bị vết rách trên mặt. Chắc cô cần phải có những mũi khâu đấy.

Với nhận xét này, tôi đạt đến giới hạn hiểu biết của mình về y tế!

– Không quan trọng đâu, – nàng trả lời. – Nếu cần gì, tôi sẽ dùng lại một tiêm thuốc.

Rồi, không chuyển tiếp, và cũng với giọng nói trầm tĩnh và ôn tồn, bốt run rẩy hơn, nàng hỏi tôi:

– Anh có thể đưa tôi về nhà anh được không?

Valéry Giscard d'Estaing

Một thoáng qua đường

Dịch giả: THÁI THU LAN

- 12 -

Trong cuộc hành trình, chúng tôi chẳng trao đổi với nhau một lời. Về phía tôi, đó không phải là thái độ dự tính trước, nhưng tôi nghĩ là sau việc xảy ra với nàng, cô gái này không còn muốn chuyện trò gì với người không quen, mới gặp nữa.

Nàng ngả đầu ra đằng sau, tựa tên thành đệm ghé ngồi, và mỗi lần nhìn sang phía nàng, tôi lại thấy đôi mắt nàng mở to, đăm đăm nhìn trước mắt.

Tôi chưa bao giờ ở trong tình trạng hai người cùng ngồi trên một chiếc xe gần nhau đến thế. Cánh tay trái của nàng chỉ cách cánh tay tôi vài xăng ti mét mỗi lần tôi gạt cần số xe. Nàng giữ đùi khép lại, và chiếc váy để lộ ở phần trên đầu gối của nàng một vùng da rám nắng.

Tôi không hề có chút xíu ý muốn chạm vào cánh tay hoặc đầu gối nàng, nhưng tôi cảm thấy mình đang ở trong vùng tỏa sáng của sự hiện diện của nàng, và lòng tôi thấm đẫm một thứ từ trường của những cảm xúc và mùi hương người, nhờ đó mà tôi có thể cảm nhận được trạng thái căng thẳng thần kinh của nàng, chia sẻ được sự tê cứng của chân tay nàng, và ngay cả không cần nhìn nàng cũng đoán biết được cái nhìn đăm đăm của nàng.

Một lát sau, nàng có một cử động để thay đổi tư thế. Quay về phía cửa xe, nàng duỗi người trên ghế. Dường như thân mình và lưng của nàng bắt đầu thư giãn và sự căng thẳng khốc liệt của hệ thống thần kinh bắt đầu nhường chỗ cho sự mệt mỏi.

Vừa lái xe, tôi ghi nhớ những đổi thay của phong cảnh dọc đường, từ lâu đã là thân thiết với tôi, nhưng nay như kế tiếp nhau nhanh hơn thường ngày: cái phong cảnh những cây bạch dương nước Ý trên thượng lưu sông Loire; và chính sông Loire được thu lại thành những giòng nước li ti uốn lượn

trên một bãi cát lầy nhạt màu rồi đến địa phận vùng Beauce, bằng phẳng hiền hòa, trống trơn sau mùa gặt; nếu không kể đến những luống trồng ngô thẳng hàng vô tận.

Lúc này xe chúng tôi lăn bánh giữa các cây trồng đều đặn ở hai bên đường, như xưa kia, trước khi người ta bắt đầu công việc mở mang đường sá và chặt các cây ngô đồng. Tôi đã biết nơi này. Chúng tôi đi gần đến Vendôme.

Tôi không thể ổn định tinh thần trong cái hoàn cảnh lạ lùng này, nó nhảy từ chầm hỏi này đến chầm hỏi khác mà không tìm được lời giải đáp. Cô gái trẻ này đã đánh nhau với ai? Tại sao cô đòi tôi dẫn cô về nhà? Để trốn tránh ư? Để chờ đợi ư? Cho đến bao giờ? Và sáng mai bà Berthier sẽ nghĩ gì khi phát hiện ra có nàng ở trong nhà? Tôi sẽ giảng giải thế nào cho bà ấy đây? Thực tế quả là vô lý và bà ta sẽ kết tội tôi là đạo đức giả hoặc là khờ dại.

Những ý nghĩ này rối ren lộn xộn, lung nhùng chẳng đưa đến kết luận gì.

Điều duy nhất tôi tin chắc được, đó là cảm giác về hạnh phúc được ngồi bên cạnh người con gái xa lạ đã trở thành gần như quen thuộc này, bởi tôi chở nàng về nhà tôi, và cảm giác về sự tương phản giữa tính vật chất của mọi thứ quanh tôi – chiếc xe, bàn tay tôi đặt trên vòng lái, con đường mà tôi đã chạy qua hàng trăm lần – và tính bấp bênh tuyệt đối, hoàn toàn của cái hoàn cảnh mà tôi đang bị đặt vào trong đó.

Tiếng cô gái cắt ngang cơn mộng mơ này. Với giọng mệt mỏi, nàng hỏi:

– Chúng ta sắp đến nơi chưa?

– Sắp rồi, – tôi đáp, – bây giờ chúng ta đang ở rất gần nhà tôi. Trước khi đến nơi, chúng ta phải qua Vendôme. Tôi sẽ để cô dừng lại trước một tiệm thuốc, vì không chắc ở nhà có đủ các thứ cần dùng để chữa cho cơ.

– Tùy anh, – nàng trả lời.

Khi chúng tôi vào làng, tôi tìm một chỗ đỗ xe gần nhà thờ Ba Ngôi. Chữ thập màu xanh lá cây ở một tiệm thuốc nhấp nháy ngay đằng trước mặt. Cô gái mở cửa, ra khỏi xe, và đi về phía tiệm thuốc.

Tôi nhìn nàng bước đi. Trông nàng thon thả hơn lần đầu tôi trông thấy, tuy nàng vẫn giữ được vẻ hài hòa của sức mạnh và nét uyển chuyển trong dáng đi. “Tôi yêu cách nàng bước đi,” – tôi tự nói với mình. Đó là lần đầu tiên, tôi phát biểu bằng từ ngữ một nhận xét về nàng.

Khi trở lại xe hơi, nàng cầm ở tay cái túi bằng giấy trắng đóng nhãn hiệu y tế của tiệm. Tôi cúi mình xuống cầm vào nắm cửa để mở cửa xe và nhìn nàng ngồi vào.

Khuôn mặt nàng đã được lau chùi sạch sẽ, vết máu biến mất, nhưng các vết thâm ở môi và vết rách trên má vẫn còn. Da nàng trở thành hồng hào, do đã được chùi xát mạnh.

– Vết thương ấy đã làm cô đau, – tôi nói với nàng.

– Không đau lắm đâu, – nàng trả lời tôi. – Tôi đã mua cả thuốc để ngủ. Chúng ta đi chứ?

Thế là chúng tôi đi tiếp, lần này đến Saint Thuret. Khi chúng tôi đi vào trong làng, tôi giảm tốc độ,

và nàng bắt đầu nhìn ngó chung quanh.

– Ở đây ư? – Nàng hỏi tôi. – Thế nhà anh đâu?

Từ xa đã thấy ngôi nhà. Đó là một nhà ở kiểu thị dân có lầu, một mặt tiếp giáp đường phố.

Khi đến gần, tôi sửng sốt vì cái kiến trúc kỳ khôi của nó, mà đến lúc này tôi mới chú ý. Mái nhà không cân đối. Các cửa sổ được bao bằng những khung chạm trổ theo kiểu phục hưng rất quen thuộc ở vùng này. Nhìn toàn bộ là giữ gìn kém. Các cửa chớp cần được sơn lại. các vân gỗ bắt đầu phôi mòn, gỗ mục trắng và nắm cửa chính không còn nằm ngang mà bị vẹo nghiêng.

Tôi xuống xe để mở cổng sắt, rồi dừng xe lại bên trong khu vườn, cách xa lối vào vài thước.

Thao tác theo tốc độ ốc sên của tôi nhằm làm chậm lộ trình để tránh mọi cuộc gặp gỡ, đã thành công, vì không còn ai ở trong văn phòng nữa. Các cửa chớp đã đóng. Tôi đi vòng quanh xe, sau khi mở cửa xe, tôi đề nghị cô gái:

– Nhà đây rồi, xin mời cô vào.

Lẽ ra tôi phải nói “lên” thay vì “vào”, do phải lên bảy tám bậc mới đến tầng trệt, vất vả một cách kỳ quái.

Tôi lục túi để tìm chìa khóa. May quá nó đây rồi. Tôi mở cửa, bật điện lên để soi sáng lối đi vào tới tẩm, nhất là khi các cửa chớp đều đóng.

Bậc thang thứ nhất ở ngay lối vào. Tôi toan đề nghị với cô gái để tôi xách dùm vali cho cô, thì sực nhớ ra là nàng không đem theo gì cả.

Trong chặng đường cuối, giữa Vendôme và Saint Thuret, tôi đã suy tính về nơi có thể để nàng ở trong nhà. Chỉ có một cách giải quyết duy nhất: căn phòng ở lầu hai.

Đó là một gian phòng lớn mà Florence đã sắp đặt làm phòng bạn bè, trong khi chờ đợi giả định con cái ra đời. Nó ở trên phòng ăn, nơi lầu một, và có hai cửa sổ, một trông ra mặt tiền, còn cửa sổ kia thì trông xuống vườn.

Florence đã cho đặt trong phòng một giường lớn và một tủ để xếp quần áo bằng gỗ bồ đào mua của một người buôn đồ cổ ở Tours. Phòng tắm ở liền một bên.

Vì trật tự do Floren ce thiết lập vẫn có hiệu lực tạm thời, nên giường luôn luôn được làm sẵn trước và bà Berthier chăm sóc phòng tắm một cách cẩn thận.

Tôi đi vào trước tiên để chỉ đường cho cô gái. Đến cầu thang lầu một, tôi giảng giải cho nàng:

– Chỗ tôi ở là ngay lầu này. Cửa này là cửa phòng ăn. Trước mặt là phòng sinh hoạt nơi mọi người ở đây buổi tối. Tôi ở phòng bên. Nếu không phiền phải lên cao, thì phòng cô ở lầu trên.

Nàng gật đầu ưng thuận, và chúng tôi lại lên cầu thang.

Tôi vào trong phòng và sờ soạng đi về phía các cửa sổ để mở cửa chớp. Ánh chiều hôm le lói. Tôi bật đèn lên. Căn phòng được trang trí bằng thứ vải có những chùm hoa lịch sự, dịu dàng. Tôi đã đánh giá thấp khả năng trang trí của Florence.

– Ở đây thật đẹp, – cô gái nhận xét. – Chắc phải là yên tĩnh.

– Về khoản yên tĩnh thì cũng khá, – vừa cười tôi vừa nói với nàng. (Tôi nghĩ tới vẻ rầu rĩ của văn phòng luật sư và cảnh tượng uể oải của đường phố, vào ngày chủ nhật). – Nếu muốn nghỉ ngơi một lát, cô có thể ở lại đây. Chúng ta sẽ ăn tối vào lúc tám giờ, nếu cô đồng ý.

Nàng đến gần cửa sổ trong xuống vườn. Nàng nhìn bãi cỏ, những chiếc ghế bành muôn thuở bằng nhựa màu trắng và vài ngọn cây, những cây đẹp đẽ, cây phong và cây dẻ.

Tôi đến bên nàng và đến lượt mình, nhìn xuống. Cho đến lúc này, chưa bao giờ tôi lại thấy khu vườn lại bé đến thế.

Việc đột ngột có mặt của cô gái mang đến cho tôi một ý thức bất ngờ về các chiều cân xứng. Một khu vườn nhỏ bé trong một vùng đồng quê, nơi tuy nhiên lại có nhiều khoảng rộng. Phía cuối bãi cỏ, vàng úa và thưa thớt vì hạn hán trưa hè, khu vườn chạm vào bức tường. Chúng tôi đứng cách đó hơn ba mươi mét. Sau bức tường là những cánh đồng, bắt đầu trải dài cho đến vô tận.

Cô gái quay lại:

– Tám giờ, là rất hợp với bữa ăn tối, – nàng nói. – Nhưng anh đến tìm tôi nhé. Tôi sẽ bị lạc trong ngôi nhà đấy.

Valéry Giscard d'Estaing

Một thoáng qua đường

Dịch giả: THÁI THU LAN

- 13 -

Tôi đã dùng thời gian cách biệt chúng tôi đến bữa ăn tối, miệt mài vào những việc vặt vãnh, để tránh nghĩ ngợi.

Tôi yên tâm vì bà Berthier để lại một bữa ăn tối đã nấu nướng sẵn, và bà làm bếp với ý thức hào phóng về lượng thức ăn. Tôi đặt thêm bộ đồ ăn thứ hai lên bàn và đi xuống hầm rượu kiểm chai vang.

Hầm rượu có khả đủ. Một trong các bạn tôi ở trường luật, cũng là bạn Michel. Điều hành một lãnh địa ở Saint Emilion. Cứ hai năm chúng tôi lại đến thăm anh và anh tặng chúng tôi một két mười hai chai tự sản xuất. Không bao giờ hơn. Rồi chúng tôi lùng sục các lâu đài để mua thêm.

Tôi chọn một chai Saint Emilion hảo hạng trên một ngăn kệ và tự hỏi về năm sản xuất. Phải lấy loại năm 82 hay 83? Một thiện ý còn le lói trong tôi để nhận thức ra tính chất thô bỉ của câu hỏi của

mình: với một cô gái, gặp gỡ ngẫu nhiên, sau cuộc xô xát làm cô ta tổn thương, cái gì là thích hợp? Rượu Saint Emilion 1982 hay 1983? Để tránh mọi bất trắc, tôi chọn một giá trị chắc chắn: Một chai năm 82 thường được thừa nhận là năm tốt lành.

Tôi tự hỏi nàng có thể ăn mặc thế nào nhỉ. Nàng chẳng đem gì theo mà buộc sẽ phải thay đồ. Tôi có thể gợi ý điều gì với nàng đây? Florence đã đem đi tất cả áo quần thường dùng, nhưng cô ta để lại trong tủ tường những thứ mua tình cờ, vào các chuyến du lịch cùng ông thân sinh.

Tôi mở tủ tường ở hành lang gần phòng của tôi.

Nếu tôi đề nghị với cô gái những gì có trong tủ này, điều đó có vẻ giả nhân giả nghĩa.

Cuối cùng tôi lôi ra được một bộ Kimônô, còn gắn nhãn hiệu một tiệm ở Hồng Kông, và đôi giày hàm ếch bằng vải bông trắng có mác của một khách sạn. Thứ này có thể thích hợp với nàng ban đêm.

Tôi nằm duỗi người trên giường, chờ đợi tám giờ.

Trong đầu óc rối bời của tôi, tệ hại nhất là thiếu mối liên quan giữa thời điểm tôi trông thấy cô gái xa lạ làm hiệu xin đi nhờ xe ở lối vào Gué de Chambord với giây phút hiện tại, trong ngôi nhà đầy những tập quán thân thuộc của tôi, tôi sắp sửa dùng bữa tối cùng chính cô gái ấy và tìm cho nàng một bộ Kimônô để ngủ đêm.

Tôi ngủ vùi một lúc, và tự hỏi không biết có sẽ được khuấy khóa hay không nếu rơi vào một hư vô trong đó chẳng còn có những xúc động mãnh liệt để mà cảm nhận, cũng chẳng có những tình huống trái khoáy để phải nghĩ cách thu về một mối.

Tám giờ kém năm. Tôi đứng dậy. Tôi đến trước gương phòng tắm, chải tóc. Hình như tôi có vẻ bối rối.

Tôi đã quên thay sơ mi. Tôi còn mặc chiếc sơ mi màu xanh lá cây đi sẵn từ sáng nay. Tôi mặc áo quần thật nhanh, và chọn một chiếc cà vạt, móc trên cái móc kim loại phía sau cánh cửa tủ tường. Rồi tôi lên gác, chiếc Kimônô vắt trên cánh tay, tay cầm đôi giày vải trắng. Tôi gõ cửa.

– Mời vào! Tiếng cô gái nói với tôi.

Nàng ngồi trong một chiếc ghế bành phủ cùng loại vải trên tường gian phòng, ở gần cửa sổ. Do phản quang tôi nhìn nàng không rõ. Nàng cũng vậy, ắt đã nằm dài trên giường vì tôi trông thấy có một rãnh vải nhăn nhúm trên khăn trải giường.

– Tôi không biết cái này có thể dùng được cho cô ban đêm không, – tôi nói. Và tôi đặt chiếc Kimônô lên ghế, còn đôi giày vải thì để xuống đất.

– Bữa ăn tối đã sẵn sàng, xin mời cô.

– Tôi xuống đây, – nàng nói.

Nàng đứng dậy khỏi ghế bành. Chắc chắn nàng đã chải tóc, vì bây giờ nàng rẽ đầu ngôi bên. Nàng nhìn tôi và tôi nhận ra là lần đầu tiên chúng tôi nhìn nhau. Tôi quay nhìn chỗ khác và nói:

– Đến đây, tôi dẫn đường cho cô.

Valéry Giscard d'Estaing

Một thoáng qua đường

Dịch giả: THÁI THU LAN

- 14 -

Chúng tôi ngồi đối diện nhau trong phòng ăn. Tôi đặt các món lên bàn, vừa mở những tờ giấy thiếc che đậy mà bà Berthier vẫn ư dưng.

– Đây là một bữa tối ăn nguội, – tôi nói. – Tôi không xuất sắc về khoản bếp núc. Có chả heo, là sản phẩm địa phương. Và những món trứng tráng nguội với thịt muối xứ Bayonne. Và một bánh kem.

– Tuyệt lắm, – nàng nói, – nhưng tôi không đói lắm.

Đẩy nó trượt trên bàn, tôi chuyển cho nàng đĩa chả heo, rồi đứng dậy rót rượu.

Nàng ăn chả heo với bánh mì quê do người làm bánh trong làng làm, nói thật ra là ngon tuyệt. Nàng uống một chút vang, đặt ly xuống và lại nhìn vào mắt tôi.

– Tôi tên là Natalie, – nàng nói, – Natalie không h. Mẹ tôi gốc Ba Lan. Bà muốn tôi phải viết Natalie, không h, theo tập quán Ba Lan. Tôi thì thế nào cũng được. Tôi làm vậy để bà vui lòng. Còn anh, – nàng tiếp, – anh tên là gì?

– Tên tôi là Charles, – tôi nói.

Tôi không dám thêm: Charles với h, vì kiểu pha trò này sẽ quá nhạt nhẽo.

– Anh không có biệt danh gì ư? Tôi chẳng thích cái tên này.

– Không, tôi không có. Những biệt danh mà tôi đã dùng thử còn tệ hơn tên này.

Tôi chợt nhớ cái mưu toan vụng về của Florence cứ gọi tôi là Charlie với giọng Ảng lê.

– Thôi mặc, – nàng nói với tôi. – Tôi sẽ không gọi anh, hoặc giả có gọi, cũng không thường xuyên đâu.

Nàng dùng tiếp chả heo, rồi tôi đưa nàng hai đĩa tròn to một đựng trứng tráng, đĩa kia là những lát thịt muối dày có dưa leo nhỏ bao quanh.

Tôi nhìn nàng trong khi nàng lấy thức ăn; nhìn nàng đắm đắm, tôi vừa tìm cách khám phá nghệ thuật kiến trúc tuyệt mỹ và hài hòa ở khuôn mặt nàng, với những tỷ lệ hoàn hảo, đôi mắt hơi to, hai gò má đầy mà không nhô cao và đường nét linh hoạt của đôi môi nàng, mà tôi còn chưa nắm bắt được. Bất gặp cái nhìn của tôi, nàng hỏi:

– Tại sao anh nhìn tôi như thế?

– Tôi nhìn cô để hiểu cô.

– Anh chẳng cần hiểu tôi làm gì, – nàng trả lời.

Trong câu trả lời nàng dùng một giọng cộc cằn chát chúa mà tôi sẽ có nhiều ví dụ khác nữa, và đối với tôi dường như phũ phàng, trái ngược rõ rệt với nét mềm mại của dáng đi và vẻ dịu hiền bình thản trong giọng nói của nàng.

Tôi ý thức được rằng sự cộc cằn ấy không phải là cách đối đáp của một ai đó đang tìm mọi cách xúc phạm anh, mà đúng hơn là phản ứng của một con người đang ném vào mặt anh nhu cầu tự vệ hoặc được sống riêng tư.

Tôi không nói thêm nữa. Đôi mắt tôi hẩn là rất kiêu kỳ, khi nhìn quanh gian phòng để tỏ vẻ lãnh đạm.

Chúng tôi bắt đầu ăn bánh kem, chai vang gần cạn. Rõ ràng là cô gái mong muốn bữa ăn tối chóng xong.

Vừa ra khỏi phòng ăn, tôi mở cửa vào gian phòng bên cạnh, phòng sinh hoạt chung cùng một đầu cầu thang. Nàng nói:

– Tôi muốn lên lầu. Tôi cần ngủ quá.

– Tất nhiên, để tôi đưa cô lên.

Khi chúng tôi đến trước cửa phòng nàng, tôi hỏi về những dự định ngày mai của nàng.

– Cô dùng điếm tâm vào lúc mấy giờ?

– Tôi không dùng điếm tâm, – nàng trả lời tôi. – Nếu cần gì tôi sẽ vào tìm trong bếp.

Tôi hoảng sợ nghĩ đến cuộc gặp gỡ của nàng với bà Berthier.

– Nhưng, – nàng tiếp, – chắc là tôi sẽ ngủ muộn. Tôi sẽ uống viên thuốc đã mua ở tiệm thuốc.

Tôi mở cửa phòng nàng. Thay nàng, tôi bấm công tắc đèn điện, tưởng là nàng chưa biết chỗ.

– Chào. Xin chúc ngủ ngon.

– Xin chào. – Nàng trả lời tôi. – Cảm ơn anh đã đưa tôi về nhà.

Lần này, đó là cái giọng dịu dàng, bình thản của nàng đang nói với tôi.

Trong khi quay xuống, tôi đi lặng lẽ nhờ có tấm thảm trải phủ cầu thang, và nhận ra là chưa hề một lần gọi nàng bằng tên, Natalie, có hay không có h.

Valéry Giscard d'Estaing

Một thoáng qua đường

Dịch giả: THÁI THU LAN

Tôi dùng điểm tâm vào lúc tám giờ rưỡi, vừa mới đọc tờ nhật báo địa phương, Nền Cộng Hòa Mới, mà bà Berthier đem đến buổi sáng.

Đây là bữa ăn mà tôi ưa thích, giản dị với các sản phẩm ngon lành – bánh mì làng quê, một trái cam vắt và cà phê sữa mà bà Berthier pha cho tôi rất nóng. Tôi chờ thời điểm thuận lợi để nói về việc có Natalie trong nhà. Bà Berthier trở vào trong phòng, đem trứng lập là mà tôi đã gọi bà làm.

– Bà Berthier, tối hôm qua tôi đã đem một cô gái về nhà.

– Vâng, thưa ông, – bà chỉ nói thế.

Với bà, điều đó dường như không phải là một tin mới. Tôi đã không nghĩ đến đám bát đĩa bữa tối. Chắc hẳn bà ta đã đếm các đĩa.

– Cô gái này đã gặp nạn. – Tôi muốn tránh nói “gặp một tai nạn”, để không đi quá xa sự thật.

– Chắc cô ấy sẽ cần ở đây vài hôm. Tôi đã để cô ấy ở trong phòng lầu hai. Cô ấy sẽ dùng bữa tối với tôi. Bà hỏi xem cô ấy thích gì.

– Vâng thưa ông. Thế cô ấy dùng bữa trưa nay chứ ạ?

– Tôi nghĩ thế. Tôi không hỏi cô ấy.

Tôi yêu mến bà Berthier. Tôi có thể nói trước được mọi phản ứng của bà trước khi chúng được biểu lộ, nhưng bà còn hiểu các phản ứng của tôi hơn. Bà coi tôi là “bất trị”. Tôi cho rằng bà có ý qua đó diễn tả một kết hợp về sự vô tâm và vô trách nhiệm. Bà có thể thêm vào đó cả sự lười biếng. Bà cũng nghi ngờ tôi về tính kỳ quặc do vài sở thích ăn mặc của tôi, nhưng về điểm này bà có phần cường điệu, bởi lẽ những tập quán sinh hoạt ở Saint Thuret đủ sức giữ tôi đi theo con đường ngay ngắn.

Bà Berthier hồn nhiên và có sức an ủi như những kỷ niệm ấu thơ. Song bà cũng làm cho bực mình vì sự hiểu biết tỉ mỉ về những quyền lợi của bà ở Sở An ninh xã hội và những mẫu giấy tờ mà bà thường xuyên buộc tôi phải điền vào đầy đủ để lo cho việc hưu trí của bà.

Lời thông báo của tôi không gây nên sự chê trách gì. Bà hẳn đã xếp việc tiếp khách kỳ dị này trong mục về thói vô trách nhiệm của tôi. Thế nhưng cuộc gặp mặt của bà và Natalie sẽ bùng nổ chuyện gì đây, và sự khám phá ra không phải “nạn nhân gặp nạn”, như cách diễn đạt khôn ngoan của tôi mà lại là người đàn bà trẻ đẹp nhất bà được trông thấy trong đời. Phải chi Natalie bị một cánh tay buộc vải hoặc mắt sung húp. Để chứng minh việc giới thiệu của tôi, thay vì vài dấu vết mà nàng đã tìm cách xóa đi trên mặt. Tôi cứ nghĩ lan man...

Tôi đi xuống nấu mình trong văn phòng luật sư. Ở đây, chẳng cần đưa ra những giải thích gì. Việc phát hiện một sự hiện diện lạ mặt trong nhà sẽ chỉ có hiệu quả duy nhất là gây ra những xì xào to nhỏ sau lưng tôi thôi.

Tôi ngồi trong ghế bành làm việc theo kiểu Louis Philippe. Tôi ghê sợ kiểu này, nó long trọng và

trường giả, nhưng nó là một di sản của người ở trước tôi.

Tôi nhìn thấy các tờ giấy đặt trên bàn làm việc. Chúng liên quan đến việc mua bán một bất động sản đồng sở hữu ở Vendôme. Tôi xem lướt qua bản thảo chứng chỉ sở hữu, hoặc đúng hơn là bản do cô Odile chép tay. Bản này đã có từ thời Đế chế (...), vì việc lưu chuyển bất động sản này được thực hiện qua nhiều đợt thừa kế. Lời văn quanh co gọi cho tôi cảm tưởng lịch sử thì chậm rãi và uy nghiêm, còn các cuộc chiến tranh và cách mạng chỉ tạo nên những thời đoạn sôi động ngắn ngủi. Tôi nghe sàn nhà răng rắc ở phía trên. Chắc là Natalie đang đi trở xuống.

Tôi gặp lại nàng vào bữa ăn trưa. Tôi gọi nàng bằng tên:

– Chào Natalie. – tôi nói.

– Xin chào, – nàng đáp lại.

Bà Berthier lặng lẽ đặt các món ăn lên bàn. Song, trực giác không đánh lừa tôi. Với kiểu nhún vai khi quay vào bếp, hiểu là bà chuyển từ sự hoài nghi thói vô trách nhiệm sang sự chê trách quả quyết nhất. Quả thật Natalie tuyệt mỹ. Tôi không biết nàng đã làm thế nào mà tiêu biến các dấu vết trên chiếc bludông của nàng. Khuôn mặt nàng tươi tỉnh, cởi mở, như sau một giấc ngủ ngon.

Chúng tôi dùng cà phê ở trong phòng khách, nơi Florence đã đã đặt tên lại thành phòng sinh hoạt chung.

Một tràng kỷ thấp được kê trước cửa sổ, ở chính ngay trên cửa vào ngôi nhà. Bao quanh tràng kỷ là hai ghế bành tay dựa đầy đặn, cũng bọc cùng một thứ vải.

Natalie ngồi trên tràng kỷ. Tôi ngồi trong một chiếc ghế bành. Natalie giành lấy bình pha cà phê, đặt trên bàn trước mặt nàng, giữa các tạp chí và hộp thuốc lá được tặng trong các lễ sinh nhật. Nàng đề nghị tôi:

– Anh dùng cà phê nhé?

– Xin vui lòng.

Chúng tôi uống cà phê nóng đến nỗi phải dùng lại sau mỗi ngụm.

Natalie nhìn tôi, đầu ngả về phía trước. Khi nàng ngồi, tôi trông thấy hai đùi nàng vắt chéo dưới làn váy xám.

– Tôi có điều muốn nhờ anh, – nàng nói. – Tôi cần đi lấy đồ về. Anh có thể cho tôi mượn xe hơi của anh được không?

– Đương nhiên. Không có vấn đề gì.

Khi trả lời nàng, tôi chợt nhớ ra là nàng đến chẳng có gì, không vali, không ví xách.

Thế rồi tôi hỏi nàng:

– Cô có giấy phép lái xe đấy chứ?

– Tại sao anh hỏi tôi như thế? – Nàng trả lời với tiếng nói sắc bén, gần như chanh chói. – Anh là cảnh sát à?

– Tôi không có ấn tượng là văn phòng công chứng của tôi giống Sở cảnh sát, – tôi tức giận nói. – Tôi quá lười biếng để là cảnh sát, và tôi chẳng thích những chuyện lời thối. Nhưng tôi nghĩ nếu bị cảnh sát giữ, cô có thể gặp chuyện rắc rối.

– Tôi sẽ không bị cảnh sát giữ, – nàng cãi lại tôi cũng cùng một giọng như thế. Nhưng hạ giọng hơn.

– Mà nếu tôi bị giữ, tôi sẽ lo liệu.

Trong tách chúng tôi đang còn cà phê để uống nguội nữa. Việc này cho tôi có thì giờ chuẩn bị câu trả lời.

– Tôi đi lấy chìa khóa xe đây. Đó là chiếc Peugeot 504. Nó dễ lái thôi. Bao giờ cô muốn đi?

– Ngay tức thì, nếu có thể được.

Chiếc xe để trong khu vườn. Nhà xe là một mái che ở phía bên trái, đứng sau ngôi nhà. Có chỗ chứa hai chiếc xe.

Chúng tôi cùng đi xuống bậc thềm, và đi qua dưới cửa sổ văn phòng. Tôi tự hỏi chẳng hay cô Odile có ngẩng đầu lên quan sát chúng tôi không.

– Tôi sẽ về muộn tối nay, – Natalie nói.

– Trong trường hợp ấy, cô cần chìa khóa.

May mắn là tôi bỏ các chìa khóa công sắt và cửa ra vào trong túi áo khoác. Tôi giảng cho nàng cách thức sử dụng.

Và tôi đưa nàng ra tận xe hơi, mở cửa xe cho nàng. Nàng ngồi vào xe. Bất giác nhìn sắc đẹp, mái tóc dày rậm vàng óng, khuôn mặt cân đối và khá linh hoạt, thông minh và chăm chú của nàng, cùng cánh tay đặt trên cửa xe mà tôi trông thấy trên làn da mịn màng những sợi lông tơ vàng rung rinh – vì nàng đã kéo áo tay bludông lên – làm tim tôi thất lại ghê gớm. Tôi linh cảm thấy trước mặt tôi là sự hiện diện của một nỗi bất hạnh nặng nề, đau đớn, mà tôi sẽ không bao giờ thoát ra được.

Nàng mở khóa khởi động. Đi đến chỗ rào chắn, tôi mở cổng cho nàng. Nàng làm cử chỉ giơ tay khi đi ngang qua tôi. Tôi có ý nghĩ kỳ quặc là yêu cầu nàng dừng xe lại cho tôi lên: một thoáng ngốc nghếch. Chiếc xe đi xa. Tôi bước đi trên lề đường nhìn bóng nàng xa dần.

Hẳn là Natalie đã làm một động tác sai và bật đèn pha, vì một đốm sáng đỏ nhấp nháy đằng sau xe.

Tôi dõi theo cái đốm sáng này đang dọc theo đường phố ra xa, đang từ từ xuống dốc, rồi đến chỗ rẽ, biến mất.

Thế rồi tôi nhận ra là Natalie đã không nói với tôi nàng đi đâu, và nàng cũng không hỏi tôi chỉ hướng đi cho nàng. Chắc là nàng đến Gué de Chambord.

Lẽ ra câu hỏi này đánh thức ở tôi sự tò mò, vậy mà tôi vẫn thản nhiên. Điều này quan trọng đối với

tôi trong khi tôi đóng công sắt lại, là hình ảnh cái chấm nhỏ bé màu đỏ, ở đằng sau xe, đang chạy trốn tôi.

Natalie trở về muộn, sau mười một giờ. Tôi nghe tiếng bước chân nàng nghẽn lại ở cầu thang và trên đầu thang vì có tấm thảm. Nàng phải xách gì đó, một vali, hay những gói đồ, cứ chạm nhiều lần vào lan can thang gác.

Tôi chờ một lúc sau, sau khi tất cả trở lại im lặng, để đi tắt ngọn đèn ở đầu cầu thang mà nàng để sáng, và nó đang kẻ một vạch màu vàng dưới cửa phòng tôi, như dấu hiệu một thoáng qua đường của nàng.

Valéry Giscard d'Estaing

Một thoáng qua đường

Dịch giả: THÁI THU LAN

- 16 -

Quả nhiên hôm sau Natalie xuống dùng bữa trưa. Tôi thấy nàng ngồi trên tràng kỷ ở phòng khách, lúc mười hai giờ ba mươi.

Nàng đã thay đồ khác, một áo sơ mi màu cẩm thạch và chiếc váy trắng, vải bông màu nâu vàng. Đôi chân trần của nàng trước đây luôn luôn đi giày da thô, nhưng lần này là giày bằng vải, viền da màu hạt dẻ.

Tôi ngồi trong chiếc ghế bành hôm trước còn nàng quay về phía tôi. Cuộc trò chuyện đang có chiều rõ ràng. nàng nói:

– Ở trong xe anh, hôm trước tôi thấy có cái gì đó đặt trên ghế dài. Nó giống như một khẩu súng. Anh muốn giết ai à?

– Không hẳn như thế, tôi đi săn về mà.

– Anh giết súc vật để giải trí ư?

Rõ ràng là nàng thuộc về thế giới chống săn bắn. Mọi lý lẽ đều sẽ là vô ích. Tôi thanh minh một cách gượng gạo:

– Đối với tôi niềm vui không là bắn giết mà là tìm kiếm. Có nhiều thú vật mà tôi đã gặp, nhưng

không bao giờ bắt chúng, ví dụ thỏ và hươu cái.

– Tại sao hươu cái và thỏ?

– Hươu cái, bởi vì chúng là giống cái, chúng bảo đảm việc sinh sản nòi giống. Chính chúng nuôi dưỡng những đứa con nhỏ. Còn những con thỏ, lại là một chuyện khác. Tôi đã ngắm chúng qua ống nhòm nhiều lần và biết chúng quá rõ nên chẳng còn muốn bắt chúng. Chúng sợ sệt, luôn luôn đề phòng. Chúng không tấn công các con vật khác. Đúng là chúng có đánh nhau, những cú đá chân sau của chúng thật khủng khiếp, nhưng chúng làm thế chỉ để chinh phục lũ thỏ cái mà thôi. Và đôi mắt chúng mở to, chăm chú cũng cùng với hình dáng như mắt ta vậy.

– Anh đã cảm thật, – Natalie đáp lại, – nhưng điều đó đâu có ngăn cản anh bắt những con vật không đụng đến anh!

Thấy tôi lúng túng trong các điều mâu thuẫn, nàng có vẻ thích thú và ngả mình trên lưng tràng kỷ mà tùm tùm cười. Chiếc váy ngắn vải bông để lộ rõ đầu gối và đôi chân nàng.

Tôi tiếp tục giảng giải:

– Thêm nữa, khi cô theo dấu vết một con thú, thiên nhiên mà cô đi qua rất là lộng lẫy. Do cần thiết, cô luôn luôn đến những nơi hầu như vắng lặng vào lúc sáng tinh mơ hoặc khi trời sẫm tối. Cô khám phá ra được thiên nhiên khác hẳn, như chưa bao giờ từng thấy.

Những lời biện bạch yếu ớt của tôi tiếp tục làm nàng bật cười, một kiểu cười lúc này làm cả người nàng rung lên, hiện cả lên mắt, nơi có chút ánh sáng xanh giễu cợt tôi.

– Anh có thể ngắm nhìn thiên nhiên mà không bắt giết súc vật, – Nàng nói.

Cuộc tranh luận này là vô bổ, tôi nghĩ, và lại Natalie rất có lý! Vì thế chẳng cần mất công viện dẫn lý lẽ gì khác, mà xem ra nàng cũng chẳng chấp nhận nhiều hơn: đó là lý lẽ về mối quan hệ chặt chẽ, thân thiết giữa người đi săn và con vật anh ta theo đuổi.

Mối quan hệ này, chưa bao giờ tôi cảm thấy sâu sắc hơn là vào một sáng trong vùng Ardennes.

... Đã hai ngày qua, tôi đi tìm lại con hươu già đang rổng lên bên bờ một đầm nước lầy. Cuối cùng tôi đã bắt nó. Để đem nó về, cùng người bạn săn, chúng tôi chỉ có chiếc xe Jeep với mui vải dầu. Phải đặt con hươu ấy nằm đúng đằng sau lưng chúng tôi.

Trong khi bạn tôi lái xe, tôi đưa cánh tay ra sau lưng ghế, và cảm thấy bộ lông của con hươu, mớ lông ẩm ướt và ấm nóng của nó. Tôi đã không dám sờ mó. Tôi quay người lại và thấy cái đầu con hươu ngẹo sang một bên và đang nhìn tôi. Hai mắt nó mở tất nhiên là nó đã chết, nhưng nó còn mang chứng tích, các mẫu lá, những bụi đất bết lại trên lông, tất cả dấu hiệu của cái thế giới nó đã

sinh sống, và là nơi tôi đã dõi theo nó trong hai ngày.

Tôi bắt đầu vuốt ve nó theo cách người ta ve vuốt con chó, chậm rãi, bàn tay sắp lại. Và khi tôi vuốt đến cổ của nó, niềm xúc động của tôi mãnh liệt, thẳng thốt đến nỗi nước mắt tôi trào ra đầm đìa.

Tôi đã tiếp tục vuốt ve nó, như một người bạn trong khi chiếc xe Jeep lăn bánh trong rừng...

– Anh đang nghĩ gì thế? – Natalie gạn hỏi tôi. – Trong anh kỳ lắm.

– Phải, tôi đang nghĩ chuyện khác, tha lỗi cho tôi. Nếu cô muốn, chúng ta có thể ăn trưa.

Đến cuối bữa ăn, chúng tôi trở lại phòng khách dùng cà phê. Natalie cho tôi biết các dự định của cô.

– Tôi có thể dùng xe của anh chiều nay được không? Tôi còn cần đến – Tôi sẽ thử thuê một chiếc, chắc là tôi sẽ không về muộn đâu.

– Cô có muốn tôi chờ cô về ăn tối không? – Tôi nói với nàng.

– Không! Tôi không ăn tối.

Rõ ràng là nàng đang suy tính sẽ làm gì trong buổi tối, nên hỏi tôi:

– Trong nhà có sách không anh?

– Có nhiều sách lắm. Trong phòng cô, hình như là có đấy.

Tôi nghĩ đến cái giá sách nơi Florence đã xếp ở trên hai ngăn, những sách đọc dành cho khách vắng lai.

– Tôi đã thấy những cuốn sách ấy, – Natalie trả lời. – Đó là những sách bằng tiếng Anh. Không phải là loại tôi tìm.

– Cô quan tâm loại gì?

– Tôi mới đọc một cuốn tiểu thuyết của Vicki Baum, “*Hồ của Quý Bà*”. Tôi muốn đọc thêm những cuốn khác. Tôi nhớ hình như có một cuốn, chuyện xảy ra ở Thượng Hải, đúng vào trước chiến tranh. Tôi đã xem tivi một bộ phim về một con ngựa cái, tên là Milady. Phim đó phỏng theo truyện của Paul Morand. Tôi chưa đọc gì của tác giả. Anh có không?

– Đó là những nhà văn đồng đại, – tôi nói.

– Phải, đó là một thời đại phóng khoáng, thời đại của những năm ba mươi, hay hơn thời đại chúng ta. Tôi nghĩ là sẽ thú vị lắm nếu tôi được sống trong thời ấy.

Quả thật là tôi không thể hình dung được Natalie đội cái mũ hình chuông úp lên trên đầu, có dải ruy băng màu thất quan, và mặc một chiếc váy xếp, đung đưa trước gió, để lộ đôi chân.

Đôi chân của Natalie rất quan trọng đối với tôi. Tôi đã chú ý dáng đi của nàng từ ngày đầu tiên: đó cũng là cái cảm giác trước nhất mà tôi cảm nhận được. Rồi tôi đã thấy đầu gối nàng trong xe tôi và đôi chân nàng khi đi xa về tiệm thuốc. Chúng có đường nét hoàn mỹ, thon thả và rắn chắc. Natalie không tìm cách phô ra, nhưng nàng cũng chẳng có cố gắng nào để giấu giếm chúng. Tôi yêu thích

nhìn chúng mỗi khi nàng ngồi ở tràng kỷ. Vì đệm tràng kỷ rất thấp, nên mỗi lần tôi lại thấy từ đầu gối đến bắp vế. Tôi có nỗi lo sợ khám phá ở đó một chi tiết, một vết hằn trên làn da, một tĩnh mạch xanh quá rõ, một đường gân lồi lõm, làm phá vỡ sự hoàn mỹ. Nhưng không, không gì làm xấu được vẻ đẹp, sức sống và nét dịu dàng hấp dẫn của chúng được.

– Tôi sẽ chỉ cho cô nơi các cuốn sách, – tôi nói. – Sách ở phòng bên ấy.

Tôi dẫn nàng vào căn phòng làm việc nho nhỏ của tôi.

Một bên nó thông với phòng khách, và bên kia với phòng tôi. Đó là một căn phòng đầy các ngăn để sách làm bằng gỗ thông bình thường, mà người chủ trước đã kê ở đây. Trên các ngăn này, tôi xếp thành hàng tất cả các sách của tôi, và cả những sách mà tôi nhận được của cha tôi. Trong số đó, có thể có những tác phẩm của Paul Morand.

– Cô cứ lấy cái gì mà cô thích, – tôi nói với Natalie. – Trong các tủ tường dưới nhà, cô sẽ tìm được các sách bỏ túi. Và nếu cô muốn xem tivi, tôi có thể đem máy lên phòng cô. Ở đó có ổ cắm ăng ten đấy.

Natalie lắc đầu:

– Không cần đâu, – nàng nói. – Tôi không xem tivi.

Natalie đã xuống cầu thang đi về phía cửa ra vào nhà, sau khi đã chọn vài cuốn sách bỏ túi mà nàng đặt trên chiếc khay chân quỳ ở đầu cầu thang.

Tôi nghe nàng khởi động máy xe. Tôi không kịp đi ra mở cổng cho nàng. Nàng đã đi rồi.

Valéry Giscard d'Estaing

Một thoáng qua đường

Dịch giả: THÁI THU LAN

- 17 -

ối hôm ấy, Natalie không về muộn.

Ngồi trong phòng khách, tôi nghe tiếng nàng đi qua chỗ đầu cầu thang lúc chín giờ ba mươi. Có tiếng cửa sập lại khi nàng đóng cửa phòng trên lầu hai.

Tôi hy vọng là nàng sẽ dừng lại ở phòng khách lúc trở về; nên đã đặt cuốn Milady, mà cuối cùng tôi

đã tìm được, trên chiếc bàn thấp, để trao cho nàng.

Đó là cuốn sách cha tôi đã mua và đọc say sưa. Ông đam mê môn cưỡi ngựa và từng phục vụ ở một đơn vị kỵ binh mà người ta đã nhanh chóng giải tán, ở buổi đầu cuộc chiến tranh vừa qua. Bìa cuốn sách gãy góc và gáy sách bị trầy rách như các cuốn sách được đọc nhiều lần.

Tiếng rảng rắc sàn nhà cho tôi biết là Natalie đang làm gì đó trong phòng nàng. Tôi có phải đem cuốn sách này lên cho nàng không nhỉ?

Tôi nhắm mắt lại suy nghĩ. Lần này thì chính là tôi đang thu mình trên chiếc tràng kỷ để cân nhắc xem là mình có nên hay không nên.

Chắc hẳn Natalie sẽ cảm động về sự ân cần của tôi. Chính nàng đã nhắc đến cuốn sách này. Nhưng biết đâu cũng có thể nàng thấy trong cách xử sự của tôi có mưu toan để vào phòng nàng. Thế nhưng phải chăng đó cũng thực sự là ý tưởng của tôi? Tôi thèm muốn được sống lại trong ánh đèn ấm áp với tiện nghi của những bức rèm kéo xuống, cùng nàng giam mình giữa các bức tường bọc vải, mà không để, dù chỉ một tiếng động, lọt qua.

Tôi sẽ tận hưởng sự hiện diện của nàng, hương thơm nàng đã làm thấm đượm gian phòng. Giác quan của tôi sẽ ngắt ngậy với tất cả cảm giác này. Tôi không tưởng tượng gì hơn thế nữa. Nhưng nếu tôi có đủ can đảm đi xa hơn, và nhìn thẳng vào những ý tưởng của mình, tôi sẽ chịu thừa nhận rằng tôi thực sự có ý muốn được tới gần nàng, được chạm vào nàng, được hôn lên vai của nàng .

Tất cả điều này là phi lý, tôi tự bảo. Quả là cái cung cách suy nghĩ quen thuộc của tôi là cứ hay tưởng tượng những điều rắc rối và những hậu quả quá đáng như thế. Nói cho cùng, đây chỉ là một quyết định thật đơn giản; Tôi có nên đem cho Natalie, cuốn sách mà nàng đã hỏi, có hay không?

Với cách tự đặt câu hỏi, tôi cảm thấy quyết định của tôi đã rõ.

Ở lầu trên, tiếng rảng rắc của sàn gác chấm dứt, tôi phải lên bây giờ hoặc không bao giờ nữa. Trong vài phút nữa sẽ là quá chậm vì nàng sẽ tắt đèn.

Tôi rời khỏi tràng kỷ chống hai tay đứng dậy như thể đội một khối nặng khổng lồ. Tôi nín thở. Trên lối đi, tôi vớ cuốn Milady của Paul Morand, băng qua phòng khách, chỗ đầu cầu thang, để lên gác.

Tôi có cảm giác áy náy đang phạm một điều ngốc nghếch, tự chuốc lấy nguy cơ gây nên đổ vỡ trong một câu chuyện kỳ lạ, đang diễn ra không có va vấp cho đến lúc này.

Cùng lúc ấy, tôi cứ lúng búng với nguyên một cái lý lẽ để tự trấn an: không gì tự nhiên hơn là đem cuốn sách cho người nào đó đã yêu cầu anh.

Đây, tôi đến trước cửa. Đèn còn sáng trong phòng Natalie, vì tôi trông thấy ánh sáng rọi qua khe cửa. Tôi hoàn toàn ý thức, một ý thức sáng suốt như khi người ta nhìn quanh mình với đôi mắt không mê ngủ là tôi không nên gõ cửa, mà nên lặng lẽ đi ngay. Thế mà, tuy nhiên tôi lại dùng ngón tay gõ cánh cửa.

Không có trả lời. Một sự nín lặng, của ai đó đang nghe ngóng và bất động. Tôi lại gõ cửa.

Tôi nghe tiếng Natalie hỏi ở cuối căn phòng:

– Ai đấy? Anh muốn gì thế?

Tôi mở cửa ra. Natalie đang ngồi trên giường kê sát bức tường trước mặt. Nàng đang đọc sách, lưng tựa chiếc gối, và đã nhồm dậy khi nghe gõ cửa. Nàng cầm cuốn sách để nằm trên mền, mở ra trước mặt. Tôi không biết nàng mặc gì đi ngủ, nhưng dưới ánh sáng ngọn đèn đầu giường, tôi không thấy có dấu vết những quai đeo trên vai của nàng.

Khuôn mặt nàng quay về phía tôi, vì tiếng ồn khi vào tôi đã gây ra. Nàng nhìn tôi với vẻ nghi ngờ pha lẫn ác cảm.

– Anh làm gì ở đây thế? – Nàng hỏi tôi.

– Tôi đem sách đến cho cô.

– Xéo ngay!

Tôi hiểu ra câu giảng giải của mình là phi lý. Lúc này, mắt nàng đầy vẻ giận dữ. Tôi tiến lên một bước, để bỏ cuốn sách, bất cứ ở đâu.

– Để tôi yên! Xéo đi! Xéo đi! – Nàng hét lên.

Tôi chỉ còn cách quay lại và đi ra. Tôi mở cửa và đóng lại ở đằng sau. Tôi đứng một lúc lâu ở đầu cầu thang, tim đập rộn ràng, không dám động đậy. Không một âm thanh vọng ra từ căn phòng, nơi có ánh đèn vẫn sáng.

Tôi chậm rãi xuống thang, tránh làm các bậc thang phát ra tiếng động. Tôi tức giận nàng, và cáu giận chính mình.

Trở về phòng riêng, tôi tìm ba viên Aspirin sủi bọt, bỏ vào trong ly đánh răng. Tôi ngấm các mảnh li ti bọt khí từ đáy ly trôi lên mặt nước. Khi tất cả đã tan, tôi uống rất lâu.

Và tôi đã uống công chờ giấc ngủ đến.

Valéry Giscard d'Estaing

Một thoáng qua đường

Dịch giả: THÁI THU LAN

- 18 -

Hôm sau, Natalie ra đi trước bữa ăn trưa, mượn xe của tôi mà không báo trước.

Tôi dùng bữa một mình, trong phòng ăn, vừa đọc tờ nhật báo mở ra trên bàn. Bà Berthier đem các món ăn cho tôi với một vẻ khoe mẽ kín đáo, để nhấn mạnh là bà mừng rỡ thấy tôi lại ngồi ăn một mình.

Và Natalie trở về, buổi tối, rất muộn.

Ngày tiếp sau, nàng ở trong phòng riêng suốt buổi sáng, rồi đi xuống để dùng bữa trưa.

Tôi cố tìm một đề tài nói chuyện có thể làm không khí đỡ căng thẳng:

– Cô biết không, – tôi nói, – là tôi đã gặp cô rồi.

Tức thì, Natalie giữ tư thế phòng ngự:

– Như thế nào nhỉ? – Nàng hỏi tôi, – anh đi theo tôi à?

– Không, tôi không đi theo cô. Khi tôi gặp cô, cô đang làm hiệu xin đi nhờ xe.

– Thế thì tôi lấy làm lạ đấy, – Natalie cự lại, – tôi chẳng bao giờ xin đi nhờ xe.

– Có thể đó là một biệt lệ. Việc đó xảy ra cách đây ba tuần lễ. Cô đứng ở lối vào Gué de Chambord, và theo hướng Blois, cô xin xe dừng.

Natalie tỏ ra ngạc nhiên và suy nghĩ:

– Đúng rồi. Bây giờ tôi nhớ ra rồi. Xe tôi bị hỏng mà tôi sợ bị chậm trễ.

Nàng không nói đi đâu mà chậm trễ. Để tỏ thiện chí của mình trong việc tìm kiếm chung một cuộc trò chuyện thoải mái, nàng nói tiếp:

– Tôi đã không chú ý đến anh.

Tôi bật cười:

– Điều đó không làm tôi ngạc nhiên, nhưng tôi đã chú ý đến cô. Cô mặc chiếc áo bludông trắng với quần thể thao. Ngay khi thấy cô, tôi bị cú sét vào tim.

Đó là nhận xét riêng đầu tiên mà tôi nói ra với nàng. Cái nhìn của nàng trở nên rất đổi dịu hiền, lộ rõ ờ đôi mắt to màu xanh.

– Tại sao anh không dừng lại? – nàng hỏi.

– Vì tôi đi ngược chiều. Tôi muốn dừng lại mà do dự.

– Lẽ ra anh dừng mới phải, – nàng nói.

Chúng tôi trở lại với các thói quen, tôi muốn viết là cái lệ thường của chúng tôi, trước đây. Chúng tôi lại gặp nhau vào bữa ăn trưa. Vừa uống cà phê, chúng tôi nói chuyện một lúc, rồi Natalie lại ra đi.

Nàng thường trở về vào lúc chập tối; và tôi nghe tiếng bước chân nàng đi qua sàn gác rồi lên cầu thang.

Nàng tiếp tục sử dụng xe hơi của tôi. Rồi bỗng một hôm nàng trở về với một xe thuê, một chiếc Peugeot 205 màu đỏ, đăng ký biển số ở Indre và Loire. Người chủ tiệm xe đã lái chiếc xe tôi về. Hai xe chúng tôi cùng nằm gọn gàng trong gian nhà xe, nơi chúng trải qua nhiều đêm bên nhau.

Natalie đi đâu được nhỉ? Tôi chẳng tìm biết điều đó. Nàng luôn luôn đi về phía nam. Nàng đi Gué de Chambord, Blois hay Tours, như đăng ký danh bạ xe hơi mới của nàng đã chỉ ra?

Những ngày đầu tiên, tôi đã nghĩ đến kiểm tra máy đo cây số xe tôi, để xem nó có thể chỉ dẫn cho tôi khoảng cách nàng đã chu du. Nhưng tôi đã xua đi nhanh chóng cái mưu toan phiền phức này.

Thế nàng làm gì? Nàng có nghề nghiệp việc làm không, như có phần chứng tỏ trong cách đi lại đều đặn của nàng? Vậy thì, tại sao nàng trở về quá muộn đến thế? Hay là nàng đi tìm ai?

Dù thế nào chăng nữa, không bao giờ tôi còn thấy lại trên người nàng, không trên cánh tay, không cả trên mặt chút dấu vết nhỏ của bạo lực. Nay, những câu hỏi này về cách thức sống của nàng, về sự im lặng tuyệt đối của nàng, về lai lịch bản thân, chẳng khêu gợi bao nhiêu tính hiếu kỳ của tôi. Phải chăng, với tôi, đó là cái phương cách có tính phòng ngừa những điều tiết lộ mà tôi sợ động đến vết thương lòng?

Tuy nhiên Chúa biết cho là tôi đã gắn bó điên cuồng với nàng và tôi thường xuyên đau đớn vì ghen tuông mà Florence đã xem là bệnh hoạn, mỗi khi nó cố chống lại nỗi ham muốn sục sôi ngả theo những cảm dỗ.

Theo dòng ngày tháng, tôi đã hướng dẫn cho Natalie biết về các tiện nghi trong nhà. Trong phòng nàng không có điện thoại, vì vậy tôi đề nghị nàng dùng cái máy ở phòng khách. Nàng tỏ ra không quan tâm mấy việc dùng nó. Tôi đã chỉ dẫn cho nàng số gọi, trong trường hợp cần được giao tiếp. Tôi không nghĩ là nàng có nhận được cuộc đàm thoại nào trừ phi khi văn phòng ở tầng trệt chuyển đường dây cho nàng.

Chỉ riêng một hôm, trước bữa ăn trưa, sớm hơn thường lệ một chút, khi vào phòng khách, tôi trông thấy nàng đang nói ở máy. Tôi đóng cửa lại và trở lại sau vài phút. Nàng đã không nhắc nhở gì về cuộc nói chuyện của nàng.

Tôi đã đặt bản in cuốn Milady trên cái bệ có chân quỳ ở đầu cầu thang. Nó nằm đấy hai ngày, rồi một tối, nó biến mất. Natalie đã lấy nó đi.

Không bao giờ tôi còn lên phòng nàng.

Valéry Giscard d'Estaing

Một thoáng qua đường

Dịch giả: THÁI THU LAN

- 19 -

Natalie đến ở trong nhà được quãng hai tuần thì thời tiết thay đổi.

Ở vùng Vendôme, cái lạnh ập đến đột ngột. Bề ngoài thì không có gì thay đổi. Bầu trời vẫn xanh một màu, lá cây còn chưa héo tàn, mà một buổi sáng, thật bất ngờ vào giữa tháng mười, khi tôi mở các cửa chớp, thì cái lạnh đã về.

Trước tiên đấy là một luồng không khí mạnh tấp vào mặt tôi, làm rát cả da. Nhìn ra ngoài kia, tôi trông thấy và nghe được vô số tín hiệu của sự chuyển mùa. Đương nhiên, trước hết là lớp băng giá màu trắng bao phủ các ngọn cỏ, rồi đến cả độ âm vang của không khí cũng đổi khác, trong đó các âm thanh truyền đi xa, như trong một hang đá, những cuộn khói từ lò sưởi bốc thẳng lên giữa trời; và lát nữa đây, khi tôi sẽ ra sân, thì lớp sỏi, loại sỏi nhỏ từ các bãi sông Loire đem về, sẽ lạo xạo nghe khô dòn dưới đế giày tôi đi. Thế là cái lạnh đã về. Tôi đã gọi anh thợ đường ống đến kiểm tra và cho lò sưởi chạy.

Đến giờ trưa, tôi báo cho Natalie:

– Trời bắt đầu lạnh rồi, – tôi nói. – Người ta sẽ mở hệ thống sưởi, nhưng trong nhà có hai hệ thống. Người chủ trước kia đặt hệ thống trung tâm. Vì vậy mà cô thấy dàn tản nhiệt ở khắp nơi đây.

Quả vậy, ở mỗi khung cửa sổ đều có một lò sưởi lớn bằng gang, mặt trên bằng phẳng và sơn màu xám, đồng màu với vạch chân tường.

– Trong phòng cô, trước đây không có thiết bị. Khi chúng tôi sửa sang lại, đã đặt ở đó một dàn sưởi điện. Trong phòng tắm cũng thế. Cô chỉ cần bấm nút điện và điều chỉnh nhiệt độ.

Natalie không trả lời. Nàng phải ghi nhớ lời chỉ dẫn của tôi.

Qua làn kính các cửa sổ phòng khách, những cánh cửa quay về hướng nam có tia nắng mặt trời rực rỡ rơi vào. Không còn là ánh nắng vàng như trước, làm rám da thịt, mà là một vầng hào quang nhạt hơn, trong đó ánh sáng đã được chất sạch lớp tạp chất hơi nóng. Natalie đang ngồi trên tràng kỷ, quay lưng lại các cửa sổ, không thấy được thế.

Từ chỗ ghé bành đang ngồi, nhìn ngược chiều ánh sáng tôi thấy nắng vuốt ve tóc nàng. Ánh nắng không xuyên qua được mái tóc rất dày của nàng, mà đọng lại ở đây, lượn quanh và vuốt lên những sợi tóc óng mượt, với vẻ chăm chút như của một bàn tay.

Natalie đứng dậy, vì đã uống xong cà phê. Trước khi đi, nàng báo với tôi:

– Tôi không nghĩ là sẽ về muộn tối nay.

Trong khi đi xuống văn phòng, tôi nghe tiếng xe nàng rồ máy.

Hệ thống sưởi bắt đầu cho thấy hiệu quả của nó. Vì mới được đốt lên, hơi nóng tỏa mùi sơn của các thiết bị. Không khí còn chưa điều hòa trong nhà, vì thế, khi tôi mở tử tường, nó toát ra một luồng khí lạnh công.

Để được an tâm là các dàn sưởi hoạt động tốt, tôi sờ tay vào: chúng nóng gần như bốc lửa, song chúng sẽ dịu dần nhờ được điều hòa bởi khí trời đêm.

Sau bữa tối, tôi đi tắm. Nước cũng thế, nóng bỏng và cho tôi được hưởng một cảm giác khoan khoái. Tôi có thói quen luôn luôn để mở các cửa chớp bên ngoài cửa sổ phòng tắm. Vì đối diện không có tòa nhà nào xây cất, nên từ bồn tắm, cái ốc đảo nước nóng của tôi, mà tôi đắm mình trong đó, tôi có thể nhìn thấy một mảnh trời màu đen, sâu thẳm, không vẩn mây, và các ngôi sao có quầng xanh nhạt bao quanh, khi mùa thu tới.

Tôi đặt mình lên giường, và giờ đây, lưng tựa chiếc gối, tôi lướt xem cuốn sách của một tác giả Nhật Bản. *Khẩu súng săn*.

Khi tôi mua cuốn sách này, tôi bị hấp dẫn bởi nhan đề của nó. Tôi đã tưởng tượng là tác giả kể các chuyện đi săn ở Nhật, theo kiểu *Những truyện của cô Bécasse* (1). Song đề tài nó lại khác. Đó là một chuyện tình yêu tuyệt vọng và bi đát. Ba nhân vật, người vợ, người tình và cô con gái, mỗi nhân vật viết một bức thư gửi cho người chồng, trong đó họ thuật lại những sự việc đã dẫn tới việc tự sát của

người tình.

Tôi đang đọc đến đoạn kể chuyện của cô gái, được diễn đạt với một ngôn ngữ tuyệt vời. Về phần người chồng, mà người ta chỉ thấy cái lưng và đôi vai rộng khi anh ta đi săn cùng con chó trên những ngọc đồi, anh ta vô tích sự và nhu nhược như những người đàn ông thường thấy trong các chuyện tình. Vào lúc căng thẳng quá, anh ta lau khẩu súng săn rất lâu với một mảnh giẻ màu trắng.

Tôi khoan khoái đọc tiếp câu chuyện trong khi chờ chực Natalie trở về.

Tôi nghe tiếng nàng đi vào nhà. Đối với Natalie thì chưa phải là đã trễ, mới chưa đầy mười giờ. Qua những tiếng động se se, dường như nàng đi lại rất lâu trong phòng.

Tôi tiếp tục đọc. Bỗng nhiên có tiếng gõ cửa. Tôi sững sốt ngạc nhiên:

– Mời vào, – tôi nói.

Cửa mở. Đó là Natalie. Nàng mặc một chiếc áo pull màu đen dài tay, một chiếc váy xếp cũng màu đen, và trong chỗ tranh tối tranh sáng, tôi thấy hình như đôi tất len màu đen.

– Tôi có thể vào được chứ? – Nàng hỏi.

– Tất nhiên!

– Tôi không thể nào sưởi được ở trên ấy, – nàng nói. – Các dàn sưởi không hoạt động. Tôi có thể sưởi ở phòng anh được không?

Lời yêu cầu của nàng vang trong đầu tôi như âm vang của một câu khác, đã xa xôi lắm, “anh có thể đem tôi về nhà anh được không”.

– Dĩ nhiên, – tôi nói. – Cô vào ngồi đi.

Nàng tiến về phía cửa sổ, dùng sợi dây kéo rèm cửa ra. Rèm cửa mở ra để lộ dàn sưởi. Natalie ngồi lên đó tựa mình vào cửa sổ, vừa co đầu gối, vừa chụm hai chân đặt trên dàn sưởi.

Nơi nàng ngồi là ở cuối gian phòng, bên trái giường tôi. Nàng để váy len trượt trên đôi chân co lên, hai cách tay vòng quanh đầu gối. Nhìn tôi, nàng nói:

– Tốt hơn rồi! Tôi bắt đầu cảm thấy dễ chịu.

Tôi ngắm nàng, ngồi trước mặt tôi, khuôn mặt quay về phía tôi.

Hai bàn tay và cổ tay làm thành những vết sáng trên nền len đôi tất, ngang tầm đầu gối. Dưới hai bàn tay, chân và đùi nàng chìm trong bóng tối, đến tận nơi tiếp giáp với mặt len chiếc váy, phía trên dàn sưởi. Natalie ngồi như thế, bất động, miên man trong hơi ấm.

Thế rồi, chẳng hề có ý thức quyết định điều gì, tôi tung mền sang bên, đặt chân xuống đất, và đi đến gần nàng, tôi nói:

– Cô có muốn đến sưởi gần bên tôi không?

Không đợi nàng trả lời, tôi vòng cánh tay phải quanh đôi vai nàng, và cánh tay kia luồn dưới đầu gối đang gấp lại của nàng. Nàng không cự tuyệt, không chống cự.

Tôi bế nàng về phía giường tôi. Nàng khá nặng, nhưng trọng lượng của nàng chẳng đủ làm tôi nhọc

sức.

Tôi đặt nạng tựa vào chiếc gối của tôi, và luồn chân nạng vào trong mền.

Rồi tôi đi vòng quanh giường để chui vào chăn ở cạnh nạng.

Tôi hành động với một sự sáng suốt hoàn toàn nhưng bản thân ở ngoài trạng thái nói được là tôi làm gì. Natalie không cử động và không nói một lời. Nàng nhìn tôi hành động. Khi nằm áp vào nàng, tôi cảm giác được thân thể nàng qua làn vải len chiếc áo pull và váy của nàng, trong lần đầu tiên thân hình nàng chẳng tìm cách xa lánh hay đến gần tôi, mà chỉ từ từ cựa quậy áp sát cơ thể tôi, như thể chính nó muốn tự chọn lấy chỗ của mình.

Chiếc pull-over của Natalie được cài dọc theo bờ vai bằng một dây khuy áo luồn vào các khuyết len đen.

Các ngón tay tôi lần mở cái khuy thứ nhất gần cổ, rồi khuy tiếp theo. Tách hai mép áo pull ra, tôi đặt môi lên làn da trần của nàng. Tôi mất hết mọi ý thức thực tại. Phải chăng đây thực là người không quen biết, mà tôi đã gặp, ba tuần lễ trước, tại lối đi vào một ngôi làng ở Sologne (2) và là người mà tôi đã không hề thốt một lời.

Dưới làn len, da nàng ấm áp mềm mại lạ lùng gần như mỏng manh. Natalie đáp lại sự xâm lấn của đôi môi tôi bằng một thoáng run rẩy chống đỡ nhưng nàng không tìm cách che chắn bờ vai mà tôi trông thấy dưới làn len lốm đốm mượt mà.

Và chúng tôi cùng nhau chìm đắm rất lâu, quán quít lấy nhau trong niềm hoan lạc thâm đêm.

Chú thích:

1. Bécasse (Bécassine): Người hầu gái ở Bretagne, nhân vật điển hình hài hước của các tác giả Pinchon và Caumery.
2. Sologne gần khúc lượn sông Loire, phía nam lưu vực Paris.

Valéry Giscard d'Estaing

Một thoáng qua đường

Dịch giả: THÁI THU LAN

- 20 -

Khi thức dậy, tôi trông thấy ánh bình minh đang le lói qua cửa phòng tắm để ngỏ. Đồng hồ tôi chỉ sáu giờ mười lăm.

Những điều làm giấc ngủ tôi đứt quãng, đó là mối lo ngại nhứt nhối, đã bắt đầu day dứt từ trước khi tôi ngủ, mối lo về bà Berthier đến. Bà vào nhà trước tám giờ một chút, và vào bếp, ở ngay cùng tầng lầu với phòng tôi.

Tôi không cần suy nghĩ nhiều để tưởng tượng được sự phản ứng của bà ta khi thấy Natalie, đầu tóc rối bù và còn ngái ngủ, từ phòng tôi đi ra, đi qua trước cửa nhà bếp hé mở. Rồi tôi sẽ phải trả giá cho việc này bằng vô số bữa ăn được dọn lên với một thái độ chê trách được tỏ rõ trong cái vẻ câm lặng nặng nề. Không phải những trách móc thâm lặng của bà Berthier làm tôi lo âu, mà tôi chỉ ngại bà hoặc bất cứ ai, biết rõ về mối quan hệ của tôi với Natalie.

Trong câu chuyện kỳ lạ này, tôi không chấp nhận có tông phạm hoặc nhân chứng. Tôi phải đánh thức Natalie dậy.

Nàng ngủ, duỗi mình nghiêng sang một bên, lưng quay về phía tôi. Tôi nghe tiếng thở đều đặn của nàng và tôi có thể thấy, thật sát mắt tôi, đường nét thanh tú của cổ nàng, còn khuất trong bóng tôi, và mái tóc dày vàng óng của nàng lòa xòa những lọn tóc xoắn.

Tôi thì thầm bên tai nàng:

– Natalie, cô thức dậy đi!

Nàng từ từ quay lại, nằm ngửa lên, và bắt đầu vươn hai cánh tay. Nàng vẫn còn nhắm mắt.

– Natalie, – tôi gọi tiếp, – cô phải thức dậy đi thôi!

Nàng mở mắt ra và, một lúc sau, quay về phía tôi:

– Anh muốn gì thế? – Nàng hỏi tôi.

– Muộn rồi. Hoặc đúng hơn là còn sớm. Mọi người sắp đến cả đấy. Có lẽ cô nên trở về phòng mình thì hơn.

– Anh đuổi tôi ư? – Nàng nói.

– Dĩ nhiên là tôi muốn cô ở lại đây, nhưng tôi chẳng muốn mọi người biết là cô đã qua đêm với tôi.

– Tùy ý anh thôi.

Nàng ngồi yên một lúc, rồi bỗng nhiên co đầu gối lên và lấy chân tung các khăn, mền ra.

Nàng ngồi ở một bên giường, lưng quay về phía tôi. Áo quần nàng gộp thành một đống nhỏ sẫm màu trên tấm thảm, ở giữa là những đốm vải bông màu trắng.

Nàng bắt đầu mặc lại áo xống mà không nói gì. Tôi đến ngồi bên nàng, nhìn nàng hành động; nàng không quay đầu lại, hình như mài miết xò tay vào hai ống tay áo pull. Tôi trông thấy đôi vú, bé nhỏ, trẻ trung lạ thường, đã khơi dậy cảm giác nơi đầu các ngón tay của tôi. Nàng kéo áo pull xuống để che chúng lại.

Tôi cảm thấy hoảng sợ trước cuộc ra đi này đang chuyển thành tai họa và đang làm nát bươm hết thấy các âu yếm đêm qua.

Tôi cố ngăn sự đổ vỡ tai hại này.

– Natalie, – tôi nói, – hy vọng là sẽ gặp lại cô luôn như thế.

– Điều đó làm tôi ngạc nhiên đấy, – nàng đáp.

Nàng lặng im, rồi tiếp:

– Tôi không yêu anh.

Nàng đứng dậy một lát để kéo cái váy đen qua vòng lưng mà nàng đã luồn chân vào, rồi đưa mắt tìm đôi tất.

Trong ánh sáng đang trở nên trắng bệch, vừa nhìn nàng đứng nghiêng, tôi khám phá có nét cứng cỏi trên khuôn mặt nàng mà trước đó tôi chưa hề chú ý, Ở khóe miệng, một vạch thẳng lõm vào kéo xuống phía dưới cằm.

– Nếu như thế, tại sao cô lại đến?

– Tôi đến vì tôi đã chán ở một mình, và cũng vì tôi lạnh nữa.

Nàng đã mặc xong quần áo và vẫn cứ ngồi ở mép giường. Nàng chờ một lát trước khi nói tiếp:

– Nếu anh tưởng việc đó sẽ trở thành một thói quen, thì anh nhầm rồi! Tôi sẽ trở lại khi nào tôi muốn mà thôi.

Tôi nhìn đôi mắt to của nàng trở nên tối sẫm dưới hàng lông mày do vùng bóng tối còn vương lại trong phòng, và nhìn cái vết lõm thẳng tắp chạy xuống phía dưới cằm nàng.

– Và thêm nữa, tôi không yêu anh, – nàng tiếp.

– Cô đã nói thế mà! Nếu cô tìm cách làm cho tôi buồn phiền, thì đừng mất công! Dễ thôi.

Thế rồi cuối cùng, nàng quay về phía tôi. Chúng tôi ngồi gần nhau, trên giường. Nhìn trực diện, tôi không thấy những nét kẻ miệng nàng mà tôi đã chú ý. Phải chăng là do hiệu quả của lúc hừng đông? Bây giờ ánh sáng yếu ớt, trắng bệch của rạng sáng đã được thay thế bằng một lớp bụi vàng đầu tiên. Nàng đặt tay lên tay tôi đang chống trên giường. Tôi muốn rút nó ra.

Khi nàng bắt đầu nói với tôi, giọng nàng đã thay đổi. Nó trở nên ít cứng cỏi hơn, gần như kẻ lẻ:

– Tôi không tìm cách làm anh buồn phiền, – nàng nói. – Nhưng tôi không muốn anh tự gây ra những ý tưởng sai lạc. Không phải là tôi không yêu anh, mà tôi yêu một người khác.

Tôi nhận cú đánh này như trong một trận đấu, một cú đòn trực tiếp với tất cả sức mạnh phủ phàng của cơ bắp giáng thẳng vào giữa ngực. Cú đánh này, tôi đã chờ nó. So với nó, và suốt thời kỳ sàu muộn mà nó mở ra từ đây thì những cái vẫ nhỏ ở thời gian trước đó, đối với tôi dường như trở thành vô nghĩa.

Natalie tiếp:

– Chàng trai mà tôi yêu là một sinh viên Mỹ. Tôi quen khi anh ấy đang học trường Đại học ở Tours. Anh ấy trở về Hoa Kỳ để viết luận án, ở Stanford, bang Californie. Thời gian là hai năm. Tôi chờ anh ấy trở lại.

– Với lại, – nàng tiếp. – Sinh nhật anh ta là vào tuần vừa rồi đấy. Không bao giờ anh viết cho tôi. Chỉ có đôi khi anh gọi điện thoại. Tôi vừa gọi cho anh ấy một điện tín từ Vendôme. Đây này, anh xem đi. Nàng đứng lên, đến tìm chiếc túi nhỏ bằng vải đen mà nàng đã để trong một ghế bành. Tối hôm qua, tôi thấy nàng có cử chỉ ấy khi mới vào, nhưng tôi không chú ý lắm.

Nàng trở lại ngồi bên mép giường. Nàng kéo nắp khóa túi, lấy ra một cuốn lịch túi ghi công việc hàng ngày, căng phồng tư liệu nhét giữa các tờ giấy. Nàng tìm thời gian đầu tháng mười. Ở trang ngày 5 tháng 10, nàng tìm ra một mảnh giấy màu vàng, và đưa cho tôi.

– Tại sao cô lại đưa cho tôi?

– Để anh tin tôi, – nàng trả lời. – Đó là bản nháp điện tín của tôi. Tôi ghi hồng địa chỉ. Không đọc được. Tôi đã phải viết lại.

Tôi cầm mảnh giấy và nhìn nó, ở phía nội dung mà không tìm xem địa chỉ.

Lý do gì đã thúc đẩy nàng xử sự như thế? Phải chăng nàng có sẵn ý định ấy trong việc đến gặp tôi, tối hôm qua?

Phải chăng đó là lý do mà nàng đã chủ tâm đem theo chiếc túi nhỏ kia?

Bây giờ tôi đọc nội dung, viết bằng bút bi: “Chúc sinh nhật tốt đẹp. Anh biết là em thuộc về anh. Em đợi anh. Hãy trở về. Natalie của anh”.

Mấy chử này, đối với tôi thật là vô vị, mà tôi cũng có thể viết ra được, tôi chỉ thấy ở đó có ba chử: “Natalie của anh”. Chính nàng đã tự tay viết thế cách đây vài cây số, trong nhà bưu điện ở Vendôme. Tại sao có cái đê mê vô lý ấy? Bây giờ khi nhìn các đường nét trên thân hình và chân tay Natalie, đối với tôi, chúng như cấu thành, cái bọc, cái vỏ, của một hiện diện xa lạ, cách biệt, hoàn toàn xa vời đối với tôi, một hiện diện chẳng còn mối giao tiếp gì với tôi, và chỉ gây cho tôi cái ý muốn trốn chạy điên rồ.

Trong tâm tưởng còn chập chờn và mờ ảo của tôi lúc vừa thức giấc, các chi tiết sự việc không còn khớp với nhau nữa. Có mối liên hệ gì giữa việc gọi lại một tình yêu xa xôi như thế với cuộc xô xát man rợ đã đưa nàng đến bên con đường Gué de Chambord với những vệt đôn và vệt máu?

Tôi nghe tiếng xe hơi lăn bánh ngoài phố, đang đến gần, chuyển động dưới cửa sổ, rồi rời xa yếu

dần.

– Đã đến lúc cô phải đi rồi, – tôi nói với Natalie.

Nàng đứng dậy, xoay người lại, một cử chỉ mà tôi cảm thấy khá xấu, đơn thuần thực dụng, để xếp các nếp váy mà nàng dùng hai tay vuốt thẳng lại. Nàng lấy lại tờ giấy vàng mà nàng đưa cho tôi, rồi đặt nó cẩn thận vào trang ngày trong cuốn lịch, trước khi gài chiếc túi nhỏ.

Nàng đứng một lúc trước mặt tôi, trở lại đẹp đẽ như trước với khuôn mặt tươi cười và đôi chân mềm mại thon thả đang khuất chìm trong chiếc váy len.

Tôi ngồi lại trên giường. Tôi không muốn gì nữa, và nhất là không muốn động đậy nữa. Tôi gắng gượng đứng lên tiễn nàng đến tận cửa.

Vào lúc đi qua trước mặt tôi, để ra ngoài, nàng nói:

– Cảm ơn. Tôi đã hạnh phúc ở bên anh.

Tôi thấy hình như nàng đã mỉm cười. Nàng đi rồi. Tôi ngồi lại trên giường. Vài lát sau, tôi nghe tiếng nàng đóng cửa phòng nàng.

Tôi không nên làm một động tác gì cho đến khi bà Berthier đến ở đầu cầu thang. Có bà, thì mọi nghi thức quen thuộc trong nhà đều trở lại nhịp điệu cũ.

Tôi đóng cửa phòng tắm. Căn phòng tôi lúc này hoàn toàn tối tăm. Tôi nằm dán mình trên giường và đuổi người ra.

Tại sao tôi phải dậy kia chứ?

Valéry Giscard d'Estaing

Một thoáng qua đường

Dịch giả: THÁI THU LAN

- 21 -

Cả tuần lễ sau đó, tôi như sống trong một tâm trạng tê dại. Hai ngày sau, Natalie xuất hiện lại vào bữa ăn trưa. Chuyện trò giữa chúng tôi nhạt nhẽo và tôi không thể nào định tâm vào điều gì. Mắt Natalie nhìn tôi với vẻ dò hỏi, đượm sự van nài gì đó, đôi khi pha lẫn một ánh tinh chịch.

Bà Berthier làm tròn phận sự của mình một cách tỉ mỉ và kín đáo. Bà đặt các món ăn lên bàn rất nhẹ

nhàng và biến ngay tức thì.

Căn phòng của tôi được xếp đặt hoàn hảo, giày dép được đánh bóng như vốn tôi thích, và khăn trải giường được thay đổi thường xuyên. Cách cư xử của bà Berthier đối với tôi làm tôi nghĩ đến những tế nhị của một hộ lý trong dưỡng đường giành cho bệnh nhân tâm thần.

Tôi để nhiều thời gian ở văn phòng. Không phải là tôi làm việc ở đây nhiều hơn thường lệ, mà vì tôi cảm thấy ở đây được yên ổn hơn. Ở đây, ít nhất, tôi không sợ là bất ngờ thấy Natalie đi vào được.

Cô Odile đứng lên, đi qua khoảng cách giữa hai bàn làm việc của chúng tôi, đưa cho tôi những chứng thư mà cô mới đánh máy xong, để tôi kiểm tra lại các điều khoản. Tôi chỉ để mắt xem phần chính tả trong đó.

Sắc mặt cô màu nâu nhạt, nhàu nát, nhăn nhúm. Cuộc đời không mấy êm ái với cô. Tôi chưa bao giờ nghe nói gì khác ngoài những chuyện tang tóc trong gia đình cô. Cô ăn mặc độc một kiểu những áo dài bằng len màu hạt dẻ hoặc màu xám, dài đến mắt cá chân, với một thắt lưng giả da cá sấu bó sát vào người, làm cho cô giống một quả đậu phụng. Và bỗng dưng, khuôn mặt cô bừng sáng với một nụ cười hiền hậu, sáng rõ, gây thơ làm tôi ghen ngào. Đó là đại thể khi tôi nói một câu đùa nghịch để dành để khen ngợi chất lượng công việc của cô.

Những buổi sáng này, trong lúc duyệt các giấy tờ công chứng, lâu lâu tôi lại bị cú sốc về một hình ảnh cứ chạy về trong trí nhớ tôi. Hình ảnh những nét chữ viết bằng bút máy trên mảnh giấy vàng: “Natalie của anh”. Tôi cảm thấy nước dãi chua trào lên miệng y hết những cảm giác đầu tiên, khi người ta buồn nôn. Hai tay tôi cứ để trên bàn viết, trắng bệch và vô cảm.

Còn mắt tôi, tôi có cảm tưởng chúng long ra khỏi tròng và nặng trĩu đến nỗi mỗi khi đọc, đầu tôi phải nghiêng xuống tờ giấy.

May mắn là có cô Odile đến xua tan những mộng mơ ấy bằng cách đem cho tôi một hồ sơ mới, và khi cô trở lại bàn viết của cô, tôi nhìn theo với lòng biết ơn.

Vào giữa tuần lễ, Natalie trở nên dễ thương. Thời tiết dịu xuống, theo kiểu mùa hè Ấn Độ và nàng đã mặc lại vài bộ quần áo theo mùa. Khi nàng ngồi ở tràng kỷ, tôi để ý nàng không mang tất dài nữa, nhưng tôi chỉ nhìn chân nàng thoáng qua thôi.

Vào ngày thứ năm, nàng đặt trên bàn cuốn sách của Paul Morand.

– Tôi yêu cuốn sách này lắm, – nàng nói. – Cái kết thúc buồn quá, buồn đến nỗi làm tôi phát khóc.

Tôi nhìn mắt nàng để xem những giọt nước mắt ẩm ướt có để dấu vết sau hàng mi nàng không; không, chỉ có cái nhìn đẹp đẽ, bình thần của nàng.

– Anh còn những cuốn khác không? – Nàng hỏi tôi.

– Để tôi xem. Hình như tôi thấy trong thư viện có các chuyên khảo của ông ta về những thành phố lớn: Londres và Berlin. Dù sao, tôi đã tìm thấy cho cô cuốn truyện của Vicki Baum viết về những gì đã diễn ra ở Thượng Hải, trước chiến tranh. Tôi sẽ để trên chiếc khay chân quỳ cho cô.

Vào lúc ăn xong, nàng chống các cùi tay lên bàn, ở hai bên chiếc đĩa ăn tráng miệng, hai tay ôm mặt, nàng mỉm cười nhìn tôi:

– Tôi có điều muốn yêu cầu anh, – nàng nói, – một điều có thể làm tôi vui thích.

Nghe câu nói đó, với cách nói êm ái của nàng, cái nút ghê gớm, đã từng thắt chặt trong tôi, bắt đầu bung mở ra một cách nhẹ nhàng.

– Tất nhiên, – tôi nói, – nếu tôi có thể làm được.

– Chúng ta cứ dùng bữa giam hãm ở đây mãi, – nàng tiếp. – Tôi muốn có một ngày được đi ăn trưa nơi nào đó, ở ngoài, với anh.

Và nàng nhìn tôi chăm chú dò hỏi.

– Rất vui lòng, việc đó không thành vấn đề gì hết. Cô có muốn chúng ta thực hiện vào ngày thứ bảy không? Tôi sẽ kiếm ngay một nơi có thể làm cô vừa lòng.

– Tôi không ham mê ăn ngon đâu. Tôi muốn đi dạo cùng anh thôi.

Hai tiếng “cùng anh” chẳng có gì là phong phú đặc biệt về mặt ngôn ngữ, với tôi nghe sao mà dịu dàng lạ thường, êm ái và dịu dàng đến mức làm nhẹ cái âm sắc đầy ám ảnh của mấy chữ “Natalie của anh”.

– Ngày mai, tôi sẽ báo lại với cô điều gì đó, – tôi nói.

Valéry Giscard d'Estaing

Một thoáng qua đường

Dịch giả: THÁI THU LAN

- 22 -

Tôi tìm ra được một tiệm ăn ở phía trên thung lũng sông Loir (1), nơi con sông nhỏ rẽ mãi không cùng về phía bắc Vendôme, trước khi đổ xuống vùng Perche.

Tiệm ăn này xứng đáng là một sao và hai nĩa trong sách hướng dẫn của Michelin. Yên tâm được. Về chất lượng cảnh trí thì chúng tôi sẽ thấy rõ tại chỗ.

Chúng tôi ra đi vào quãng 11 giờ. Natalie mặc một chiếc áo dài vải màu xanh lá cây, với những vòng màu cam xếp tầng trên váy. Đây là lần đầu, nàng đeo một sợi dây vàng xoắn, quanh cổ. Tôi nhìn nàng say sưa.

Về phần mình, tôi đã lôi từ tủ tường ra một quần vải lanh màu be, chiếc áo khoác Blazer chính hiệu màu xanh đen và một sơ mi sọc xanh và trắng.

Sở dĩ tôi nói về các chi tiết và màu sắc này là vì có một khung cảnh theo kiểu trường phái ấn tượng

trong không gian: ánh nắng sống động, nhưng dịu dàng cuối mùa, các hàng rào phủ đầy lá vàng, những bắp ngô dài, mẩy hạt, đang chờ thu hoạch.

Con đường lượn rông rần thoải giữa các rừng cây và cánh đồng cỏ, mà cỏ đã hiem đi do hạn hán mùa hè. Ở nơi này, nơi kia, chúng tôi gặp vài xe hơi có bảng đăng ký địa phương, do phụ nữ lái đang đem các thứ mua ở chợ, buổi sáng thứ bảy, về nhà.

Tiệm ăn ở bên bờ sông Loir. Chắc đó là một cái cối xay gió cũ, được trang trí một cách tiện nghi, với dụng ý hơi lộ liễu tìm kiếm một phong cách đồng quê. Phòng ăn đầy người, nhưng nhà hàng ở khá xa Vendôme nên tôi không nhận ra ở đây một khách quen nào.

Sự xuất hiện của Natalie đã gây nên cái trò nhìn ngó quen thuộc của những đôi mắt đàn ông, hau háu và ám muội. Bà chủ xếp cho chúng tôi ngồi ở một bàn trông ra sông Loir, có cây thù dương bên bờ; rồi bà đi kiếm các món ăn.

– Tôi bằng lòng ở đây quá, – Natalie nói với tôi. – Như thế thay đổi cho tôi các bữa ăn ở nhà anh.

Chẳng có gì phải đáp lại lời cảm ơn này.

Trong bữa ăn trưa, tôi đã nói với nàng về cuộc gặp gỡ giữa chúng tôi.

– Cuộc gặp gỡ, là vô cùng quan trọng, – tôi nói. – Tất cả là do, tất cả đều chứa đựng trong cuộc gặp gỡ đầu tiên.

– Đó không là ý kiến của tôi, – Natalie trả lời tôi. – Một cuộc gặp gỡ, chuyện đó có thể là hết sức lừa dối. Ai đó tạo cho anh một ấn tượng tốt đẹp. Anh bị lôi cuốn vào điều đó thế rồi anh vỡ lẽ ra rất nhanh là anh bị lạm dụng hoàn toàn.

– Chúng ta không cùng nói một việc giống nhau. Cô nói về các cuộc gặp gỡ thông thường mà người ta tìm cách đánh giá con người. Tôi, tôi nói với cô về những cuộc gặp gỡ kỳ lạ như cuộc gặp gỡ của tôi với cô. Trong phút chốc, người ta chợt nhận ra là mọi thứ đã thay đổi, người ta bước vào một thế giới khác, một đời sống khác. Mọi việc diễn ra tiếp theo đã chứa đựng trong cái khoảnh khắc ấy.

Natalie chăm chú nghe tôi nói. Trông nàng có vẻ như là vừa đang tự hỏi, vừa đưa mắt chăm chú nhìn tôi, để xem là điều tôi nói có chính xác, đúng đắn hay không.

Và đột nhiên chẳng hiểu vì sao, nàng liền nói năng thân mật với tôi:

– Anh tưởng thế vì anh đã bị một cú sốc rất mạnh, và anh tìm cách khái quát nó thôi.

– Không. Tôi nghĩ thế vì tôi tin điều đó đúng. Cuộc đời không bao gồm những sự kiện lê thê cứ kéo dài và định hình một cách chậm chạp. Cuộc đời được làm nên bằng những khoảnh khắc hiếm hoi, đặc biệt khốc liệt, mà các hệ quả sẽ còn gây tác động lâu dài. Tất cả đều được chứa đựng ở phút ban đầu, trong cuộc gặp gỡ, cũng như trong một hạt giống vậy. Đối với tôi, ngay tức khắc, đúng vào giây phút mà tôi thấy cô, khi cô xin xe dừng, tất cả đều đã được định đoạt, vạch sẵn, niềm hạnh phúc lớn lao hay nỗi đau khổ khủng khiếp sẽ vì cô mà xảy đến với tôi. Và những gì diễn ra từ ấy đều bắt đầu từ giây phút đó.

Natalie trầm ngâm suy tưởng. Nàng không thiết tha tranh luận nữa. Có thể cuộc tranh luận đem nàng trở về với những kỷ niệm khác, những kỷ niệm trong cái ngày xảy ra cuộc xô xát.

Đưa tay qua bàn, giữa bình nước và các ly, nàng đặt tay nàng trên bàn tay tôi vừa vuốt ve các đầu ngón tay của tôi.

– Em không cùng ý kiến với anh, – nàng nói với tôi. – Nhưng đó có thể là đúng với anh, chỉ với riêng anh mà thôi.

Chú thích:

(1) Loir: Con sông nhỏ ở phía tây nam Paris.

Valéry Giscard d'Estaing

Một thoáng qua đường

Dịch giả: THÁI THU LAN

- 23 -

Chúng tôi dạo chơi lâu chiều hôm đó, trước khi trở về. Vì tôi tránh vùng Blois và Gué de Chambord, nên chọn đi về hướng tây.

Chúng tôi đi qua một phần lớn vùng Sarthe, trông thấy đằng xa những ngọn đồi màu lam phơn phớt và một lâu đài biệt lập chơi vơi trên một cồn đất như trên một hang chuột chũi khổng lồ.

Cả Natalie và tôi, chúng tôi đều không cảm thấy vội vã. Những công việc của Natalie, là gì chẳng nữa, đâu có vẻ cần nàng phải bận tâm vào ngày thứ bảy. Nàng ngồi trên chiếc ghế mà nàng đã hạ phần tựa lưng xuống. Đôi chân duỗi thẳng ra đằng trước, nàng ngắm phong cảnh xanh tươi lướt dọc qua tấm kính chắn gió, thỉnh thoảng lại thốt lời bình luận xác đáng và vô nghĩa, với tôi.

Giòng chảy sông Loir quá rắc rối do các khúc sông uốn lượn cứ cắt đường chúng tôi, nên chọn con đường quay về.

Saint Thuret hoàn toàn vắng vẻ trông giống như trong một tấm bu ảnh vào dịp đi nghỉ, trong đó ngôi nhà của luật sư công chúng có thể là vật trang trí đẹp nhất.

Tôi đẩy cánh cửa chính, mà lớp sơn đã tróc lở từ lâu. Chiếc xe màu đỏ của Natalie đang chờ đánh bạn lại với chiếc xe tôi. Tôi xếp chúng kê bên nhau trong gian nhà có mái che.

Trong khi chúng tôi lên cầu thang, tôi thấy Natalie, ở đằng trước tôi, đang bước lên các bậc, tôi hỏi nàng:

– Natalie, cô có muốn dừng lại ăn tối không?

– Không đâu, – nàng trả lời, – em không muốn. Em đã ăn trưa nhiều quá rồi. Nhưng chốc nữa em sẽ đến chào anh buổi tối.

Và nàng tiếp tục bước lên đến phòng riêng.

Valéry Giscard d'Estaing

Một thoáng qua đường

Dịch giả: THÁI THU LAN

- 24 -

Lời hẹn của nàng làm tôi hoàn toàn bất ngờ.

Đó là lần đầu tiên nàng cho tôi hy vọng là nàng đến, và tôi không còn biết đợi nàng như thế nào nữa.

Bao giờ nàng đến? Nàng dự định gặp tôi như thế nào đây?

Buổi chiều còn kéo dài. Lúc này là hơn bảy giờ một chút. Chắc hẳn Natalie sẽ đến chào tôi buổi tối, theo cách nói của nàng, muộn hơn nhiều so với giờ thường lệ của nàng.

Tôi quyết định dùng bữa tối, hay đúng hơn là vợ vét hết các món ăn đây giấy bạc mà bà Berthier đã để trên bàn. Tôi ăn vội vàng, trước hết là vì không muốn Natalie bắt gặp tôi ở bàn ăn. Tuy thế tôi vẫn có thì giờ uống hai ly vang đỏ Bourgueil rót ra từ bình đựng rượu mà bà Berthier thường xuyên đổ đầy.

Và từ lúc này trở đi, tôi có thể làm gì được đây?

Cởi áo khoác ra và tháo cà vạt, tôi ngồi vào ghế bành trong phòng riêng, chiếc ghế bành bằng gỗ sơn mài màu xám, có gối dựa nhồi bông vừa tự nhủ bằng cách chuẩn bị đón Natalie tự nhiên nhất là vừa đọc sách trong khi chờ nàng.

Tôi với tay lên bàn ngủ để lấy cuốn sách đọc dở. Đó vẫn là cuốn *Khẩu súng săn*. Tôi đọc đến chỗ có bức thư người vợ hận thù và thâm hiểm.

Tôi không thể đọc tiếp thêm dòng nào nữa. Mỗi lúc, tôi lại tưởng như nghe tiếng cọt kẹt và tiếng chân người. Cứ hơi có chút tiếng động, tôi lại quay đầu về phía cửa. Rồi tôi lại cố đọc tiếp.

Để thoát ra khỏi ngõ cụt này, tôi quyết định đi tắm, đi nằm, và tiếp tục đọc trên giường. Rốt cuộc, thì tự nhiên hơn cả là để Natalie đến cúi xuống mà chào tôi buổi tối.

Nửa giờ sau, tôi nằm đọc trên giường. Mất hết hứng thú theo dõi các mưu toan của vụ tự sát Nhật Bản, và tôi còn có thể cầm ngược cả cuốn sách.

Chỉ một giờ sau tôi mới nghe tiếng động ở cầu thang.

Thoạt tiên là tiếng các bậc thang nhún xuống dưới các bước chân. Rồi nhịp điệu thay đổi khi chân người đi xuống cầu thang và bắt đầu bước trên sàn gác.

Tôi lắng nghe từng tiếng động này, tôi cảm thấy như tê dại đi nhưng đồng thời có một ý thức khá sáng suốt về việc đang xảy ra ở cầu thang là nếu vách tường sập xuống thì tôi có thể từ giường đang nằm này trông thấy được nàng.

Vài giây chờ đợi này đối với tôi quả là không thể chịu nổi.

Tại sao Natalie không gõ cửa? Nàng quyết định quay trở lại sao? Tuy nhiên tôi không nghe bước chân nàng trở lên cầu thang.

Thế rồi tôi nghe gõ cửa, một tiếng gõ nhẹ.

– Mời vào, – tôi nói, trái tim giải thoát, rũ sạch nỗi mong chờ.

Natalie bước vào. Nàng mỉm cười.

– Em đến chào anh buổi tối đây, – nàng nói.

Nàng đã thay quần áo. Có phải nàng có chủ động làm thế chẳng, tôi chẳng biết, nhưng nàng mặc chiếc bludông vải bông màu trắng và chiếc váy như khi nàng lên xe của tôi ở Gué de Chambord. Từ ấy, chúng được giặt giũ và là ủi cẩn thận. Chúng toát lên sự tươi mát, như toàn bộ hình dáng của Natalie, rõ ràng vừa mới tắm xong.

Natalie đi quanh phòng vừa quan sát các thứ treo trên tường, các tranh và hình ảnh. Tôi thấy nàng ở đằng sau lưng.

Nàng dừng lại trước bức ảnh treo phía trên tủ ngăn.

– Ai thế? Nàng hỏi tôi. – Đây là cha mẹ anh à?

– Phải, đó là cha mẹ tôi. Bức ảnh được chụp hồi ông bà đi du lịch ở miền nam nước Ý, sau đám cưới.

– Mẹ anh đẹp lắm.

Vì bức ảnh hơi cao, Natalie buộc phải nghiêng mình về phía trước, để nhìn bức ảnh ở phía trên tủ ngăn được gần hơn. Trong khi ấy, tôi chiêm ngưỡng hình dáng của nàng.

Nàng là tuyệt mỹ. Tôi nghĩ là tôi không tìm được từ nào hơn để miêu tả nàng được. Nàng thật tuyệt mỹ, như sự hoàn mỹ có thể có được, nhưng là một cái hoàn mỹ sống động, mãnh liệt cho phép nàng khi rướn mình nhích lại gần, không làm hồng bất cứ một đường nét nào trên thân hình nàng, mà vẫn

giữ nguyên, hoàn hảo tuyệt vời.

Nàng nhón chân lên. Đôi chân nàng thon thả, rắn chắc, còn để trần sau khi tắm do trong nhà nóng nực. Chúng được duỗi ra đến tận nếp gấp ở sau đầu gối, in rõ hai đường gân, do phải ráng sức.

Do nàng dè lên thành chiếc tủ ngăn, hông nàng nhô cao ở hai bên, những nếp gấp của quần áo lót hằn lên dưới lớp vải căng thẳng của chiếc váy hai đường kẻ thanh mảnh hình vòng cung cứ chuyển động theo cử động của nàng. Thân eo của nàng hẹp như một vòng ống, quanh đó thân hình này có thể xoay chuyển dễ dàng.

Tôi thường tự hỏi là các nhà điêu khắc của nước Hy Lạp cổ điển đã đi tìm mẫu, những mẫu đàn ông hay đàn bà của họ ở nơi đâu? Phải chăng họ đã nhắm mắt để tưởng tượng một hình thể, một đường nét từ các thực thể khiếm khuyết những con người mà họ quan sát?

Trong khi ngắm nhìn hay đúng hơn là chiêm ngưỡng Natalie từ sau lưng như thế, tôi có cảm tưởng mình là một nhà điêu khắc lòng tràn ngập niềm thán phục, mà tiếc thay lại bất tài.

Tôi vẫn yêu nàng dẫu nàng còn khiếm khuyết. Tôi tin thế mà không chắc lắm, vì vẻ đẹp của nàng tạo thêm một kích thích huyền bí vừa quyến rũ, vừa đáng sợ cho nỗi đam mê của tôi.

Natalie đã quan sát xong. Nàng tỏ ra hài lòng với kết quả. Nàng trở lại phía giường mà tôi đang ngồi. Gương mặt sáng ngời của nàng cùng chiếc bludông màu trắng nổi bật, không quá tương phản trên nền vải của các bức tường. Nàng từ từ bước đến với dáng đi thoải mái, nhẹ nhõm bởi một nhịp điệu vui vẻ.

Cách nhìn như thế là một trong những thái độ tiêu biểu nhất của Natalie mà tôi từng biết qua thời gian.

Đôi mắt nàng vừa quan sát lại vừa như dò hỏi, đôi khi tôi thấy chúng chột hé lên, hai hàng lông mày nhíu lại, ngay cả trước khi Natalie hỏi tôi câu đầu tiên. Chúng tìm cách đánh giá thái độ, trạng thái tinh thần và khả năng phản ứng bằng cơ thể của tôi. Và đôi mắt đó đăm đăm nhìn tôi, sắc sảo hơn, như chúng còn muốn ước lượng đến cả những ưu tư và khả năng chống trả hay đối trá của tôi.

Sau khi nàng đã hỏi tôi kiểu như thế, đôi mắt nàng tiếp tục theo dõi các phản ứng của tôi, không khoan dung cũng chẳng công kích, mà với sự chăm chú tinh táo để có thể cung cấp cho nàng một bản tường trình trung thực về các hoạt động nội tâm của tôi.

– Chắc là anh giận em lắm nhỉ? – Natalie hỏi tôi.

– Tại sao cô lại hỏi tôi như thế? – Tôi ngạc nhiên hỏi nàng.

– Cả anh nữa, anh có thể xưng hô thân mật với em.

Khuôn mặt nàng nhích lại gần. bây giờ nàng rất gần mặt tôi, ở một khoảng cách mà tôi không biết làm sao mà nhìn, vì các hình ảnh bị xáo trộn cả.

– Chắc là anh phải giận em. – Natalie nói tiếp với cái giọng bình thản ấy, gần như dễ thương, mà nàng thường dùng mỗi khi nàng muốn giao tiếp với những tình cảm mà nàng ước đoán ở tôi. – Anh

phải giận em vì em đã bắt anh chờ đợi quá nhiều. Đúng là em đáng ghét thật.

Và sau một lát, với một giọng trầm lặng, nàng nói tiếp:

– Anh có thể làm em thế nào tùy anh.

Khi nàng nằm xuống, duỗi ra, sợi dây vàng mảnh mai lấp lánh trên làn da cô nàng, giữa mái tóc và đôi bờ vai. Nàng áp bàn tay phải tôi trong hai bàn tay nàng, và tôi thấy môi nàng đặt trên lòng bàn tay tôi, đôi môi, mà tôi không miêu tả nổi, đến in dấu trong bàn tay tôi lời khẩn cầu tha thiết, nồng nóng.

Valéry Giscard d'Estaing

Một thoáng qua đường

Dịch giả: THÁI THU LAN

- 25 -

Căn cứ vào ánh sáng ngày thì đã muộn lắm rồi. Những tia nắng nhạt lấp lánh của mặt trời mùa thu, đã có thể len vào khắp nơi, xuyên qua các rèm cửa, dưới các khe cửa và vạch thành những vệt dài sáng rực trên trần nhà.

Khi tôi quay lại, Natalie nhìn tôi, nói:

– Anh đã ngủ như một hòn cuội ấy. Chắc anh phải mệt lắm.

– Không, hôm qua đường không xa lắm, – tôi trả lời. – Anh ngủ say vì cảm thấy hạnh phúc.

Đúng là tôi hạnh phúc thật, hạnh phúc và vô tư. Hạnh phúc được xưng hô anh em với nàng, hạnh phúc về điều mà nàng đã đề nghị tôi, và vô tư bởi chúng tôi đang có ngày chủ nhật, ngôi nhà trống vắng và vì thế tôi chẳng phải giữ gìn gì hết.

Thôn làng, cũng thế, lặng lẽ, ngoại trừ một tiếng chó sủa ương ngạnh, cái kính vì bị quấy rầy.

Natalie đứng dậy và đi vào phòng tắm.

– Em có thể dùng bàn chải tóc của anh được không?

Tôi không hiểu là cái đó có ích lợi gì.

– Nếu em muốn, – tôi trả lời nàng.

Nàng trở lại mặc xống áo ở trong phòng, trước mặt tôi.

Không gì đẹp hơn. Tôi ngắm nhìn những cử chỉ chậm rãi của nàng khi tìm quần áo lót trong mớ hỗn độn tung tóe trên sàn nhà, khi trườn cánh tay này đến cánh tay kia vào các dây quai, và khi luôn chiếc váy mà các ngón tay sờ tìm cái móc khóa ở một bên.

Nàng đi ra, tay cầm đôi dép. Khi qua ngưỡng cửa, nàng vui vẻ bảo tôi:

– Chốc nữa nhé.

Và thế rồi nàng đột ngột quay lại phía tôi, đang đứng ở đấy, nói thêm:

– Chiều này, là đến lượt anh đến chào em buổi tối đấy nhé!

Nàng đã để cửa mở toang ở đằng sau khi đi lên cầu thang.

Tôi nhìn cánh cửa mở toang nơi đầu cầu thang phía trên ngôi nhà, cánh cửa mà từ nay Natalie có thể luôn qua lại như biểu tượng cho niềm hạnh phúc mới mẻ của tôi.

Valéry Giscard d'Estaing

Một thoáng qua đường

Dịch giả: THÁI THU LAN

- 26 -

Bề ngoài những thói quen của chúng tôi không có gì thay thay đổi.

Natalie đến gặp lại tôi ở phòng khách trước bữa ăn trưa. Chúng tôi tiếp tục trò chuyện vừa uống ca phê mà bà Berthier pha rất cẩn thận, lúc nào cũng nóng và thơm. Rồi Natalie biến đi với những chuyện riêng bí ẩn của nàng.

Buổi tối, khi nàng trở về, tôi chờ một lúc để nàng có thì giờ chuẩn bị, rồi tôi lên gặp nàng trong phòng nàng.

Chúng tôi trải qua đêm với nhau, với một nỗi đam mê nồng nàn, hoang dại, trong đó tôi chợt thấy mình phóng túng hơn là tôi vẫn tưởng, lòng có phần nuối tiếc và ít nhiều giảm sút niềm triu mến.

Natalie, nàng, cô Natalie xinh đẹp mỹ miều, cũng bỏ vào đấy bấy nhiêu nhiệt tình phóng túng, và đôi khi còn thêm vào đó, một nhu cầu quy thuận huyền bí.

Để cuộc gặp gỡ của chúng tôi được hoàn hảo, không bị mòn dễ đi bởi lẽ thói quen thuộc, và cũng để khỏi có nguy cơ vấp phải một lời khước từ của Natalie, tôi tránh lên phòng nàng hàng ngày.

Tôi rình rập giờ nàng trở về. nếu nàng về đầu buổi tối, tôi đến gặp nàng. Nhưng có khi nàng về quá muộn, thì tôi đọc sách một lát, sau đó tắt đèn.

Một tối, tôi chờ nàng về. Lúc đó đã muộn, tôi xả nước tắm. Trong khi ngâm mình trong nước, tôi nghe tiếng Natalie đi qua cầu thang. Tôi do dự. Lúc đó đã quá mười một giờ. Cuối cùng, tôi nghĩ là nàng muốn hưởng một chút tự do nên tôi đi nằm và tắt đèn.

Hôm sau, sau bữa ăn trưa, ở phòng khách, khi rời tràng kỷ đứng lên để đi lấy xe, Natalie quay lại nói với tôi:

- Tối qua em đã đợi anh. Em hy vọng là anh đến.
- Anh đã do dự, – tôi trả lời. Em về muộn mà. Anh nghĩ có lẽ em thích ở một mình.
- Đáng lẽ anh không do dự mới phải. Em đã hy vọng là anh đến.

Nghe lời trách móc ấy, tôi hiểu là Natalie sửa soạn ra đi.

Valéry Giscard d'Estaing

Một thoáng qua đường

Dịch giả: THÁI THU LAN

- 27 -

Tôi không phải đợi lâu. Bản năng không đánh lừa tôi.

Chẳng có gì mà hãnh diện: về điểm này loài vật hơn hẳn chúng ta. Đánh hơi nhạy bén, chúng đoán trước được mỗi cuộc đi xa của chúng ta biểu hiện những phản bội nhỏ đối với chúng.

Tôi có một con chó như thế, có năng khiếu tiên đoán thực sự. Khá lâu trước lúc các vali được đưa ra ở trong phòng và các tủ mở ra; nếu không thế thì nghệ thuật này chỉ là ảo tưởng; con chó đã biết các ý định của tôi. Nó ngồi ở đầu cầu thang theo dõi các cử động của tôi, và nhảy đúng lúc vào xe qua cửa xe hé mở. Nó đã dựa vào những triệu chứng gì nhỉ? Chưa bao giờ tôi có thể hiểu được. Chỉ biết là nó luôn luôn được các dự định của tôi báo sớm hai ngày trước khi chúng được thực hiện.

Cách một ngày sau hôm Natalie trách móc tôi, vào giờ thường lệ, trước bữa ăn trưa, tôi chờ nàng ở phòng khách.

Tôi nghe tiếng nàng đi qua cầu thang rồi đi thẳng xuống tận chỗ để chiếc xe của nàng, là việc khác thường. Rồi nàng trở lên phòng.

Vài phút sau, tôi nghe có tiếng động khác nữa. Từ trên phòng nàng lại đi xuống. Bước chân của nàng có vẻ nặng nề, vụng về. Hẳn là nàng đang khuôn nhiều đồ đạc.

Khi mở cửa phòng khách để xem có chuyện gì xảy ra, tôi thấy quả nhiên là nàng đứng trước mặt tôi, ở lưng chừng cầu thang. Nàng xách trên tay một túi to bằng vải đen trông rõ là nặng, và méo mó vì nhiều đồ đạc mà nàng chất chứa bên trong.

Xuống hết bậc thang cuối, nàng đặt cái túi trên thảm. Rồi nàng chạm vào cánh tay tôi, ra hiệu cùng nàng đi vào phòng khách.

Vào đến trong phòng khách, nhìn thẳng vào mặt tôi, nàng nói:

– Em sắp đi đây. Anh sẽ không thấy em nữa.

Cú đánh vào tôi, ghê gớm, khắc nghiệt. Cú đánh mà tuy nhiên tôi đã dự tính trước, vẫn tỏ rõ cái sức quyết liệt của một khoảnh khắc kinh hoàng.

Mắt nàng chăm chú dò xét phản ứng của tôi.

– Em rất tiếc là đã gây buồn phiền cho anh, nhưng em phải đi. Lâu lâu em sẽ điện thoại về để anh biết tin em.

Nàng ăn mặc theo kiểu đi đường. Nàng mặc một quần gin và một áo thun không tay, để hở ra, từ bờ vai, các đường cong của hai cánh tay rám nâu, chắc do bắt nắng từ cuộc dạo chơi dọc sông Loir của chúng tôi.

Tôi đứng lặng yên, không nói nên lời. Trước sự im lặng của tôi, nàng tiếp:

– Đáng là em rất tiếc đã làm anh buồn phiền... Và, nàng tiếp thêm:

– Em muốn nói là em yêu anh nhiều lắm.

Chính câu nói này đã gây nên sự bùng nổ:

– Tại sao cô lại nói như thế? – Tôi cự lại, (Tiếng cô trở lại với tôi theo bản năng). – Điều đó không đúng. Cô không yêu tôi! Và lại, không bao giờ tôi nghĩ, dù chỉ chốc lát, là cô yêu tôi.

Natalie tỏ ra bối rối, hụt hẫng trước sự phản ứng dữ dội của tôi. Hẳn nàng đã tưởng lời nàng nói ra làm giảm nhẹ nỗi buồn phiền của tôi.

– Đúng mà, – nàng nói thiết tha, – em cam đoan với anh là em yêu anh nhiều lắm.

Thế là cơn giận của tôi bùng lên. Tôi không còn kiểm soát được tiếng nói của mình đang run lên.

Natalie, chưa bao giờ thấy tôi tức giận, dường như khiếp đảm.

– Tôi không xin cô điều gì hết, – tôi hét lên. – Tôi chưa bao giờ đòi hỏi cô yêu tôi! Và tôi không hiểu tại sao cô lại tưởng tượng làm vui lòng tôi bằng cách nói dối tôi. Tôi luôn luôn thấy cái ý tưởng cho rằng người anh yêu buộc phải yêu lại anh, thật lố bịch. Tôi không bao giờ tin điều đó. Chính là tôi yêu cô. Tất cả những gì tôi đòi hỏi cô, đó là cho phép tôi được yêu cô, mà không có gì khác!

Và tôi dữ tợn hét thẳng vào mặt nàng:

– Hãy để tôi yên khỏi phải nghe những lời nói dối trá của cô!

Đôi mắt Natalie lộ vẻ bối rối. Rõ ràng là nàng chờ một sự kiện xảy ra, tạo cơ hội cho nàng trở lại với cách cư xử mà nàng chủ định, cách xử sự đó là ra đi một cách chóng vánh, tránh các lời trách móc của tôi, nhưng lại kèm theo những lời lẽ và cử chỉ khả dĩ khiến tôi có thể chịu được.

Một tay xúc nàng lên cọc cằn đến nỗi chắc làm nàng đau, tôi kéo nàng đến cầu thang, còn tay kia tôi giật cái túi xách lớn của nàng. Rồi tôi đi xuống cầu thang, bên cạnh nàng.

Chúng tôi đi qua lối vào nhà và đi ngang qua dưới cửa sổ văn phòng, mà tôi chẳng quan tâm đến sự theo dõi của cô Odile. Tôi cứ nắm chặt cánh tay của Natalie. Tôi mở cửa xe nàng, đặt cái túi trên chiếc ghế đằng sau mà tôi thấy chiếc vali nàng đã đặt ở đấy.

Natalie ngồi sau tay lái. Nàng hạ cửa kính xuống và mở khóa điện. Tôi hoảng sợ nghe tiếng động cơ nổ máy. Một giây nữa là chiếc xe bắt đầu lăn bánh. Tôi nghiêng mình về phía cửa xe, lòng tràn ngập một niềm cảm thương dịu dàng, gọi cho tôi một ý muốn tuyệt vọng thốt nên lời:

– Tạm biệt, Natalie.

Lần này, chính là nàng không trả lời tôi.

Valéry Giscard d'Estaing

Một thoáng qua đường

Dịch giả: THÁI THU LAN

- 28 -

Không bao giờ Natalie gọi điện thoại cho tôi. Nói thật ra, tôi chẳng hề màng tới việc đó.

Trong những ngày đầu, tôi còn giữ một vài ảo tưởng, Những tiếng chuông điện thoại làm tôi giật mình. Tôi sợ không trả lời nhanh kịp và nằng lại quyết định gác máy.

Rồi, để tránh những thất vọng ấy, tôi yêu cầu bà Berthier trả lời thay tôi và chuyển đường dây đến văn phòng.

Một hôm, sau bữa ăn trưa, điện thoại reo. Tôi đang ở trong phòng khách, tiếng chuông đối với tôi dường như réo rắt, tha thiết. Tôi đặt tách cà phê trên bàn, hết sức nhanh, song quá muộn, vì bà Berthier đã trả lời rồi.

Bà gõ cửa và báo cho tôi:

– Có người gọi ông.

Tim tôi đập thình thịch. Tôi chờ chực từng lời trên miệng của bà.

– Đó là ông Michel, – bà nói với tôi.

Tôi cảm máy và nghe giọng nói của Michel, hoan hỉ, như thường lệ. Từ một tháng nay, tôi quên khuấy sự tồn tại của anh ta.

– Cậu khỏe không? – Anh ta hỏi tôi. – Mình mới qua nhà Barbary. Ông ta dựng cái chiến lợi phẩm tuyệt lắm. Cậu sẽ thấy, nó thật tuyệt vời! Mình tự hỏi chẳng biết con hươu ấy có thể từ đâu tới? Nó oai phong, một anh mười sáu gác đúng quy cách, bộ sừng của nó thì nặng hơn mọi bộ sừng mà ta đã hạ được trong vùng rất nhiều. Cậu muốn mình đem nó đến cho cậu, hay cậu thích tự đến lấy về?

– Mình thích đến lấy về.

Câu trả lời của tôi bật ra tức thì lúc ấy, diễn tả niềm hy vọng, mà tôi vô tình vẫn còn nuôi dưỡng, niềm hy vọng giả tạo và buồn nản; lại làm một chuyến đi qua Gué de Chambord.

– Mình có quá nhiều hươu cái trong khu rừng nhà, – Michel nói tiếp. – Đành phải bắn chúng thôi.

Mình biết là cậu chẳng thích việc đó. Nhưng khi đến lấy chiến phẩm thì nhờ cậu xem thử nếu có thể giúp mình bắn vài con.

Thế là tôi nghĩ đến những bóng dáng hươu cái màu sáng trên các lối đi, khi chúng ở trong tư thế báo động và chúng đứng dừng ở đó, dương mắt nhìn về hai phía để đánh giá hiểm nguy. Chúng đứng thật thẳng, tai nghênh cao. Rồi hễ trông thấy anh, các nàng bèn nhảy phắt lên và biến mất hút vào trong

rừng sâu.

– Không, mình không bán hươu cái đâu, – tôi nói với Michel.

Và tôi gác máy.

Thế là vào lúc đó nỗi đau buồn tràn ngập lòng tôi, một nỗi buồn vô hạn như thác lũ, ập đến từ tuổi ấu thơ; tràn đầy nước mắt làm tôi òa khóc, tràn đầy những hiểm độc mà tôi đã gây ra hoặc chuốc vào, một nỗi đau khổ không để lại dấu vết. Không hy vọng, cũng không hận thù mà mang hình thái của niềm tuyệt vọng vĩnh viễn, đối với những gì đã trôi chảy và về cái thế giới mà người ta không còn thấy nữa. Nỗi đau buồn đó sẽ trôi theo ngày tháng trong ngôi nhà thanh bình và trưởng giả. Với đôi mắt chăm chú, bà Berthier sẽ chăm nom việc lành bệnh của tôi. Cô Odile sẽ tiếp tục, như thường lệ, làm thay công việc của tôi.

Và chắc hẳn một ngày kia giòng thác sẽ ngưng tuôn chảy. Sẽ còn lại những giọt nước lấp lánh trên cỏ, và bầu trời sẽ hiện ra trong sáng, như để báo hiệu một thời tiết mới. Song điều đó còn xa xôi lắm...

Lời bóng gió của Michel về đám hươu cái đã khởi đầu cho một chuyển động trong ký ức tôi. Tôi nhớ lại một bài thơ đã đọc mấy năm trước, trong một tuyển tập thơ Pháp cha tôi đã mua về. Tôi đã xem qua tập thơ trước khi xếp vào ngăn để sách.

Tôi tìm lại và thấy cuốn sách ở chỗ cũ.

Khi mở sách ra, tôi để ý là tôi đã nhét giữa các trang sách một mảnh giấy để đánh dấu chỗ bài thơ. Đến là ngạc nhiên, tôi nhận ra là đã chép lại bài thơ trên mảnh giấy này.

Vậy là, đúng chữ viết của tôi mấy năm về trước, chữ viết màu mực xanh đã mờ nhạt đi, hầu như đã trở thành một thứ mỏng manh, tao nhã do ảnh hưởng của dòng thời gian. Lần theo từng chữ, tôi còn đọc được:

Hãy lặng lẽ dương cung, thiên sứ tình yêu

Nàng hươu của ta hoang dã, diễm kiều,

Từ khu rừng vẫn theo lối cũ

Qua chón này đây, mỗi sáng mỗi chiều.

Tôi đặt lại cuốn sách vào giữa hai cuốn bên cạnh, chú ý không làm quăn bìa sách, rồi tôi đến ngồi trong ghế bành ở phòng khách, đối diện với chiếc tràng kỷ.

Dẫu là bà Berthier có cố gắng chuyển xoay các gối tựa, tôi vẫn nhận rõ, qua nếp nhăn trên mặt vải, chỗ Natalie đã ngồi.

Và ở đây, bất động và lặng lẽ, tôi ngồi như đã giao ước trong rừng, lòng tôi rình rập, đợi chờ một thoáng qua đường.

Quảng trường Ngôi sao (*)

19 tháng Tám 1993

Chú thích:

(*) *L'étoile quảng trường Ngôi sao, chỗ rẽ của 12 đường phố quanh Khải Hoàn Môn ở Paris. Năm 1970 được gọi là quảng trường Charles de Gaulle. (ND)*

Lời cuối: Cảm ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Đánh máy: tducchau

Nguồn: NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC 2003

Thư viện eboo.com

Được bạn: Thanh Vân đưa lên

vào ngày: 16 tháng 8 năm 2009